



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 498

Tháng 12 Năm 2025

498 号 12 月 2025 年



MÙA VỌNG - GIÁNG SINH

Cầu nguyện cho nền văn minh sự sống

Lịch Phụng Vụ Tháng 12 năm 2025

CHỦA NHẬT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	THỨ BẢY
	 1 Cp Gioan Vercelli Is 4:2-6/ Mt 8:5-11	 2 Cp Rafai Chylinski Is 11:1-10/ Lc 10:21-24	3 Phanxicô Xaviê Is 25:6-10a/ Mt 15:29-37	 4 Gioan Đamát Is 26:1-6/ Mt 7:21, 24-27	 5 Sabas, Ân tu Is 29:17-24/ Mt 9:27-31	 6 Nicôla, Gm Is 30:19-21, 23-26/ Mt 9:35-10:1, 5a, 6-8
 7 2 MÙA VỌNG Ambrôsiô, Gm Is 11:1-10/Rm 15:4-9/ Mt 3:1-12	 8 Đức Mẹ Vô Nhiễm St 3:9-15, 20/ Ep 1:3-6, 11-12/ Lc 1:26-38	 9 Juan Diego Is 40:1-11/ Mt 18:12-14	 10 Cp Adolph Kolping Is 40:25-31/ Mt 11:28-30	 11 Đanasiô I, Gh Is 41:13-20/ Mt 11:11-15	 12 Đức Mẹ Guadalupe Dcr 2:14-17 hay Kh 11:19a; 12:1-6a, 10ab/Lc 1:26-38 hay Lc 1:39-47	13 Lucia, Tn Hc 48:1-4, 9-11/ Mt 17:9a, 10-13
 14 3 MÙA VỌNG Gioan Thánh Giá Is 35:1-6a, 10/ Gc 5:7-10/Mt 11:2-11	 15 Maria Frances Schervier Ds 24:2-7, 15-17a/ Mt 21:23-27	 16 Honoratus Kozminski Xp 3:1-2, 9-13/ Mt 21:28-32	 17 Ladarô St 49:2, 8-10/ Mt 1:1-17	 18 Antôn Grassi, Lm Gr 23:5-8/ Mt 1:18-25	 19 Urbanô V, Gh Tl 13:2-7, 24-25a/ Lc 1:5-25	 20 Đaminh Silos Is 7:10-14/ Lc 1:26-38
 21 4 MÙA VỌNG Phêrô Canasiô Is 7:10-14/Rm 1:1-7/ Mt 1:18-24	 22 Jacopone da Todi 1 Sm 1:24-28/ Lc 1:46-56	 23 Gioan Kanty, Lm Mal 3:1-4, 23-24/ Lc 1:57-66	 24 2 Sm 7:1-5, 8b-12, 14a, 16/Lc 1:67-79 Vọng Giáng Sinh	 25 GIÁNG SINH * Xem bài đọc phía dưới	 26 Thánh Stêphanô Cv 6:8-10; 7:54-59/ Mt 10:17-22	 27 Thánh Gioan TD 1 Ga 1:1-4/ Ga 20:1a, 2-8
 28 THÁNH GIA THẤT Hc 3:2-6, 12-14/Ci 3:12-21 hay 3:12-17/ Mt 2:13-15, 19-23	 29 Tôma Becket 1 Ga 2:3-11/ Lc 2:22-35	 30 Anyisa 1 Ga 2:12-17/ Lc 2:36-40	 31 Sylvestrê I 1 Ga 2:18-21/ Ga 1:1-18	* LỄ GIÁNG SINH NGÀY 25/12: * Lễ Vọng: Is 62:1-5/ Cv 13:16-17, 22-25/ Mt 1:1-25 hay 1:18-25 Lễ Tốt: Is 9:1-6/ Tl 2:11-14/ Lc 2:1-14 Lễ Rạng đông: Is 62:11-12/ Tl 3:4-7/ Lc 2:15-20 Lễ ban ngày: Is 52:7-10/ Dt 1:1-6/ Ga 1:1-18 hay 1:1-5, 9-14		



Thánh Tô-ma NGUYỄN VĂN ĐỆ

(1811-1839) Thợ May (Xử Giáo)

Tử đạo ngày 19 tháng 12 (x. Tr 92)

“Anh đã dâng em và các con cho Ngài.

Nhớ cầu xin Chúa cho anh được thêm sức mạnh để nhẫn nại đến cùng”

Thánh Tô-ma Đệ sinh năm 1811 tại làng Bò Tranh, tỉnh Thái Bình. Gia đình cậu là gia đình công giáo đạo đức. Lớn lên, cậu theo nghề may của thân phụ, sống ở làng Kê Một, tỉnh Bắc Ninh.

Cậu Đệ là một giáo dân nhiệt thành hoạt động tông đồ trong giáo xứ. Cậu lập gia đình và ở riêng.

Ngày 29/6/1838, binh lính đến vây làng Kê Một, bắt các trai tráng trong làng tập trung và buộc họ phải đập lên Thánh Giá, chối Đạo mới thả về. Anh Đệ đang lẫn trốn và biết mình không thể tránh, nên ra trình diện, anh bị bắt và bị giam ở trại giam Bắc Ninh.

Trong trại giam, còn nỗi khổ tâm nào hơn khi bị xiềng xích gông cùm và đối diện với người vợ trẻ và 3 đứa con còn thơ dại. Tuy nhiên, Anh Đệ vẫn tìm được bình an và phó thác tất cả cho Thiên Chúa.

Ngày 19/12/1839, dưới thời Minh Mạng, chứng nhân Tô-ma Đệ bị xử giáo ở Cổ Mễ.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

**Tháng 01: Cầu nguyện cho Hòa Bình Thế Giới,
đặc biệt cho người tỵ nạn**

**Tháng 02: Tết Nguyên Đán,
cầu nguyện cho Giáo Hội và tổ quốc Việt Nam**

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com





Thơ Ngơ

Năm Phụng Vụ 2025 đã kết thúc, Giáo Hội đã bước vào Mùa Vọng 2026. Mùa Vọng là thời gian Giáo Hội mời gọi chúng ta sống lại tâm tình chờ đợi Đấng Cứu Thế của dân Chúa trong Cựu Ước bằng cách sửa dọn tâm hồn mừng lễ Chúa Giáng Sinh, đồng thời chờ đợi ngày trở lại trong vinh quang của Đức Kitô để phán xét kẻ sống và kẻ chết. Trong 4 tuần Mùa Vọng, chúng ta sẽ được đọc và nghe lại những lời tiên tri nói về Đấng Cứu Thế, về Vương Quốc bình an mà Ngài sẽ mang lại cho chúng ta, nhưng chúng ta chỉ có thể được vào hưởng sự bình an trong Vương Quốc đó, nếu chúng ta biết chuẩn bị tâm hồn bằng cách sống thật xứng đáng và thánh thiện bốn phần của một người Kitô hữu ngay từ bây giờ.

Ban thực hiện PVLC cũng xin mượn những dòng chữ này để nói lên lòng biết ơn chân thành đối với quý cha, quý vị ân nhân và quý vị độc giả đã luôn nâng đỡ, cộng tác và giúp đỡ cho PVLC trong suốt một năm qua. PVLC cũng xin lỗi quý vị vì những sai sót, trong việc in ấn và phát hành. Xin quý vị tiếp tục nâng đỡ, để PVLC hoàn thành một cách tốt đẹp sứ mệnh truyền thông và hiệp nhất mà Giáo Đoàn đã giao phó cho.

Kính chúc quý cha, quý vị ân nhân và độc giả một Mùa Vọng thánh thiện, một mùa Giáng Sinh tràn đầy bình an của Chúa Hải Đồng và Năm Mới 2026 sức khỏe, luôn hạnh phúc trong sự che chở của Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa.



PVLC



CHÚA NHẬT THỨ II MÙA VỌNG NGÀY 07 THÁNG 12

BÀI ĐỌC I: Is 11, 1-10

Chúa xét xử công minh cho người thấp cổ bé miệng.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Ngày ấy, từ gốc tổ Giêssê sẽ đâm ra một nhánh nhỏ, từ cội rễ ấy, sẽ mọc lên một mầm non. Thần Khí Đức Chúa sẽ ngự trên vị này: Thần Khí khôn ngoan và minh mẫn, thần khí mưu lược và dũng mãnh, thần khí hiểu biết và kính sợ Đức Chúa. Lòng kính sợ Đức Chúa làm cho Người hứng thú, Người sẽ không xét xử theo dáng vẻ bên ngoài, cũng không phán quyết theo lời kẻ khác nói, nhưng xét xử công minh cho người thấp cổ bé miệng, và phán quyết vô tư bên kẻ nghèo trong xứ sở. Lời Người nói là cây roi đánh vào xứ sở, hơi miệng thổi ra giết chết kẻ gian tà. Đai thắt ngang lưng là đức công chính, giải buộc bên sườn là đức tín thành. Bầy giờ sói sẽ ở với chiên con, beo nằm bên dê nhỏ. Bò tơ và sư tử được nuôi chung với nhau, một cậu bé sẽ chăn dắt chúng. Bò cái kết thân cùng gấu cái, con của chúng nằm chung một chỗ, sư tử cũng ăn rơm như bò. Bé thơ còn đang bú giỡn chơi bên hang rắn lục, trẻ thơ vừa cai sữa thọc tay vào ổ rắn hổ mang. Sẽ không còn ai tác hại và tàn phá trên khắp núi thánh của Ta, vì sự hiểu biết Đức Chúa sẽ tràn ngập đất này, cũng như nước lấp đầy lòng biển. Đến ngày đó, cội rễ Giêssê sẽ đứng lên làm cờ hiệu cho các dân. Các dân tộc sẽ tìm kiếm Người, và nơi Người ngự sẽ rực rỡ vinh quang.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 71

Đáp: *Triều đại Người đưa nở hoa công lý và thái bình thịnh trị đến muôn đời.*

Xướng: Tâu Thượng Đế, xin ban quyền bính Ngài cho vị Tân Vương, trao công lý Ngài vào tay Thái Tử, để Tân Vương xét xử dân Ngài theo công lý, và bênh vực quyền lợi kẻ nghèo hèn.

Xướng: Triều đại Người, đưa nở hoa công lý, và thái bình thịnh trị tới ngày nào tuế nguyệt chẳng còn. Người làm bá chủ từ biển này qua biển nọ, từ Sông Cả đến tận cùng cõi đất.

Xướng: Người giải thoát bần dân kêu khổ, và kẻ khốn cùng không chỗ tựa nương, chạnh lòng thương ai bé nhỏ khó nghèo. Mạng sống dân nghèo, Người ra tay tế độ.

Xướng: Danh thơm Người sẽ trường tồn vạn kỷ, nức tiếng gần xa dưới ánh mặt trời. Ước gì mọi sắc tộc trần gian, nhờ Người được chúc lành, và muôn dân thiên hạ ngợi khen Người có phúc.

BÀI ĐỌC II: Rm 15, 4-9

Đức Kitô cứu độ hết mọi người

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, mọi lời xưa đã chép trong Kinh Thánh, đều được chép để dạy dỗ chúng ta. Những lời ấy làm cho chúng ta nên kiên nhẫn, và an ủi chúng ta, để nhờ đó chúng ta vững lòng trông cậy.

Xin Thiên Chúa là nguồn kiên nhẫn và an ủi, làm cho anh em được đồng tâm nhất trí với nhau, như Đức Kitô Giêsu đòi hỏi. Nhờ đó, anh em có thể hiệp ý đồng thanh mà tôn vinh Thiên Chúa, là Thân Phụ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Vậy anh em hãy đón nhận nhau, như Đức Kitô đã đón nhận anh em, để làm rạng danh Thiên Chúa. Thật vậy, tôi xin quả quyết: Đức Kitô có đến phục vụ những người được cắt bì, để thực hiện những gì Thiên Chúa đã hứa với tổ tiên họ, đó là do lòng trung thành của Thiên Chúa. Còn các dân ngoại có được tôn vinh Thiên Chúa, thì đó là do lòng thương xót của Người, như có lời chép: vì thế, giữa muôn dân, con cất lời cảm tạ, dâng điệu hát cung đàn mừng danh thánh Chúa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HỒ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi. Hết mọi người phàm sẽ thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 3, 1-12

Anh em hãy sám hối vì Nước Trời đã đến gần.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Hồi ấy, ông Gioan Tẩy Giả đến rao giảng trong hoang địa miền Giuđê rằng: “Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần”. Ông chính là người được ngôn sứ Isaia nói tới: Có tiếng người hô trong hoang địa: hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi.

Ông Gioan mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lẩy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. Bấy giờ, người ta từ Giêrusalem và khắp miền Giuđê, cùng khắp vùng ven sông Giordan, kéo đến với ông. Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Giordan. Thấy nhiều người thuộc phái Pharisiêu và phái Sadốc đến chịu phép rửa, ông nói với họ rằng: “Nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các anh cách trốn cơn thịnh nộ của Thiên Chúa sắp giáng xuống vậy? Các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ lòng sám hối. Đừng tưởng có thể bảo mình rằng: “Chúng ta đã có tổ phụ Abraham”. Vì, tôi nói cho các anh hay, Thiên Chúa có thể làm cho những hòn đá này trở nên con cháu Abraham. Cái rìu đã đặt sát gốc cây, bất cứ cây nào không sinh quả tốt đều bị chặt đi và quăng vào lửa. Phần tôi, tôi làm phép rửa cho các anh bằng nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đáng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh bằng Thánh Thần và bằng lửa. Tay Người cầm nia, Người sẽ rê sạch lúa trong sân: thóc mảy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT THỨ II MÙA VỌNG
Ngày 07 tháng 12

“TÌM MỘT CON ĐƯỜNG, TÌM MỘT LỐI ĐI”

Cứ đến Mùa Vọng, chúng ta lại được nghe tiếng kêu trong hoang địa của Gio-an Tẩy Giả (hoặc Gio-an Tiê-nô) gọi mời mỗi người dọn đường, dọn tâm hồn đón Chúa Cứu Thế.

Thế nhưng, ai nấy đều muốn ‘tìm một con đường, tìm một lối đi’ nào đó mà quên đi nẻo đường sám hối, nẻo đường hối cải, “*anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần*” (Mt 3,2). Nếu hối lỗi là lời đoạn tuyệt với quá khứ tội lụy, thì cải thiện là lời quyết tâm dần thân ngay từ giây phút hiện tại và tiến bước vào một tương lai tươi mới với tâm hồn mở rộng, tâm thế chờ trông cùng tâm tình khiêm nhu tín thác.

Giai thoại kia được kể lại rằng: khi bắt đầu vẽ bức họa nổi tiếng ‘Bữa Tiệc Ly’, Lê-ô-na-đô đờ Vin-chi (Leonardo de Vinci) đã cãi vã dữ dội với một anh bạn. Ông mắng nhiếc người ấy thậm tệ, nói những lời gay gắt, cay độc như xát muối vào vết thương lòng, và còn dọa nạt nữa. Tuy nhiên, sau khi cuộc cãi vã chấm dứt, ông trở lại với việc họa hình khuôn mặt của Chúa Giê-su, thì ông không thể nào vẽ được, dù chỉ một nét đơn giản. Cuối cùng nhận ra sự phiền lòng, bứt rứt tâm can ấy, ông liền bỏ bút vẽ xuống, đi tìm anh bạn mà ông đã xúc phạm, làm hoà với người đó, và xin tha thứ. Khi trở về, với tâm an, tinh thần phấn chấn vui tươi, ông đã vẽ xong khuôn mặt Chúa Giê-su.

Thiết nghĩ nẻo đường sám hối, hoà giải mà danh họa Lê-ô-na-đô đờ Vin-chi đã nhận ra, tìm thấy và tiến bước cũng chính là con đường và lối đi mà mỗi người chúng ta đang tìm kiếm, cũng như nỗ lực cất bước hằng ngày. Thử ngẫm xem nếu thật lòng tịnh tâm, khách quan và khiêm nhu, thì ai nấy đều dễ dàng nhận ra ít nhiều mình đã bao lần có tà tâm, tà ý, tiểu xảo, ma mãnh, ứng xử vụ lợi, vun quén cá nhân, hay đang nỗ lực sống theo lời Chúa dạy, đó là: bỏ mình, hy sinh, yêu thương, tha thứ, dần thân phục vụ tha nhân! Hơn nữa, càng xét mình, chúng ta càng nhận ra tư tưởng, lời nói, hành động của mình; liệu chúng ta biết cảm thông, chân thành, cư xử đúng mực ngay thẳng, trở nên hữu ích, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ, và thương xót tha nhân, hay hoàn toàn ngược lại! Nếu trót lỡ lắm như vậy, chúng ta còn chần chờ chi nữa, mà không ăn năn, sám hối?

Hơn nữa, nẻo đường sám hối không đơn thuần dừng lại ở việc thống thiết ân hận, xin chừa thói hư tật xấu, mà còn phải cải tiến, đổi mới, tân trang, ‘lên đời’ sao cho xứng đáng là chiên ngoan hiền của Vị Mục Tử Nhân Lành Giê-su nữa. Vì Ngài hằng mong tấm lòng bao dung khoan nhân chân tình, chứ chẳng ưa hình thức rềnh rang bề ngoài, “Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế” (x. Hs 6,6; Mt 12,7). Tương tự, đọc lại những lời tâm đắc của ĐHY Phan-xi-cô Xa-vi-ê Nguyễn Văn Thuận, Bậc Đáng Kính, chúng ta sẽ nghiệm ra rằng mình đã thật sự sống đạo, đã sám hối thiết thực chưa? Ngài viết: “Một người giữ đạo, đọc nhiều kinh, dự nhiều lễ, mà không sống đạo, chẳng khác gì người được hỏi: “Bạn có khỏe không?” Liên đáp: “Tôi ăn một ngày sáu bữa”. Chưa hẳn ăn nhiều bữa là đã khỏe” (Đường Hy Vọng, số 101).

Sau cùng, khi đối diện với nhiều hạng người, thậm chí bọn xấu, tìm đến Gio-an Tẩy Giả xin lời khuyên, thì ông đã khẳng khái công bố “các anh hãy sinh hoa quả để chứng tỏ lòng sám hối” (Mt 3,8). Như thế, sám hối cần có hành động tốt lành cụ thể tiếp theo, chứ không chỉ thú tội suông rồi kết thúc. Đối với bản thân, chúng ta cần chay tịnh, hãm mình, bỏ cái tôi, không chiều theo đam mê xác thịt... Đối với tha nhân, chúng ta cần nhân ái, khoan dung, tha thứ, tận tụy phục vụ, vác thập giá mình mỗi ngày mà bước theo Chúa. Được như vậy, chúng ta sẽ cảm nghiệm được lời Thánh Phao-lô nhấn nhủ giáo đoàn Rô-ma trong bài đọc II: “Những lời ấy làm cho chúng ta nên kiên nhẫn, và an ủi chúng ta, để nhờ đó chúng ta vững lòng trông cậy” (Rm 15,4).

Tóm lại, Mùa Vọng đích thực là mùa của màu tím sám hối. Tím không ở chân trời nắng xé, tím cũng không ở dòng sông Gio-đan ngày nào. Tím không ở sắc phục linh mục dăng lễ, mà tím ở tâm can của những ai biết chân thành ăn năn sám hối liên li. Thánh Âu-gus-ti-nô đã từng nói: “Khi tạo dựng chúng ta, Chúa không cần hỏi ý kiến chúng ta. Nhưng để cứu chuộc chúng ta, Ngài cần chúng ta ưng thuận và cộng tác với Ngài”. Thật vậy, tâm tình sám hối ăn năn chính là sự cộng tác, chính là sự góp phần nhỏ bé của chúng ta vào công trình cứu chuộc của Thiên Chúa.

Để kết thúc bài chia sẻ này, xin được mượn lời của cha Andrew Costello, CSsR (DCCT), trong tác phẩm của ngài ‘*Thanks God - It's Friday*’ (tạm dịch: *Tạ ơn Chúa vì Ngày thứ sáu*), ngài viết: “Người phải hối cải chính là người đang ngồi trong chỗ tôi ngồi, đang ở trong làn da của tôi, đang suy tưởng với khối óc của tôi”. Xin Chúa cho mỗi người chúng ta biết thật tâm sám hối. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Ai trong chúng ta cũng khao khát có được một thế giới chan hòa niềm vui và an lành. Thế giới ấy chỉ có thể có được nơi Con Thiên Chúa làm người. Để đón nhận Nước Trời do chính Đấng Thiên Sai mang lại, chúng ta cùng tha thiết nguyện xin:

1. *"Hãy dọn con đường cho Đức Chúa, sửa lối cho thẳng để Người đi"*. Chúng ta hiệp ý cầu xin cho Hàng Giáo sĩ và tu sĩ trong Giáo hội luôn là nhân chứng cho nguồn mạch an hòa, nguồn suối tình thương được kín múc từ lòng thương xót của Chúa, để mọi người nhận ra Thiên Chúa làm người, hằng ở cùng nhân loại.

Chúng con cầu xin Chúa.

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. *"Chúa Kitô cứu rỗi hết mọi người"*. Chúng ta hiệp ý cầu xin cho người anh chị em chưa tin nhận biết Chúa được ơn thúc giục kiếm tìm chân lý, cho các anh chị em đang tìm kiếm đức tin được ơn kiên nhẫn tìm kiếm, và cho các anh chị em vừa lãnh nhận đức tin được ơn sống trung tín, để nhận được ơn cứu rỗi mà Chúa hứa ban. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. *"Anh em hãy thống hối vì Nước Trời đã đến gần"*. Chúng ta hiệp ý cầu xin cho mọi Kitô hữu trên khắp hoàn cầu luôn để tâm đến lời giáo huấn của Hội Thánh để có thể uốn nắn, chấn chỉnh và hoàn thiện cuộc sống như lòng Chúa mong ước, hầu giúp mọi người luôn ở trong tư thế sẵn sàng, không gì đáng trách trong ngày Chúa quang lâm. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. *"Hãy làm việc lành cho xứng với lòng thống hối"*. Chúng ta hiệp ý cầu xin cho những người đang sống nghèo tinh thần và vật chất chung quanh chúng ta được nâng đỡ và ủi an, khi chúng ta mau mắn thực hành đức bác ái, dùng ơn lành Chúa ban, để chia sẻ cùng với họ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Cha, chúng con đang đón chờ Đức Giêsu trở lại trần gian lần thứ hai. Xin cho chúng con biết đón Ngài bằng sự thay đổi quan niệm, yêu những gì ngay thẳng, công bình, và ghét những gì giả hình, quanh co, để có thể trở nên người hoàn hảo như Cha mong muốn. **Amen.**



CHÚA NHẬT THỨ III MÙA VỌNG

Ngày 14 tháng 12

BÀI ĐỌC I: Is 35, 1-6a.10

Chính Thiên Chúa sẽ đến cứu anh em.

Lời Chúa trong sách Ngôn Sứ Isaia.

Vui lên nào, hỡi sa mạc và đồng khô cỏ cháy, vùng đất hoang, hãy mừng rỡ trở bông, hãy tương bừng nở hoa như khóm huệ, và hân hoan múa nhảy reo hò. Sa mạc được tặng ban ánh huy hoàng của núi Li Băng, vẻ rực rỡ của núi Carmel và đồng bằng Saron. Thiên hạ sẽ nhìn thấy ánh huy hoàng của Đức Chúa, và vẻ rực rỡ của Thiên Chúa chúng ta. Hãy làm cho những bàn tay rã rời nên mạnh mẽ, cho những đầu gối bủn rủn được vững vàng. Hãy nói với những kẻ nhát gan: “Can đảm lên, đừng sợ! Thiên Chúa của anh em đây rồi; sắp tới ngày báo phục, ngày Thiên Chúa thưởng công, phạt tội. Chính Người sẽ đến cứu anh em”.

Bấy giờ mắt người mù mở ra, tai người điếc nghe được. Bấy giờ kẻ què sẽ nhảy nhót như nai. Miệng lưỡi người câm sẽ reo hò. Những người được Đức Chúa giải thoát sẽ trở về, tiến đến Sion giữa tiếng hò reo, mặt rạng rỡ niềm vui vĩnh cửu. Họ sẽ được hôn hờ tươi cười, đau khổ và khóc than sẽ biến mất.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 145

Đáp: *Lạy Chúa, xin đến cứu chúng con.*

Xướng: Chúa là Đấng giữ lòng trung tín mãi muôn đời, xử công minh cho người bị áp bức, ban lương thực cho kẻ đói ăn.

Xướng: Chúa giải phóng những ai tù tội, Chúa mở mắt cho kẻ mù lòa. Chúa cho kẻ bị chìm xuống đứng thẳng lên, Chúa yêu chuộng những người công chính.

Xướng: Chúa phù trợ những khách ngoại kiều, Ngài nâng đỡ cô nhi quả phụ, nhưng phá vỡ mưu đồ bọn ác nhân. Chúa nắm giữ vương quyền muôn muôn thuở. Sion hỡi, Chúa Trời người hiền trị ngàn đời.

BÀI ĐỌC II: Gc 5, 7-10

Anh em hãy bền tâm vững chí, vì ngày Chúa quang lâm đã gần tới.

Lời Chúa trong thư của thánh Giacôbê tông đồ.

Thưa anh em, xin anh em cứ kiên nhẫn cho tới ngày Chúa quang lâm. Kìa xem nhà nông, họ kiên nhẫn chờ đợi cho đất trở sinh hoa màu quý giá: họ phải đợi cả mưa đầu mùa lẫn mưa cuối mùa. Anh em cũng vậy, hãy kiên nhẫn và bền tâm vững chí, vì ngày Chúa quang lâm đã gần tới. Thưa anh em, anh em đừng phàn nàn kêu trách lẫn nhau, để khỏi bị xét xử. Kìa vị thẩm phán đang đứng ngoài cửa. Thưa anh em, về sức chịu đựng và lòng kiên nhẫn, anh em hãy noi gương các ngôn sứ là những vị đã nói nhân danh Chúa.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Thần Khí Chúa ngự trên tôi, sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 11, 2-11

Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Đang ngồi tù, ông Gioan nghe biết những việc Đức Kitô làm, liền sai môn đệ đến hỏi Người rằng: “Thầy có thật là Đấng phải đến không, hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?” Đức Giêsu trả lời: “Các anh cứ về thuật lại cho ông Gioan những điều mắt thấy tai nghe: người mù xem thấy, kẻ què bước đi, người cùi được sạch, kẻ điếc nghe được, người chết trở dậy, kẻ

nghèo được nghe Tin Mừng, và phúc thay người nào không vấp ngã vì Tôi”.

Họ đi rồi, Đức Giêsu bắt đầu nói với đám đông về ông Gioan rằng: “Anh em ra xem gì trong hoang địa? Một cây sậy phát phơ trước gió chẳng? Thế thì anh em ra xem gì? Một người mặc gấm vóc lụa là chẳng? Kìa những kẻ mặc gấm vóc lụa là thì ở trong cung điện nhà vua. Thế thì anh em ra xem gì? Một vị ngôn sứ chẳng? Đúng thế đó; mà tôi nói cho anh em biết, đây còn hơn cả ngôn sứ nữa. Chính ông là người Kinh Thánh đã nói tới khi chép rằng: Này Ta sai sứ giả của Ta đi trước mặt Con, Người sẽ dọn đường cho Con đến. Tôi nói thật với anh em: trong số phàm nhân đã lọt lòng mẹ, chưa từng có ai cao trọng hơn ông Gioan Tẩy Giả. Tuy nhiên, kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời còn cao trọng hơn ông”.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT THỨ III MÙA VỌNG** **Ngày 14 tháng 12**

“Thầy có thật là Đáng phải đến không, hay chúng tôi còn phải đợi ai khác?”

Hôm nay, chúng ta bước vào Chúa Nhật III Mùa Vọng – Chúa Nhật Gaudete, Chúa Nhật của niềm vui. Lời mời gọi “Hãy vui mừng trong Chúa luôn mãi” được cất lên ngay phần đầu Thánh lễ như một ánh sáng hé lộ niềm vui cứu độ đang đến gần, ngay cả khi chúng ta vẫn đang sống tâm tình sám hối và hướng lòng về ơn hoán cải.

Niềm vui vì Đáng Cứu Độ đang đến. Trong bài đọc 1, ngôn sứ Isaia mang đến một bức tranh đầy hy vọng: sa mạc khô cằn nở hoa, đất hoang trở nên rục rờ như khóm huệ; đôi tay rã rời được mạnh mẽ; đầu gối bủn rủn được vững vàng; người mù thấy được, người điếc nghe được; kẻ què nhảy nhót như nai; và buồn sầu tan biến. Đó là hình ảnh của một thế giới được biến đổi khi Chúa đến; những gì khô hạn được tưới mát, những gì tăm tối tuyệt vọng bỗng bừng sáng hy vọng, những gì gầy đổ được chữa lành. Chúa đến không chỉ để thay đổi hoàn cảnh, nhưng để đổi mới chính tâm hồn những người đang trông đợi Ngài.

Bài đọc hai mời gọi lối sống kiên nhẫn và phó thác trong khi chờ đợi ngày Chúa đến. Thánh Giacôbê mời gọi chúng ta: “Anh em hãy bền tâm vững chí... Hãy kiên nhẫn như người nông dân chờ mưa đầu mùa và cuối mùa.” Cuộc sống thường làm cho chúng ta mất kiên nhẫn: khi lời cầu xin chưa được đáp lại, khi điều tốt lành mình mong chờ chưa xảy đến, hoặc khi thử thách cứ kéo dài. Người Nhật có thể xếp hàng 3-5 tiếng chỉ để ăn một bát mì trong 15 phút, bởi họ tin rằng điều họ chờ đợi là xứng đáng. Còn chúng ta – những người chờ đợi Ôn Cứu Độ, chờ đợi Chính Thiên Chúa – lại càng có lý do để kiên trì hơn, tín thác hơn. Thiên Chúa không bao giờ để ai đặt niềm hy vọng nơi Ngài phải thất vọng.

Đặc biệt trong bài Tin Mừng, Gioan sai môn đệ của mình đến hỏi Chúa Giêsu rằng: “Thầy có thật là Đấng phải đến không?” Câu hỏi này của Gioan không phải là sự nghi ngờ, nhưng là cách ông dẫn họ đến đức tin. Chúa Giêsu cũng không trực tiếp trả lời câu hỏi ấy, mà Người mời gọi họ hãy nhìn xem Đấng mà ngôn sứ Isaia loan báo – Đấng chữa lành, giải thoát, phục sinh – chính là Người đang ở giữa họ. Chúa Giêsu không trả lời bằng lý thuyết, nhưng Ngài trả lời bằng những việc làm. Ngài làm cho: người mù được thấy, kẻ què có thể bước đi, người mắc bệnh phong được sạch, kẻ điếc nghe được, kẻ chết sống lại, người nghèo khó được nghe Tin Mừng. Chúa Giêsu như muốn nói với chúng ta rằng: “Hãy nhìn những hoa trái thiêng liêng để nhận ra Thiên Chúa đang hiện diện trong cuộc đời của mình.” Ngày nay, Chúa vẫn tiếp tục thực hiện những điều đó trong đời sống chúng ta, chỉ cần chúng ta cho Ngài một chỗ trong tâm hồn.

Niềm vui Mùa Vọng không phải là niềm vui ồn ào, nhưng là niềm vui âm thầm của người biết rằng Chúa đang đến rất gần. Ngài đến trong những điều nhỏ bé: một lời tha thứ, một nỗ lực hoán cải, một quyết định trở về, một tấm lòng mở ra với Thiên Chúa và anh chị em. Nhiều khi cuộc sống của chúng ta giống như mảnh đất khô cằn của sa mạc hay đôi gối bùn rùn của người nản lòng. Nhưng ngôn sứ Isaia nói với chúng ta rằng: sa mạc sẽ nở hoa; Chúa Giêsu nói với chúng ta rằng: “Phúc thay ai không vấp ngã vì Ta.”

Xin Chúa cho mỗi chúng ta: biết kiên trì và tín thác như người nông dân chờ mùa, nhận ra những dấu chỉ Chúa đang làm trong đời sống mình, để Ngài chữa lành, nâng dậy và đổi mới, và để niềm vui của Mùa Vọng thật sự đong đầy trong tâm hồn. Xin cho chúng ta biết mở lòng đón Đấng đang đến, để Ngài biến sa mạc đời mình thành vườn hoa rực rỡ của ân sủng và yêu thương.

Amen.

Dominic Thê SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Niềm vui của Chúa nhật hôm nay dành cho những người được Chúa chúc phúc: *“Phúc cho ai không vấp ngã vì Ta”*. Với niềm tin tưởng vào đường lối của Chúa, chúng ta cùng tha thiết nguyện xin:

1. “Chính Thiên Chúa sẽ đến và cứu độ các ngươi.” Xin cho các Mục tử khi giới thiệu Chúa Giêsu là chân lý cứu độ, thì chính các ngài phải là hiện thân của một Giêsu nhân từ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. Giữa một cuộc sống xô bồ và hừng thụ, nhiều người đang phải đối diện với muôn vàn thử thách trong cuộc sống, nhất là thử thách về đức tin. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho những ai đang gặp thử thách về đức tin, được ơn kiên tâm vững mạnh, can đảm bước theo Chúa tới cùng. **Chúng con cầu xin Chúa**

3. *“Chính Thiên Chúa sẽ đến cứu anh em.”* Chỉ mình Chúa mới có thể cứu và ban cho chúng ta được sự sống đời đời. Xin cho chúng ta luôn xác tín điều đó để chúng ta đừng bám víu vào thứ gì khác ngoài Chúa vì tất cả chỉ là phù vân, tất cả sẽ qua đi, chỉ mình Chúa mới có thể ban cho chúng ta sự sống và ơn cứu độ. **Chúng con cầu xin Chúa**

4. *“Anh em hãy bền tâm vững chí vì ngày Chúa quang lâm đã gần đến.”* Xin cho chúng ta đừng nao núng ngã lòng trước những khó khăn và thử thách trong cuộc sống; nhưng luôn biết vững vàng trông cậy nơi Chúa, vì ngày Chúa quang lâm không còn xa nữa. **Chúng con cầu xin Chúa**

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu là Đấng muôn dân mong đợi. Ngài đến để chia sẻ đến tận cùng thân phận kiếp người và đem niềm vui cho nhân loại. Xin cho chúng con trở nên giống Chúa, biết xắn tay áo để hàn gắn thế giới và quê hương chúng con còn quá nhiều thương đau. Và xin cho chúng con nên chứng nhân giữa lòng đời và làm chứng tá cho tình thương của Chúa, Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời. **Amen.**



CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA VỌNG

Ngày 21 tháng 12

BÀI ĐỌC I: Is 7, 10-14

Này đây người trinh nữ sẽ mang thai.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Khi ấy, Đức Chúa sai ngôn sứ Isaia nói với vua Akháp rằng: “Người cứ xin Đức Chúa là Thiên Chúa của ngươi ban cho ngươi một dấu dưới đáy âm phủ hoặc trên chốn cao xanh”. Vua Akháp trả lời: “Tôi sẽ không xin, tôi không dám thử thánh Đức Chúa”. Ông Isaia bèn nói: “Nghe đây, hỡi nhà Đavít, các ngươi làm phiền thiên hạ chưa đủ sao, mà còn muốn làm phiền cả Thiên Chúa của tôi nữa? Vì vậy, chính Chúa Thượng sẽ ban cho các ngươi một dấu: này đây người trinh nữ sẽ mang thai, sẽ sinh hạ con trai, và đặt tên là Emmanuel”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 23

Đáp: *Chúa sẽ ngự vào: chính Người là Đức Vua vinh hiển.*

Xướng: Chúa là chủ trái đất cùng muôn vật muôn loài, làm chủ hoàn cầu với toàn thể dân cư. Nền trái đất, người dựng trên biển cả, đặt vững vàng trên làn nước mênh mông.

Xướng: Ai được lên núi Chúa? Ai được ở trong đền thánh của Người? Đó là kẻ tay sạch lòng thanh, chẳng mê theo ngẫu tượng.

Xướng: Người ấy sẽ được Chúa ban phúc lành, được Thiên Chúa Cứu Độ thưởng công xứng đáng. Đây chính là dòng dõi những kẻ kiếm tìm Người, tìm thánh nhan Thiên Chúa nhà Giacóp.

BÀI ĐỌC II: Rm 1, 1-7

Xuất thân từ dòng dõi Đavít, Đức Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa

Khởi đầu thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Tôi là Phaolô, tôi tớ của Đức Kitô Giêsu, tôi được gọi là Tông Đồ, và dành riêng để loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa. Tin Mừng ấy, xưa Người đã dùng các ngôn sứ của Người mà hứa trước trong Kinh Thánh. Đó là Tin Mừng về Con của Người là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Xét như một người phạm, Đức Giêsu Kitô xuất thân từ dòng dõi vua Đavít. Nhưng xét như Đáng đã từ cõi chết sống lại nhờ Thánh Thần, Người đã được đặt làm Con Thiên Chúa với tất cả quyền năng. Nhờ Người, chúng tôi đã nhận được đặc ân và chức vụ tông đồ, làm cho hết thảy các dân ngoại vâng phục Tin Mừng, hầu danh Người được rạng rỡ. Trong số đó, có cả anh em, là những người đã được kêu gọi để thuộc về Đức Giêsu Kitô.

Kính gửi tất cả anh em ở Roma, những người được Thiên Chúa yêu thương, được kêu gọi là Dân Thánh. Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giêsu Kitô ban cho anh em ân sủng và bình an.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Này đây trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 1, 18-24

Đức Giêsu sinh làm con bà Maria. Bà đã thành hôn với ông Giuse, con cháu vua Đavít.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Sau đây là gốc tích Đức Giêsu Kitô: Bà Maria, Mẹ Người, đã thành hôn với ông Giuse. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần. Ông Giuse, chồng bà, là người công chính và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy thì kìa, sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: “Này ông Giuse, con cháu Đavít, đừng ngại đón bà Maria vợ ông về, vì người con bà cưu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ

sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giêsu, vì chính người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ”. Tất cả sự việc này xảy ra là để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: này đây, Trinh nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Khi tỉnh giấc, ông Giuse làm như sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA CHÚA NHẬT THỨ IV MÙA VỌNG Ngày 21 tháng 12

EM-MA-NU-EN: Thiên Chúa ở cùng chúng ta

Chúng ta đang sống trong những ngày của Mùa Vọng năm 2025. Trong Mùa Vọng giáo hội mời gọi con cái của mình không chỉ lo trang hoàng đèn hoa đón giáng sinh mà thôi, mà đúng hơn, giáo hội mời gọi chúng ta chuẩn bị tâm hồn của mình để xứng đáng gặp Chúa trong ngày Ngài quang lâm.

Bài đọc 1 và bài Tin mừng hôm nay nói về cùng một chủ đề: Đấng Em-ma-nu-en sẽ tới. Ngôn sứ Isaia hoạt động trước khi Chúa Giêsu giáng sinh khoảng 600 năm đã loan báo một hiện tượng lạ kỳ sẽ xảy đến: một trinh nữ sẽ mang thai và hạ sinh một người con trai. Người dân Do Thái qua nhiều thời kỳ đã luôn trông ngóng Đấng Cứu Thế. Họ mong chờ vị cứu tinh từ trời tới để giải thoát họ khỏi cảnh áp bức bất công khi bị ngoại bang thống trị. Lời tiên báo của Isaia còn lạ lùng hơn nữa khi ông chỉ nói tên của Đấng Cứu Thế là Em-ma-nu-en mà không cho thêm bất kỳ một sự giải thích nào.

Thánh sử Matheu trong đoạn tin mừng chúng ta vừa nghe kể lại chuyện thánh Giuse muốn bỏ trốn khi hay tin Đức Maria đã mang thai. Hai người chưa về chung sống với nhau. Thời đại mà phương châm nam nữ thọ thọ bất tương thân được coi trọng thì quả thật đây là một chuyện động trời. Thánh Giuse hoàn toàn có thể tố cáo Đức Maria và nếu ngài làm như thế thì chắc chắn cả Đức Maria và Chúa Giêsu phải chịu xử tử. Thánh nhân đã không làm như thế. Thay vì tố cáo ngài chọn con đường rời đi trong lặng lẽ. Chừa một con đường sống cho người mình thương và nhận lấy

tiếng phụ bạc về mình. Thánh Matheu gọi thánh Giuse là "người công chính". Người công chính theo cái hiểu của Cựu ước là người giữ đúng luật Chúa. Tuy nhiên, thánh Giuse đã không giữ đúng luật khi không tố cáo vị hôn thê của mình mà chọn nhận phần thiệt về mình. Cho nên tước hiệu "người công chính" ở đây có thể hiểu theo một nghĩa mới hơn đó là người biết xót thương người khác. Đây chính là một trong các mối phúc mà Chúa Giêsu rao giảng. Có thể nói thánh Giuse đã sống các mối phúc từ trước khi chúng được Đức Giêsu công bố.

Danh từ "Em-ma-nu-en" lại được nhắc đến trích dẫn lời tiên báo của ngôn sứ Isaia kèm theo lời giải thích. Tên gọi này có nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta. Thiên Chúa đến không chỉ mang đến sự giải thoát bên ngoài mà Ngài đến và ở lại với chúng ta luôn mãi. Người tin vào Chúa sẽ không còn cô độc trong hành trình dương thế nữa bởi vì chính Thiên Chúa sẽ ở cùng họ. Thiên Chúa cũng không mang đến sự giải thoát bên ngoài mà chính là sự giải thoát bên trong tâm hồn: "Người sẽ cứu dân người khỏi tội lỗi của họ". Chúa Giêsu đến thế gian không phải để thực thi một ý thức hệ nào đó. Ngài cũng không đứng về phe phái chính trị nào để từ đó có thêm uy lực củng cố cho sứ điệp Ngài rao giảng. Ngài đến và trao cho chúng ta sự giải thoát nội tâm, sự giải thoát đến từ việc từng người đoạn tuyệt với tội lỗi để trở nên những con người mới.

Niềm vui mừng Chúa Giáng Sinh không phải là niềm vui đến từ bên ngoài. Niềm vui này không chỉ dừng lại ở việc ngắm phỏ xá trang hoàng long lầy, dự các bữa tiệc xa hoa, tham dự các thánh lễ long trọng....Đúng hơn niềm vui này chỉ có được khi từng người biết hoán cải, tránh xa lối sống tội lỗi. Hoán cải bằng việc từ bỏ ham muốn sở hữu của cải cách vô độ, từ bỏ lối sống đặt mình làm trung tâm của vũ trụ, biết chia sẻ thay vì chiếm đoạt, biết nâng đỡ thay vì chà đạp, biết quan tâm thay cho vô cảm, dừng đứng với những ai đang cần đến mình. Chỉ khi làm được những điều này người ta mới có thể cảm nghiệm được niềm vui thật sự mà Chúa muốn trao tặng cho con người.

Ước chi Mùa Vọng năm nay chúng ta biết chuẩn bị đón Chúa bằng việc thay đổi con tim của chúng ta, cách cụ thể qua việc chọn lựa lối sống bớt đặt nặng những giá trị vật chất hơn! Amen.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Nhờ hai tiếng Xin Vâng của Mẹ Maria và sự can đảm hy sinh danh dự của thánh Giuse trước mặt người đời để chấp nhận thánh ý Thiên Chúa, mà ơn cứu độ đã được thực hiện. Với lòng hân hoan, tin tưởng và cậy trông, chúng ta khiêm tốn dâng lời nguyện xin:

1. *“Thiên Chúa yêu mến và kêu gọi nên thánh, được ân sủng và bình an của Thiên Chúa là Cha chúng ta, và của Đức Giêsu Kitô là Chúa chúng ta.”* Chúng ta cùng hiệp ý cầu xin Chúa ban những ơn lành cần thiết cho Đức Thánh Cha Lêô XIV, cùng các vị hữu trách trong Giáo hội, để các ngài luôn dẫn dắt đức tin cho toàn dân Chúa trên khắp thế giới, cậy vì lời chuyển cầu của Đức Maria cho nhân loại. **Chúng con cầu xin Chúa.**

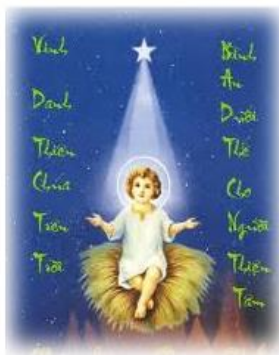
ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. *“Nhờ Người, chúng tôi đã nhận ân sủng và chức vụ tông đồ, để nhân danh Người, chúng tôi quy phục mọi dân tộc về Đức Tin”.* Chúng ta hiệp ý cầu xin cho các nhà lãnh đạo vô thần biết trân trọng đức tin của những con dân; hầu người công giáo được tự do tín ngưỡng thờ phượng Chúa, thực hành đức tin trong mọi lĩnh vực của đời sống. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. *“Maria mang thai là bởi phép Chúa Thánh Thần: bà sẽ hạ sinh một con trai mà ông sẽ đặt tên là Giêsu: vì chính Người sẽ cứu dân mình khỏi tội”.* Với tình yêu đã thúc đẩy, Đức Maria thưa lên lời xin vâng để ơn cứu độ được thực hiện. Chúng ta cùng hiệp ý cầu xin cho các bà mẹ công giáo, khi thi hành bổn phận của mình, luôn có tâm tình của Mẹ Maria, sẵn sàng chấp nhận những khó khăn như những món quà chuẩn bị cho ngày Chúa đến. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. *“Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta.”* Chúng ta cùng cầu xin cho mỗi người tín hữu chúng ta nhận ra sự hiện diện của Chúa trong cuộc sống của mình, hầu thâm đượm được tình thần tuân phục ý Chúa như Mẹ, để chương trình cứu độ của Chúa được thực hiện tốt đẹp. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Cha, kế hoạch cứu độ của Cha đã bắt đầu khai mở khi Đức Maria tuân phục ý Cha. Xin cho chúng con biết sống âm thầm, khiêm tốn, luôn sẵn sàng tuân phục ý Cha theo gương Ngài. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**



THÁNH LỄ ĐÊM GIÁNG SINH

Ngày 24 tháng 12

BÀI ĐỌC I: Is 9, 1-6

Một người con đã được ban tặng cho ta.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đoàn dân đang lần bước giữa tối tăm, đã thấy một ánh sáng huy hoàng; đám người sống trong vùng bóng tối, nay được ánh sáng bừng lên chiếu rọi. Chúa đã ban cho họ chứa chan niềm hoan hỷ, đã tăng thêm nỗi vui mừng. Họ mừng vui trước nhan Ngài như thiên hạ mừng vui trong mùa gặt, như người ta hỷ hoan khi chia nhau chiến lợi phẩm. Vì cái ách đè lên cổ dân, cây gậy đập xuống vai họ, và ngọn roi của kẻ hà hiếp, Ngài đều bẻ gãy như trong ngày chiến thắng quân Mađian. Vì mọi giày lính nện xuống rần rần và mọi áo choàng đâm máu sẽ bị đem thiêu, làm mồi cho lửa. Vì một trẻ thơ đã chào đời để cứu ta, một người con đã được ban tặng cho ta. Người gánh vác quyền bính trên vai, danh hiệu của Người là Cố Vấn Kỳ Diệu, Thần Linh Dũng Mạnh, Người Cha Muôn Thuở, Thủ Lãnh Hòa Bình. Người sẽ mở rộng quyền bính, và lập nền hòa bình vô tận cho ngai vàng và vương quốc của Vua Đavít. Người sẽ làm cho vương quốc được kiên cố vững bền trên nền tảng chính trực công minh, từ nay cho đến mãi muôn đời. Vì yêu thương nồng nhiệt, Đức Chúa các đạo binh sẽ thực hiện điều đó.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 95

Đáp: *Hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho chúng ta, Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, hát lên mừng Chúa, hỡi toàn thể địa cầu. Hát lên mừng Chúa, chúc tụng Thánh Danh.

Xướng: Ngày qua ngày, hãy loan báo ơn Người cứu độ, kể cho muôn dân biết Người thật là vinh hiển, cho mọi nước hay những kỳ công của Người.

Xướng: Trời vui lên, đất hãy nhảy mừng, biển gầm vang cùng muôn hải vật, ruộng đồng cùng hoa trái, nào hoan hỷ.

Xướng: Hỡi cây cối rừng xanh, hãy reo mừng trước tôn nhan Chúa, vì Người ngự đến, Người ngự đến xét xử trần gian. Người xét xử địa cầu theo đường công chính, xét xử muôn dân theo chân lý của Người.

BÀI ĐỌC II: Tt 2, 11-14

Ân sủng của Thiên Chúa đã biểu lộ cho mọi người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi ông Titô.

Ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này. Sỡ dĩ như vậy, là vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng Cứu Độ chúng ta xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Người đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành dân riêng của Người, một dân hằng say làm việc thiện.

Đó là Lời Chúa

TUNG HỒ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Nay tôi báo cho anh em một tin mừng trọng đại: hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho chúng ta. Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa. Halleluia.

TIN MỪNG: Lc 2, 1-14

Hôm nay, Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em.

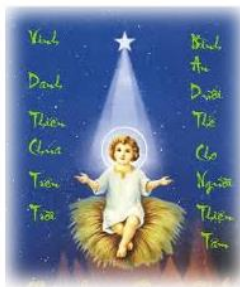
Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Thời ấy, Hoàng Đế Augustô ra chiếu chỉ, truyền kiểm tra dân số trong khắp cả thiên hạ. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên, được thực hiện thời ông Quiriniô làm tổng trấn xứ Xyri. Ai nấy đều về thành của mình mà khai tên tuổi. Bởi thế, ông Giuse cũng từ thành Nazaréth, miền Galilê, lên thành Vua Đavít. Ông lên đó khai tên cùng với bà Maria là người đã thành hôn với ông, lúc ấy bà đang có thai. Khi hai người đang ở đó, thì bà Maria đã tới ngày mãn nguyệt khai hoa. Bà sinh con trai đầu lòng, lấy tã bọc con, rồi đặt nằm trong máng cỏ, vì hai ông bà không tìm được chỗ trong nhà trọ.

Trong vùng ấy, có những người chăn chiên sống ngoài đồng và thức đêm canh giữ đàn vật. Bỗng sứ thần Chúa đứng bên họ, và vinh quang của Chúa chiếu tỏa chung quanh, khiến họ sợ hãi kinh hoàng. Nhưng sứ thần bảo họ: “Anh em đừng sợ. Nay tôi loan báo cho anh em một tin mừng trọng đại, cũng sẽ là niềm vui cho toàn dân: hôm nay, một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em trong thành vua Đavít, Người là Đấng Kitô, là Đức Chúa. Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ”

Bỗng có đạo binh thiên quốc đông đảo hợp với sứ thần cất tiếng hát ca tụng Thiên Chúa rằng: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”.

Đó là Lời Chúa



LỄ GIÁNG SINH THÁNH LỄ BAN NGÀY Ngày 25 tháng 12

BÀI ĐỌC I: Is 52, 7-10

Người bốn bề sẽ nhìn thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đẹp thay trên đồi núi bước chân người loan báo tin mừng, công bố bình an, người loan tin hạnh phúc, công bố ơn cứu độ và nói với Sion rằng: “Thiên Chúa ngươi là Vua hiền trị”. Kìa nghe chẳng quân canh gác của ngươi, cùng cất tiếng reo hò vang dậy; họ sẽ được tận mắt thấy Đức Chúa đang trở về Sion. Hỡi Giêrusalem điêu tàn hoang phế, hãy đồng thanh bật tiếng reo mừng, vì Đức Chúa an ủi dân Người, và cứu chuộc Giêrusalem. Trước mặt muôn dân, Đức Chúa đã vung cánh tay thần thánh của Người: ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta, người bốn bề rờ ra nhìn thấy.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 97

Đáp: *Toàn cõi đất này đã xem thấy ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta.*

Xướng: Hát lên mừng Chúa một bài ca mới, vì Người đã thực hiện bao kỳ công. Người chiến thắng nhờ bàn tay hùng mạnh, nhờ cánh tay chí thánh của Người.

Xướng: Chúa đã biểu dương ơn Người cứu độ, mặc khải đức công chính của Người trước mặt chư dân; Người đã nhớ lại ân tình và tín nghĩa danh cho nhà Israel.

Xướng: Toàn cõi đất này đã xem thấy, ơn cứu độ của Thiên Chúa chúng ta. Tung hô Chúa, hỡi toàn thể địa cầu, mừng vui lên, reo hò đàn hát.

Xướng: Đàn lên mừng Chúa khúc hạc cầm dịu dặt, nường khúc hạc cầm réo rất giọng ca. Kèn thổi vang xen tiếng tù và, tung hô mừng Chúa, vị Quân Vương.

BÀI ĐỌC II: Hr 1, 1-6*Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử.*

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do thái.

Thưở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử. Thiên Chúa đã nhờ Người mà dựng nên vũ trụ, đã đặt Người làm Đấng thừa hưởng muôn vật muôn loài. Người là phản ảnh vẻ huy hoàng, là hình ảnh trung thực của bản thể Thiên Chúa. Người là Đấng dùng lời quyền năng của mình mà duy trì vạn vật. Sau khi đã tẩy trừ tội lỗi, Người lên ngự bên hữu Đấng Cao Cả trên trời. Danh hiệu Người được thừa hưởng, cao cả hơn danh hiệu các thiên thần bao nhiêu, thì Người lại trở hơn họ bấy nhiêu.

Thật vậy, có bao giờ Thiên Chúa đã phán cùng vị thiên thần nào: “Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”, hoặc là: “Ta sẽ là Cha Người, và chính Người sẽ là Con Ta”. Còn khi đưa Trưởng Tử vào thế giới loài người, Thiên Chúa lại nói: mọi thiên thần của Thiên Chúa, phải thờ lạy Người.

Đó là Lời Chúa**TUNG HÔ TIN MỪNG**

Halleluia, Halleluia. Ngày thánh đã bùng lên chiếu rọi chúng ta, muôn dân hỡi, đến mà thờ lạy Chúa. Vì hôm nay, ánh huy hoàng rực rỡ, tỏa xuống khắp cõi trần. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 1, 1-5. 9-14*Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta.*

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa. Lúc khởi đầu, Người vẫn hướng về Thiên Chúa. Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành. Điều đã được tạo thành ở nơi Người là sự sống, và sự sống là ánh sáng cho nhân loại. Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối, và bóng

tối đã không diệt được ánh sáng. Ngôi Lời là ánh sáng thật, ánh sáng đến thế gian và chiếu soi mọi người. Người ở giữa thế gian, và thế gian đã nhờ Người mà có, nhưng lại không nhận biết Người. Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận. Còn những ai đón nhận, tức là những ai tin vào Danh Người, thì Người cho họ quyền trở nên con Thiên Chúa. Họ được sinh ra, không phải do khí huyết, cũng chẳng do ước muốn của nhục thể, hoặc do ước muốn của người đàn ông, nhưng do bởi Thiên Chúa. Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta. Chúng tôi đã được nhìn thấy vinh quang của Người, vinh quang mà Chúa Cha ban cho Người, là Con Một đầy tràn ân sủng và sự thật.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA LỄ GIÁNG SINH Ngày 25 tháng 12

Khi các thiên sứ rời những người chăn chiên để về trời, những người này bảo nhau: “Nào ta sang Bê-lem, để xem sự việc đã xảy ra, như Chúa đã tỏ cho ta biết.” (Lc 2,15)

Suy niệm: Người đời thường chủ trương: an cư lạc nghiệp. Vì thế họ làm tất cả những gì có thể, để đạt mục tiêu đó. Tin Mừng Giáng Sinh hôm nay nhắc nhở chúng ta về một hướng sống khác: Sự an lạc đích thực đòi hỏi người ta trước tiên phải “đi ra” khỏi chính mình. Đức Ki-tô muốn đem lại sự an lạc cho nhân loại, đã “đi ra” khỏi địa vị Con Thiên Chúa của mình, để đến “cắm lều” giữa chúng ta (x. Ga 1,14), hiểu theo đúng nghĩa đen là ở trong hang dành cho chiên cừu trú ngụ. Để đón nhận được ơn “an lạc” Chúa hứa cho những người thiện tâm (Lc 2,14), các mục đồng cũng rủ nhau đi ra khỏi nơi trú ngụ an toàn của họ để đến “xem sự việc đã xảy ra, như Chúa đã tỏ cho biết”.

Mời Ban: Cuộc đời là một chuỗi những cuộc ra đi. Điều quan trọng mà Lời Chúa hôm nay lưu ý chúng ta, là hãy sống một cuộc đời có định hướng rõ rệt, để từ đó không ngừng ra đi. “Những mục đồng” đã rủ nhau đi, tới nơi Chúa đã chỉ, và khi

ra về, họ tôn vinh ca tụng Thiên Chúa. Tiến trình cần thiết và đơn giản là: đi (và rủ nhau đi) – xem (sự việc như Chúa đã cho biết) – về (tôn vinh ca tụng Chúa).

Sống Lời Chúa: Trong ngày đại lễ và kiêng việc xác này, gia đình tôi dành thời gian “rủ nhau” đi nhà thờ - xem hang đá – để nhờ ơn Chúa Hải Nhi, vềsống tâm tình tôn vinh ca tụng Thiên Chúa.

Cầu nguyện: *Lạy Chúa Hải Nhi, cảm tạ Chúa đã ra đi và đến với chúng con. Xin giúp con thực hiện tốt tiến trình này. Amen.*

CẦN CÓ MỘT ÁNH SÁNG

Ngôi Lời là ánh sáng thật, ánh sáng đến thế gian và chiếu soi mọi người.... Những ai đón nhận, tức là những ai tin vào danh Người, thì Người cho họ quyền trở nên con Thiên Chúa. (Ga 1,9-12)

Suy niệm: Lễ Giáng Sinh vốn là lễ Thần Mặt Trời của người ngoại giáo, được Ki-tô giáo “rửa tội” để giới thiệu Đức Ki-tô, Ngôi Hai Thiên Chúa, là “*Ánh sáng bởi Ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật,*” đã “*vì loài người chúng ta, và để cứu rỗi chúng ta, Người đã từ trời xuống thế*” (Kinh Tin Kính). Thiên Chúa, Ngài đã biểu lộ tình yêu và lòng thương xót cho một nhân loại tội lỗi và bất an, bất hạnh. Chỉ có một Ánh sáng thật, cũng là Nguồn sáng thật. Ngoài ra chỉ là bóng đèn hay bóng mờ, bóng tối. Về phía con người, bằng thái độ đức tin đón nhận Ánh sáng thật này, sẽ được trở nên con cái Thiên Chúa, được giải thoát khỏi mọi tội lỗi, sự dữ và bất an bất hạnh.

Mời Bạn: ‘Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận’ (c.11). Thiên Chúa cao cả tuyệt đối muốn hạ mình đón nhận Bạn như người nhà, *đề thứ tha và thương xót* như ‘người Cha đối với con cái, chứ không như quan tòa đối với phạm nhân’ (ĐGH Phanxicô). Bạn có sẵn sàng phó thác đời mình, kể cả tội lỗi, cho lòng từ bi đó của Chúa không? Để được như vậy, bạn có nỗ lực cầu nguyện “xin Chúa ban thêm Đức Tin” cho mình không?

Sống Lời Chúa: Trong cuộc họp mặt gia đình lễ Giáng Sinh hôm nay, mọi người cùng có một quyết tâm chung cho Năm Thánh Lòng Chúa Thương Xót để loại trừ những gì là nguy hại cho Đức Tin của gia đình mình.

Cầu nguyện: *Lạy Chúa Hải Nhi, xin ban thêm Đức Tin cho chúng con.*

5 phút suy niệm Lời Chúa
Nguồn: ĐôngCông.net

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Hôm nay một Đấng Cứu Độ đã sinh ra cho anh em. Quả vậy, Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Người cho chúng ta. Trong niềm vui của đêm thánh này, chúng ta hãy tin tưởng và khiêm tốn cầu xin:

1. “*Đoàn dân đang lần bước giữa tối tăm, đã thấy một ánh sáng huy hoàng*”. Xin cho các vị Mục tử trong Hội Thánh, biết mang lấy ánh sáng của Chúa Kitô, chiếu sáng những nơi còn tăm tối; và biết lưu tâm đến những con chiên đang lạc đàn, để sớm đưa họ về hưởng ơn cứu độ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Chúa giáng trần khởi đầu kỉ nguyên mới cho nhân loại, kỉ nguyên của hoà bình, của bác ái, yêu thương và thứ tha. Xin cho các nhà cầm quyền trên thế giới biết yêu chuộng hoà bình, dẹp bỏ chiến tranh hận thù và luôn nỗ lực kiến tạo cho dân một cuộc sống âm no, hạnh phúc. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. Chúa giáng trần trong thân phận hài nhi nghèo khó, sinh ra trong máng cỏ hôi tanh của bò lừa. Xin cho các trẻ em trên thế giới, đặc biệt là trẻ em của những nước nghèo luôn được sự quan tâm chăm sóc của những nhà chức trách để các em được sinh trưởng và phát triển trong môi trường tốt đẹp hơn. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. Thiên Chúa đã chọn máng cỏ Bêlem đơn sơ nghèo nàn, để tỏ mình ra cho những tâm hồn khiêm cung, nhỏ bé. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mỗi người Kitô hữu, đặc biệt là các bạn trẻ biết trở nên những máng cỏ khiêm cung nồng ấm, để Chúa Giêsu Hài Đồng yêu thích ngự vào. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Chủ tế: Lạy Chúa, Chúa đã tỏ cho chúng con thấy mẫu nhiệm Đức Giêsu Con Một Chúa giáng trần là khởi điểm ơn cứu độ. Xin cho chúng con ngay từ chiều hôm nay biết đem lòng sốt sắng mừng lễ Giáng Sinh của Người. Người hằng sống và hiển trị muôn đời. **Amen.**



LỄ THÁNH GIA THẤT

Ngày 28 tháng 12

BÀI ĐỌC I: Hc 3, 2-6. 12-14

Ai kính sợ Đức Chúa thì hiếu thảo với cha mẹ.

Lời Chúa trong sách Huấn Ca.

Đức Chúa làm cho người cha được vẻ vang vì con cái, cho người mẹ thêm uy quyền đối với các con. Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu. Ai thờ cha sẽ được vui mừng vì con cái. Khi cầu nguyện, họ sẽ được lắng nghe. Ai tôn vinh cha sẽ được trường thọ, ai vâng lệnh Đức Chúa sẽ làm cho mẹ an lòng. Con ơi, hãy săn sóc cha con, khi người đến tuổi già; bao lâu người còn sống chớ làm người buồn tủi. Người có lỗi lầm, con cũng phải cảm thông, chớ cậy mình sung sức mà khinh dễ người. Vì lòng hiếu nghĩa đối với cha sẽ không bị quên lãng, và sẽ đền bù tội lỗi cho con.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 127

Đáp: *Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa, ăn ở theo đường lối của Người.*

Xướng: Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa, ăn ở theo đường lối của Người. Công khó tay bạn làm, bạn được an hưởng, bạn quả là lắm phúc nhiều may.

Xướng: Hiền thê bạn trong cửa trong nhà, khác nào cây nho đầy hoa trái; và bầy con tựa những cây oliu mơn mớn, xúm xít lại bàn ăn.

Xướng: Đó chính là phúc lộc Chúa dành cho kẻ kính sợ Người. Xin Chúa từ Sion xuống cho bạn muôn vàn ơn phúc. Ước chi trong suốt cả cuộc đời, bạn được thấy Giêrusalem phồn thịnh.

BÀI ĐỌC II: CI 3, 12-21

Đời sống gia đình theo tinh thần của Chúa.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côlôssê.

Thưa anh em, anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế, anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em, người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái; đó là mối dây liên kết tuyệt hảo. Ước gì ơn bình an của Đức Kitô điều khiển tâm hồn anh em, vì trong một thân thể duy nhất, anh em đã được kêu gọi đến hưởng ơn bình an đó. Bởi vậy, anh em hãy hết dạ tri ân.

Ước chi lời Đức Kitô ngự giữa anh em thật dồi dào phong phú. Anh em hãy dạy dỗ, khuyên bảo nhau với tất cả sự khôn ngoan. Để tỏ lòng biết ơn, anh em hãy đem cả tâm hồn mà hát dâng Thiên Chúa những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca, do Thần Khí linh hứng. Anh em có làm gì, nói gì, thì hãy nói nhân danh Chúa Giêsu, và nhờ Người mà cảm tạ Thiên Chúa Cha.

Người làm vợ hãy phục tùng chồng, như thế mới xứng đáng là người thuộc về Chúa. Người làm chồng hãy yêu thương chứ đừng cay nghiệt với vợ. Kẻ làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng Chúa. Những bậc làm cha mẹ đừng làm cho con cái bức tức, kéo chúng ngã lòng.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Ước chi lòng anh em phấn khởi vì được Đức Kitô ban tặng bình an, và ước chi Lời Người hằng sinh hoa kết quả dồi dào trong anh em. Halleluia.

TIN MỪNG: Mt 2, 13-15. 19-23

Hãy đem Hài Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu.

Khi các nhà chiêm tinh đã ra về, thì sứ thần Chúa hiện ra báo mộng cho ông Giuse rằng: “Này ông, dậy đem Hài Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập, và cứ ở đó cho đến khi tôi báo lại, vì Vua Hêrôđê sắp tìm giết Hài Nhi đấy!” Ông Giuse liền trở dậy, và đang đêm, đưa Hài Nhi và Mẹ Người trốn sang Ai Cập. Ông ở đó cho đến khi vua Hêrôđê băng hà, để ứng nghiệm lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: Ta đã gọi Con Ta ra khỏi Ai Cập.

Sau khi vua Hêrôđê băng hà, sứ thần Chúa lại hiện ra với ông Giuse bên Ai Cập, báo mộng cho ông rằng: “Này ông, dậy đem Hài Nhi và Mẹ Người về đất Israel, vì những kẻ tìm giết Hài Nhi đã chết rồi”. Ông liền trở dậy đưa Hài Nhi và Mẹ Người về đất Israel. Nhưng vì nghe biết Akkhêlô đã kế vị vua cha là Hêrôđê cai trị miền Giuđê, nên ông sợ không dám về đó. Rồi sau khi được báo mộng. Ông lui về miền Galilê và đến ở tại một thành kia gọi là Nazareth, để ứng nghiệm lời đã phán qua miệng các ngôn sứ rằng: “Người sẽ được gọi là người Nazareth”.

SUY NIỆM LỜI CHÚA
LỄ THÁNH GIA THẤT
Ngày 28 tháng 12

GIA ĐÌNH GƯƠNG MẪU**Bài đọc I:**

Huân Ca là một tập sách nói về cách sống khôn ngoan trong nhiều lĩnh vực. Trong bài đọc hôm nay, tác giả đưa ra những lời khuyên về cách sống trong gia đình: Đó là, con cái phải thảo kính cha mẹ. Những lợi ích của việc thảo kính cha mẹ:

- Người thảo kính cha mẹ sẽ đền bù được tội lỗi.
- Người thảo kính cha mẹ khi cầu nguyện sẽ được Chúa nhận lời.
- Cuối cùng, phải thảo kính cha mẹ, nhất là khi các ngài già yếu.

Bài đọc II:

Thánh Phao-lô nói về “*cách sống*” của những người tín hữu. Cách sống mới này gồm có:

- Những đức tính nhân bản: “*từ bi, nhân hậu, khiêm nhu, ôn hòa, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau và tha thứ cho nhau*”.
- Nền tảng và nguồn gốc của những đức tính trên là chính Thiên Chúa: “*Như Chúa đã tha thứ cho anh em, anh em cũng hãy tha thứ cho nhau. Trên hết mọi sự, anh em hãy có đức yêu thương*”.
- Bí quyết để sống được như trên là luôn suy ngẫm Lời Chúa.
- Và trong gia đình, là dịp tốt nhất để thực hiện các đức tính ấy.

Tin Mừng:

Trình thuật trốn sang Ai-cập và trở về cho chúng ta biết, Đức Giê-su sống tất cả ***lịch sử của dân Chúa*** trong thời thơ ấu của Ngài: Ngài xuống Ai-cập rồi trở về, như dân Do thái lưu đầy đoạn hồi hương. Đức Giê-su còn là ***Mô-sê mới***, nơi Ngài lịch sử đời Mô-sê được tái diễn: thoát chết ngay từ khi còn nằm trong nôi; phải chạy trốn để thoát khỏi tay Pharaon đang tìm giết (Xh 2,15); rồi lại trở về giữa đồng bào mình theo lệnh truyền của Chúa để giải thoát họ (Xh 4,13).

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy vai trò của thánh Giuse trong Thánh Gia, đó là vâng theo thánh ý Thiên Chúa để bảo vệ, che chở Đức Maria và Đức Giêsu tránh khỏi những toan tính của người đời, để Đức Giêsu có thể thực thi chương trình cứu độ khi đến thời đến buổi.

Qua những thử thách và khó khăn trong cuộc sống, cách thánh Giuse hành động cho ta thấy thế nào là một người có niềm tin đích thực: vâng theo thánh ý Thiên Chúa với bất cứ giá nào. Cuộc lánh nạn tới đất Ai-cập là ác mộng và vô định vì không biết tương lai sẽ xảy ra như thế nào, nhưng thánh Giuse vẫn lắng nghe ý Chúa. Sau đó, ngài lại vâng theo lệnh Chúa mà đưa Thánh Gia rời khỏi Ai-cập để trở về sống cuộc sống bình dân thầm lặng ở Nadarét. Riêng Đức Maria và Đức Giêsu thì hoàn toàn vâng phục Thánh Giuse, không phản kháng một lời. Nhờ có tôn ti trật tự như thế, Thánh Gia là một gia đình trên thuận dưới hòa, trong ấm ngoài êm và trở thành một mô hình gương mẫu để mọi gia đình và nhất là gia đình Kitô hữu noi theo.

Gợi ý suy nghĩ:

1-Thái độ của Hê-rô-đê Cả cho thấy lòng dạ con người khi xem danh vọng, tiền bạc và quyền lực là tuyệt đối thì con người hành động bất kể lương tâm và sinh mạng của người khác. Đôi khi trong cuộc sống chúng ta cũng giống như Hê-rô-đê, vì danh vọng, vật chất và quyền lợi mà chúng ta bất chấp tất cả. Ngày nay, có nhiều Hê-rô-đê và lắm khi lại chính là anh chị em, gia đình của mình.

2-Thánh Gia thất tuy là gia đình thánh, nhưng cũng không chuẩn miễn khỏi những long đong, vất vả trong đời sống thường nhật như bao gia đình khác. Nhưng Thánh gia đã vượt qua tất cả nhờ luôn biết lắng nghe và vâng phục thánh ý Thiên Chúa.

3- Gia đình Nazareth là mẫu gương cho gia đình và cộng đoàn chúng ta. Một gia đình lý tưởng, đạo đức, yêu thương và chăm lo cho nhau. Một gia đình nghèo nhưng không tham lam; nghèo nhưng không lục đục với nhau; nghèo nhưng vẫn thu xếp công việc để chu toàn mọi bổn phận *“tốt đạo, đẹp đời”*. Chúng ta thu nhìn lại gia đình mình, cộng đoàn mình xem sao?

4-Gia đình là nền tảng của xã hội. Gia đình là một xã hội thu nhỏ. Nếu không có những gia đình lành mạnh, tốt đẹp, thì không thể có một xã hội, một Giáo hội tốt đẹp. Chúng ta cố gắng ***“bén rễ sâu và xây dựng”*** gia đình mình, cộng đoàn mình ***“trên nền tảng Đức Giê-su Ki-tô.”*** Đặt Lời Chúa làm trung tâm của gia đình và cộng đoàn, để sống bình an và hạnh phúc hơn.

5- Con Thiên Chúa làm người đã trải qua tất cả tiến trình sự sống con người, nhờ đó, Ngài đã cứu chuộc, đã thánh hóa tất cả thực tại của con người. Thời ẩn dật của Đức Giêsu tại Nazareth chính là mẫu nhiệm Emmanuel: Thiên -Chúa-ở-cùng-chúng-ta.

6- Đời sống ẩn dật ở Nazareth cho phép mọi người được hiệp thông với Đức Giêsu bằng những con đường thường nhật của cuộc sống. Nazareth là trường dạy Tin Mừng, nơi đó chúng ta học bài học vâng phục, thanh lặng; bài học đời sống cộng đoàn, bài học yêu thương và bài học lao động. Tất một lời, *gia đình vẫn là “trường học đầu tiên”, nơi đó các Kitô hữu đón nhận những bài học căn bản cho đời sống làm người và làm con cái Chúa.*

“Ước gì lời Đức Ki-tô ngự giữa chúng ta thật dồi dào phong phú.” Amen.

Gabriel Dương Văn Quốc Tiến.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

Chủ tế: Thánh Phaolô liệt kê những đức tính phải có trong cuộc sống gia đình, đó là: Từ bi, nhân hậu, khiêm cung, ôn hòa, nhẫn nại, chịu đựng lẫn nhau và tha thứ cho nhau. Gia đình Thánh của Giuse, Maria và Giêsu đã nêu gương chúng ta về mọi nhân đức cần có cho đời sống chung. Chúng ta quyết tâm bắt chước Thánh Gia và khấn khoản nài xin:

1. Thiên Chúa muốn con người lắng nghe, và vâng theo Thánh Ý Ngài để được hạnh phúc. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho Đức Giáo Hoàng, các Giám Mục, và các Linh Mục, luôn biết noi gương Cha Thánh Giuse, sống vâng phục Thánh Ý Thiên Chúa trong mọi sự, bằng cách chu toàn sứ vụ mà Chúa giao phó. **Chúng con cầu xin Chúa.**

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. Thánh Gia là gương mẫu của mọi gia đình về đời sống yêu thương và cầu nguyện. Xin cho các gia đình trên thế giới, nhất là các gia đình trẻ luôn biết nhìn vào gương mẫu của đời sống Thánh Gia mà xây dựng gia đình mình trong tình yêu và ân sủng Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa**

3. Thánh Giuse và Mẹ Maria với vai trò là người cha người mẹ của Thánh Gia, các Ngài luôn chăm lo gia đình bằng tình yêu thương, bằng gương sáng đời sống thánh thiện. Xin cho các bậc làm cha làm mẹ luôn giáo dục con cái mình trong tình yêu, trong đức tin để con cái luôn tìm thấy hạnh phúc trong gia đình của mình. **Chúng con cầu xin Chúa**

4. Hiện nay xung quanh chúng ta vẫn còn rất nhiều gia đình đang gặp khó khăn trong đời sống hôn nhân. Nạn sống thử, phá thai, ly dị và bạo hành trong gia đình vẫn đang hoành hành và gây đau khổ cho bao người, nhất là các trẻ thơ vô tội. Chúng ta thành tâm cầu xin cho mọi gia đình biết đặt Chúa Giêsu, Đấng đã hiến tế chính mình trên Thập Giá vì yêu thương nhân loại, làm trung tâm điểm cho đời sống hôn nhân, biết yêu như Chúa yêu và biết dâng lên Người tất cả mọi nỗ lực trong cuộc sống. **Chúng con cầu xin Chúa**

Chủ tế: Lạy Cha, nhờ lời chuyển cầu của Thánh Giuse, Đức Maria và Chúa Giêsu, xin cho mọi gia đình biết đặt Thánh Ý Chúa làm nền tảng cho đời sống. Nhờ đó, gia đình chúng con sẽ làm chứng về sự hiện diện đầy yêu thương của Chúa Ba Ngôi. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. **Amen.**

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Vào ngày 11 và 12 tháng 11 vừa qua, đáp lại lời mời của Đức Cha Alexis Shirahama, Giám Mục Giáo Phận Hiroshima, 15 linh mục, 8 nữ tu và một số anh chị em Việt Nam đang truyền giáo và sinh sống ở Nhật, đã tụ họp về Nhà Chung Okayama, trung tâm mục vụ cho người Việt của Giáo Phận Hiroshima, để cùng gặp gỡ, suy nghĩ với Đức Giám Mục Bản Quyền và cha phụ trách Phêrô Hoàng Đức Lợi, phương hướng xử dụng trung tâm mục vụ như thế nào để mang lại nhiều ích lợi cho cộng đoàn người Việt, không chỉ cho ở địa phận Hiroshima mà thôi, mà còn cho các nơi khác trên nước Nhật nữa, như ý muốn của Đức Cha. Những ngày gặp mặt thật hạnh phúc trong sự yêu thương, chu đáo của Đức Cha và của cha phụ trách cũng như của 3 sơ đang phục vụ tại đó. Đức Cha và cha phụ trách cũng đã trình bày cho mọi người những ưu điểm cũng như những thách đố mà trung tâm đang gặp, Đức Cha và cha phụ trách mời gọi mọi người cầu nguyện và cùng cộng tác để làm cho trung tâm trở nên một nơi có thể quy tụ mọi anh chị em trên toàn nước Nhật trong những dịp tĩnh tâm, hội họp và Đức Cha cũng đề nghị, nếu có thể được, mỗi năm một lần, các linh mục, tu sĩ nam nữ Việt Nam quy tụ về gặp nhau để cùng nhau tạo thêm sự hiệp nhất cũng như chia sẻ những ưu tư, vấn đề mục vụ. Xin chân thành cảm ơn sự quan tâm đầy yêu thương của Đức Cha Alexis Shirahama, Giám Mục Giáo Phận Hiroshima, và của cha phụ trách Phêrô Hoàng Đức Lợi.

Giáo Hội đã bước vào Mùa Vọng, mùa Vọng là thời gian Giáo Hội muốn mỗi người tận dụng để chuẩn bị đón tiếp Chúa Giêsu, không chỉ như một kỷ niệm lịch sử trong quá khứ, nhưng còn là một biến cố sẽ đến trong tương lai. Giáo Hội vẫn luôn cầu xin: “Trời cao hãy đổ sương xuống, và ngàn mây hãy mưa Đấng Cứu Chuộc”. Cảm nghiệm được sự yếu đuối của mình, cũng như sự giới hạn, bất lực của con người trong mọi việc, dân Chúa đã tha thiết nài xin Chúa sai Đấng Cứu Thế mà các tiên tri đã loan báo, đến cứu chuộc con người. Chúng ta cũng mang trong tâm hồn cảm nghiệm này, đặc biệt trong thời đại hôm nay, khi con người đang sống trong sự thù hận, con người ngày càng trở thành tàn ác với nhau hơn, nhân danh Thượng Đế để giết nhau; tạo ra những cuộc chiến giết chết hàng trăm hàng ngàn người vì những tranh chấp quyền lực, lãnh hải, lãnh thổ mọi nơi trên thế giới. Chính trong hoàn cảnh này, chúng ta phải trông cậy nơi Chúa hơn nữa, vì chỉ có Ngài mới có thể mang lại

cho chúng ta một giải pháp hòa bình, vì Ngài là Hoàng Tử Bình An, Ngài cai trị mọi dân tộc trong tình yêu, chân lý và hòa bình. Trong bốn tuần Mùa Vọng, qua các bài đọc kinh thánh trong phụng vụ, Giáo Hội mời gọi chúng ta sống tâm tình chờ đợi, chuẩn bị đón Chúa đến, không phải chỉ đón Chúa Hài Đồng Giêsu trong máng cỏ mà thôi, nhưng còn biết chuẩn bị từng giây phút đón Chúa đến với chúng ta qua Bí Tích Thánh Thể, kết hiệp với Chúa khi Ngài ngự vào tâm hồn, trở nên một với chúng ta, để chúng ta cũng biết tiếp đón Chúa nơi hình hài yếu đuối, bất toàn của tha nhân.

Là con người yếu đuối, chúng ta chỉ muốn đón tiếp những người nổi tiếng, dễ thương, mang lại cho chúng ta nhiều sự nâng đỡ, nhiều niềm vui và lợi lộc, và chúng ta dễ dàng từ chối những người bệnh tật, nghèo khó. Nhưng chúng ta quên rằng: Ngôi Hai Thiên Chúa làm người nơi hình hài của một em bé yếu đuối, nghèo hèn, ngài chọn trở nên yếu đuối vì chúng ta, để những ai tiếp đón Ngài, sẽ được Ngài chúc phúc và qua Ngài, sẽ được Chúa Cha đón tiếp.

Vào ngày 8 tháng 12, lễ trọng kính Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, quý sơ Têrêsa Nguyễn thị Hậu, Giuseppina Phạm thị Hương và Maria Assumpta Nguyễn thị Nhung sẽ được khấn trọn đời trong Hội Dòng Giêsu Caritas. Chúng ta tạ ơn Chúa đã thương ban cho Giáo Hội những tâm hồn quảng đại sẵn sàng hiến dâng cuộc đời của mình để Phục Vụ Chúa và Hội Thánh, chúng ta cũng đặc biệt cầu nguyện cho quý sơ, để quý sơ thực sự trở nên những nữ tu thánh thiện như lòng Chúa ước ao.

Dịp cuối năm cũng là thời điểm mà mỗi gia đình, mỗi người chúng ta kiểm điểm lại vấn đề tài chánh, chi tiêu. Là người công giáo, chúng ta cũng được mời gọi để kiểm điểm lại đời sống đức tin và bác ái của chúng ta trong năm vừa qua để xin Chúa tha thứ cho những yếu đuối và để biết cố gắng hơn trong Năm Mới.

Năm nay, Chúa ban cho Giáo Đoàn chúng ta 8 tân linh mục, gồm: 2 cha thuộc Dòng Ngôi Lời, 2 cha thuộc Dòng Thừa Sai Đức Tin, 2 cha thuộc Dòng Escolapios, 1 cha thuộc dòng Tên và 1 cha thuộc Dòng Thánh Phaolô và 1 phó tế thuộc Dòng Phanxicô OFM, cũng như 7 sơ đã được khấn trọn đời trong các dòng khác nhau ở Nhật Bản. Tạ ơn Chúa vì những quà tặng quý giá này. Xin Chúa tiếp tục chọn gọi giữa Giáo Đoàn chúng con những linh mục, tu sĩ thánh thiện hầu làm sáng Danh Chúa và phục vụ các linh hồn.

Tôi xin mừng lễ Giáng Sinh và Năm mới tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ, cùng tất cả quý anh chị em. Cám ơn tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ và quý anh chị em đã cộng tác trong các sinh hoạt của Giáo Đoàn, để phục vụ đời sống đức tin của mọi người trong Giáo Đoàn. Xin Emmanuel, Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta, ban cho quý

cha, quý tu sĩ nam nữ và anh chị em sự bình an, niềm vui mà Ngài ban cho nhân loại khi nhập thể vào gia đình nhân loại chúng ta.

Cám ơn Chúa cho chúng ta được sống với nhau trong năm vừa qua và thêm một năm mới nữa, xin Chúa cũng tiếp tục thánh hóa chúng ta trong năm mới, giúp chúng ta biết dùng thời gian chóng qua để xây dựng vương quốc tình yêu, để mua lấy vĩnh cửu như Chúa đã dạy. Tôi luôn nhớ và cầu nguyện cho anh chị em trong mọi giờ kinh nguyện và thánh lễ. Xin Chúa thương chúc lành và thánh hóa gia đình anh chị em trong suốt năm mới này.



Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



THÁNH LỄ GIÁNG SINH VÀ THÁNH LỄ ĐẦU NĂM MỚI

Thánh lễ Vọng Giáng Sinh của Cộng Đoàn Công Giáo Tokyo sẽ được cử hành vào lúc 17g00 chiều và 19g30 tối 24 tháng 12 tại giảng đường đại học Sophia, Yotsuya.

- Thánh lễ Giáng Sinh sẽ được cử hành vào lúc 15g00 ngày 25 tháng 12 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya.
- Thánh lễ đầu năm mới 2026 sẽ được cử hành vào lúc 15g00 chiều ngày 01 tháng 1 năm 2026 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya.
- Thánh lễ ngày 02 tháng 1, cầu cho tổ tiên, ông bà, cha mẹ, sẽ được cử hành vào lúc 10g00 sáng ngày 02 tháng 1 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya.
- Thánh lễ ngày 03 tháng 1, cầu cho việc thánh hóa công ăn việc làm, sẽ được cử hành vào lúc 10g00 sáng ngày 03 tháng 1 tại nhà thờ Thánh Ignatiô, Yotsuya, thay cho thánh lễ lúc 19g30. Xin anh chị em lưu ý và vui lòng thông báo cho những anh chị em khác.

Xin kính mời tất cả quý ông bà, anh chị em đến tham dự đông đủ và đúng giờ.

Ban Đại Diện Cộng Đoàn Công Giáo Tokyo

GIÁO HỘI NHẬT GIAI ĐOẠN 1853 – 1927: SỰ HÌNH THÀNH CÁC GIÁO PHẬN SAU BÁCH HẠI

Sau hơn hai thế kỷ bị bách hại khốc liệt, Giáo hội Công giáo tại Nhật bước sang một giai đoạn hoàn toàn mới kể từ năm 1853. Năm ấy, hạm đội của Mỹ dẫn đầu bởi sĩ quan Commodore Perry, buộc Mạc phủ Tokugawa phải mở cửa đất nước. Biến cố này làm thay đổi tiến trình lịch sử Nhật Bản. Đặc biệt, nó còn mở ra cơ hội để Giáo hội tái sinh sau thời gian dài bị cấm đoán: các nhà thừa sai bắt đầu trở lại; những người tín hữu ẩn mình được tìm thấy tại Nagasaki; và cuối cùng là việc thiết lập hệ thống giáo phận. Sự phục hồi của Giáo hội Nhật có thể được xem như một dấu chỉ lạ lùng của đức tin và sự trung tín. Chúng ta cùng nhau tìm hiểu những sự kiện trên để thấy sự quan phòng của Chúa và những việc lạ lùng của Ngài đã làm cho Giáo hội Nhật.

1. Bối cảnh mở cửa và sự trở lại của các thừa sai

Năm 1853, tình hình thế giới buộc chính phủ Nhật phải mở cửa trở lại. Các thừa sai được phép vào sống tại một số vùng dành cho kiều dân nước ngoài. Tuy việc truyền giáo cho người bản xứ vẫn bị cấm. Tuy nhiên, sự hiện diện của các thừa sai đã đặt nền móng cho một thời kỳ mới.

2. Khám phá Kitô hữu ẩn mình (1865)

Ngày 17 tháng 3 năm 1865, có một nhóm người Nhật đã đến gặp cha Bernard Petitjean thuộc Hội Thừa sai Paris. Họ hỏi ngài về Đức Mẹ, về các bí tích và về linh mục. Cha Bernard đã nhận ra họ chính là những hậu duệ của các Kitô hữu thời cấm đạo. Họ đã âm thầm gìn giữ đức tin suốt 250 năm. Tin tức này lan nhanh khắp thế giới. Nó trở thành một trong những sự kiện tôn giáo quan trọng nhất của thế kỷ 19. Tòa Thánh quan tâm đặc biệt. Tòa Thánh bắt đầu tái tổ chức các cơ cấu mục vụ tại Nhật.

3. Từ đại diện tông tòa đến các giáo phận tiên khởi (1866–1891)

Ngay sau khi được báo cáo về sự kiện tìm thấy những tín hữu thầm lặng ở Ōura, năm 1866, Tòa Thánh thiết lập Phủ Doãn Tông Tòa Nhật, giao hoàn toàn cho Hội Thừa sai Paris. Lúc này, Nhật vẫn duy trì lệnh cấm đạo, và chỉ đến năm 1873 triều đình Minh Trị mới chính thức bãi bỏ một cách hoàn toàn. Từ đó các nhà thờ được dựng lên, các cộng đoàn tái tổ chức, và các trường học – bệnh viện bắt đầu xuất hiện.

Năm 1876, Tòa Thánh chia Nhật Bản thành hai đại diện tông tòa lớn: Bắc Nhật Bản (Tokyo) và Nam Nhật Bản (Nagasaki). Đây được xem là bước đầu tiên trong tiến trình hình thành bản đồ giáo phận hiện nay.

Một bước ngoặt quan trọng nữa diễn ra vào năm 1891 khi cả Tokyo và Nagasaki được nâng lên hàng Tổng giáo phận. Như vậy, Giáo hội Nhật đã chính thức có hai trung tâm mục vụ lớn, đóng vai trò cốt lõi cho sự phát triển sau này.

4. Giai đoạn củng cố và phát triển của các giáo phận (1891–1927)

Từ năm 1891 đến 1927, Tòa Thánh tiếp tục tái cơ cấu, chia nhỏ và thành lập nhiều hạt đại diện tông tòa mới. Các khu vực như Osaka, Hiroshima, Niigata, Fukuoka, Sendai, Sapporo... lần lượt hình thành, đáp ứng nhu cầu mục vụ ngày càng tăng và sự mở rộng của Giáo hội trong thời Minh Trị và triều đại sau đó.

Năm 1927, Vatican thực hiện một cuộc cải tổ toàn diện, chính thức thiết lập phần lớn các giáo phận mà Giáo hội Nhật sử dụng cho đến ngày nay. Từ đây, mạng lưới giáo phận trở nên ổn định, tạo khung pháp lý và mục vụ rõ ràng để hướng dẫn đời sống Giáo hội.

5. Ý nghĩa của việc hình thành các giáo phận trong giai đoạn 1853–1927

Quá trình gần 75 năm này mang lại nhiều ý nghĩa sâu xa đối với lịch sử Giáo hội Nhật:

Thứ nhất, đây là hành trình phục hồi kỳ diệu sau bách hại. Việc tái lập các giáo phận không chỉ là việc tổ chức hành chính, mà là minh chứng rõ ràng cho sự kiên trung của người tín hữu ẩn mình. Chính họ giữ ngọn lửa đức tin qua nhiều thế hệ dù không có linh mục và bí tích.

Thứ hai, cơ cấu giáo phận giúp Giáo hội trở nên hiện diện bền vững trong xã hội Nhật. Nhờ có các đơn vị mục vụ rõ ràng, Giáo hội có thể xây dựng nhà thờ, trường học, bệnh viện, tham gia đối thoại văn hóa và đóng góp vào đời sống xã hội bằng tinh thần phục vụ.

Thứ ba, sự phát triển của các giáo phận phản ánh sự hội nhập của đức tin vào văn hóa Nhật. Việc bổ nhiệm giám mục bản xứ, việc tổ chức các hoạt động mang tính Nhật, và sự gắn kết với đời sống cộng đồng đã tạo ra một Giáo hội vừa hoàn vũ, vừa mang bản sắc địa phương.

Kết luận

Nhìn lại giai đoạn 1853–1927, chúng ta thấy rằng sự hình thành các giáo phận sau thời kỳ bách hại là minh chứng cho sức sống mãnh liệt của Tin Mừng nơi đất nước mặt trời mọc. Qua những hy sinh thầm lặng và sự kiên trì không mệt mỏi của các thừa sai và giáo dân, Giáo hội Nhật đã xây dựng được một nền móng vững chắc để tiếp tục thi hành sứ mạng loan báo Tin Mừng trong xã hội đầy thách đố ngày hôm nay.

Chúng ta cùng tạ ơn Chúa và tiếp tục cho Giáo hội Nhật!

Lm. Joachim Phan Đình Hoài

BỘ GIÁO LÝ ĐỨC TIN CÔNG BỐ VĂN KIẾN VỀ CÁC TƯỚNG HIỆU CỦA ĐỨC MẸ

Ngày 4/11/2025, Bộ Giáo lý Đức Tin đã công bố “Ghi chú tín lý” về các tướng hiệu của Đức Trinh Nữ Maria. Văn kiện mang tựa đề “Mater populi fidelis” (“Mẹ của Dân Thánh Chúa”) được Đức Thánh Cha Lêô XIV phê chuẩn ngày 7/10/2025, tái khẳng định nền tảng Kinh Thánh và truyền thống của lòng sùng kính Đức Mẹ, đồng thời định hướng mục vụ đối với những tướng hiệu dễ gây hiểu lầm.

Đây là một văn kiện giáo lý về lòng sùng kính Đức Mẹ, tập trung vào hình ảnh Đức Maria, gắn liền với công trình của Chúa Kitô với tư cách là Mẹ các tín hữu. Văn kiện cung cấp một nền tảng Kinh Thánh quan trọng về lòng sùng kính Đức Maria, cũng như dựa trên những đóng góp khác nhau từ các Giáo Phụ và Tiến Sĩ Hội Thánh, các yếu tố của truyền thống Đông Phương, và tư tưởng của các Giáo Hoàng gần đây.

Trong khuôn khổ tích cực này, tài liệu tín lý phân tích một số tướng hiệu của Đức Maria, trân trọng một số tướng hiệu trong khi cảnh báo việc sử dụng những tướng hiệu khác.

Văn kiện đánh giá cao các tướng hiệu như “Mẹ các tín hữu”, “Mẹ thiêng liêng”, “Mẹ của Dân Thánh Chúa”, nhấn mạnh vai trò của Đức Maria như Đấng đồng hành và nâng đỡ dân Chúa. Tuy nhiên, Bộ cũng nhấn mạnh rằng tướng hiệu “Đồng Công Cứu Chuộc” là không thích hợp, vì có nguy cơ làm lu mờ vai trò cứu độ độc nhất vô nhị của Đức Giêsu Kitô. Văn kiện lưu ý rằng tướng hiệu này từng được một số Giáo hoàng trước đây sử dụng mà không có giải thích đầy đủ, nhưng Công đồng Vaticanô II đã quyết định không sử dụng vì lý do tín lý và đại kết.

Đối với tướng hiệu “Mẹ Ban On” hay “Mẹ Trung Gian mọi ơn”, văn kiện thừa nhận có thể được chấp nhận nếu được hiểu theo nghĩa rất chính xác: Đức Maria chỉ trao ban trong tư cách hiệp thông với Đức Kitô, Đấng trung gian duy nhất. Văn kiện cảnh báo việc lạm dụng các biểu thức về Đức Maria như thể Người thay thế hoặc làm dịu cơn thịnh nộ của Thiên Chúa, gây hiểu lầm về lòng từ bi của Thiên Chúa.

Văn kiện trích dẫn ý kiến của Đức Hồng y Joseph Ratzinger (sau này là Đức Bênêdictô XVI) về sự thiếu nền tảng Kinh Thánh của tướng hiệu “Đồng Công Cứu Chuộc” và cảnh báo những nguy cơ làm suy giảm niềm tin vào trung tâm tính của Đức Kitô trong công trình cứu độ. Đức Hồng Y Ratzinger không phủ nhận rằng có những ý định tốt và những khía cạnh giá trị trong đề xuất sử dụng tướng hiệu này, nhưng vẫn cho rằng đó là “thuật ngữ không chính xác”.

Trình bày tài liệu, Đức Hồng y Víctor Manuel Fernández, Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, nhấn mạnh lòng đạo đức bình dân rất quý giá, nhưng cần tránh những lạm dụng hoặc xu hướng cổ vũ các tín điều mới gây hoang mang nơi tín hữu, đặc biệt qua truyền thông xã hội.

Văn kiện kêu gọi trung thành với truyền thống chân chính của Giáo hội, nơi mọi lòng sùng kính Đức Maria quy hướng về Đức Kitô, Đấng Cứu Độ duy nhất.

LINH MỤC LÀ AI? (6)

Tiếp theo, chúng ta cùng tìm hiểu nhận định của các Thánh nhân về căn tính Linh mục:

Thánh Vin-cen-tê Phao-lô (Vincent de Paul): Ngài xem linh mục là “người phục vụ người nghèo”, nhấn mạnh rằng sứ vụ linh mục không chỉ giới hạn trong nhà thờ mà còn phải mở rộng bằng việc chăm sóc những người nghèo khổ, bệnh tật và bị bỏ rơi, thể hiện lòng thương xót của Chúa Ki-tô qua hành động cụ thể. (Nguồn: St. Vincent de Paul, *Correspondence, Conferences, Documents*, đặc biệt hội nghị với các linh mục Dòng Truyền Giáo (về sứ vụ với người nghèo); tham khảo Bản dịch tiếng Anh của Pierre Coste (Vincentian Studies Institute, 1985-2014)).

Thánh Lau-ren-sô Rô-ma, tử đạo (Laurence of Rome): Ngài gián tiếp nói về linh mục qua đời sống phục vụ của mình, nhấn mạnh rằng linh mục là người quản lý kho tàng của Giáo hội, không chỉ các bí tích mà còn chính các linh hồn được giao phó, sẵn sàng hy sinh để bảo vệ đoàn chiên. (Nguồn: *Passio Sancti Laurentii* (tạm dịch: Hành trạng Thánh Lau-ren-sô), trong *Acta Martyrum*; tham khảo *The Golden Legend* (Jacobus de Voragine, bản dịch tiếng Anh của William Granger Ryan, Princeton University Press, 1993)).

Thánh Giê-rô-ni-mô (Jerome): Ngài nhấn mạnh rằng linh mục là “người bảo vệ Lời Chúa”, có trách nhiệm nghiên cứu, giảng giải và truyền đạt Kinh Thánh một cách chính xác. Trong các thư, ngài khuyên các linh mục sống đời khắc khổ, cầu nguyện và học hỏi không ngừng để trở thành những người thầy đáng tin cậy, dẫn dắt dân chúng đến gần Thiên Chúa. (Nguồn: St. Jerome, *Letter 52* (Thư gửi Nepotian, về bổn phận linh mục); *Letter 60* (về đời sống thiêng liêng); tham khảo Bản dịch tiếng Anh *The Letters of St. Jerome* trong *Nicene and Post-Nicene Fathers, Second Series*, Vol. 6 (1893, Eerdmans tái bản)).

Thánh Ba-si-li-ô Cả (Basil the Great): Ngài mô tả linh mục như “người quản lý các màu nhiệm của Thiên Chúa”, với trọng trách không chỉ cử hành các bí tích mà còn phải sống đời thánh thiện để trở thành gương sáng. Ngài nhấn mạnh rằng linh mục cần có lòng bác ái và sự khôn ngoan để hướng dẫn cộng đoàn vượt qua những thử thách đức tin. (Nguồn: St. Basil the Great, *Homily on the Priesthood* (Bài giảng về chức linh mục); *On the Holy Spirit*, chương 26 (về các bí tích); tham khảo Bản dịch tiếng Anh *The Works of St. Basil* trong *Nicene and Post-Nicene Fathers, Second Series*, Vol. 8 (1895, Eerdmans tái bản)).

CHUYỆN ĐỜI - CHUYỆN ĐẠO (29)

Chuyện đời:

Trong buổi gặp gỡ các bạn cấp ba, một người bạn khác đạo hỏi tôi:

- Cậu ‘được’ gì khi cứ ngày nào cũng kiên trì cầu nguyện với Chúa của cậu như thế?

Tôi thành thật trả lời:

- Thường thì tớ chẳng giành được gì cả, mà thật ra ‘mất’ đi nhiều thứ:

Tớ mất đi lòng tự cao,
Tớ mất đi tính kiêu căng,
Tớ mất đi sự tham lam,
Tớ mất đi thói gian dối,
Tớ mất đi tính nóng giận,
Tớ mất đi tật xét đoán,
Tớ mất đi cách nhìn định kiến,
Tớ mất đi thói hấp tấp,
Tớ mất đi ước muốn phạm tội
Tớ mất đi lòng ghen ghét, hờn giận
Tớ mất đi sự chán nản, thất vọng và hèn nhát...

Chuyện đạo:

Nhìn vào mẫu gương của Thánh nữ Tê-rê-sa Li-si-eux (hoặc Tê-rê-sa Hải Đồng Giê-su), Đức Thánh Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II đã cảm kích thán phục và tôn phong Ngài tước hiệu Tiên sĩ Hội thánh. Cuộc sống của Ngài khá dung dị thâm lặng, nhưng rất sâu sa. Ngài đã thuật lại trong cuốn “Nhật Ký Một Tâm Hồn” như sau: “Đây là cách thức mà cuộc sống tôi đã trải qua. Tôi chẳng biết làm những công việc phi thường, nhưng chỉ thực hiện điều rất bình thường tựa như kết dệt cuộc đời mình bằng những bông hoa đơn sơ và nhỏ bé. Tôi không bỏ qua bất cứ sự hy sinh bé nhỏ nào mà mình có thể làm được, từ ánh mắt, lời nói, hay cử chỉ. Và tôi luôn thực hiện những hy sinh nhỏ bé ấy bằng một tình yêu lớn lao dành cho Chúa”.

Đôi khi chúng ta cầu nguyện không phải để giành được một điều gì đó, nhưng là để mất đi những thứ cản trở chúng ta trên con đường theo Chúa. Cầu nguyện rèn giũa, thêm sức mạnh và chữa lành tâm hồn mỗi người. Cầu nguyện là kênh nối kết trực tiếp giữa chúng ta với Chúa. Cầu nguyện dẫn chúng ta đến những hy sinh bé nhỏ nhưng với một tình yêu lớn lao dành cho Chúa, Giáo Hội và tha nhân.

Lm. Xuân Hy Vọng

GIÁNG SINH HỖ HOAN

Tiết trời se se lạnh
Nhành lá nhìn buồn vương
Ôi thiếu vắng tình thương
Xin trông đến nhân sinh.

Nhân loại đang trở mình
Mong ngóng Đấng Cứu Độ
Sinh trong hang Bê-lem
Mặc xác phàm hạ sinh.

Vinh phúc thay cửu trùng
Thiên Chúa yêu thế nhân
Nhập thể xuống gian trần
Bóng đêm liền tỏ rạng.

Đêm Giáng sinh bình an
Con quỳ tựa bên Chúa
Lòng hoan hỷ chan chứa
Hoà giọng vang thiên thần.

Bên Mẹ Chúa ân cần
Dưỡng phụ nhìn âu yếm
Hài nhi nở nụ cười
Đôi tay dang đón chào.

Giáng sinh nay hân hoan
Khắp dương gian ca tụng:
Ca khen cùng cung chúc,
Ơn cứu độ trào tuôn.

EMMANUEL

*Thiên Chúa-ở-cùng-chúng con
Trên mọi nẻo đường con còn tiến bước.
Tình Ngài mãi luôn phía trước
Dẫn lối đời con về chốn Quê Trời.
Dẫu rằng vẫn còn chơi vơi
Đôi tay nâng đỡ dịu vời tháng năm.
Ủi an, nâng đỡ âm thầm
Chở che, che chở, thăng trầm biến tan.
Xin thương tuôn đổ bình an
Tràn trề nhựa sống chứa chan cõi lòng.
Thiên Chúa - con hằng cậy trông
Nguyện cùng sánh bước, sạch trong tâm hồn.
Lắm lúc ngã sa bôn chồn
Chúa hằng hiện diện, ôn tồn đỡ nâng.
Dối trông, giữ gìn ân cần
Chờ con nhẩn nại, ăn năn trở về.
Thoát khỏi kiếp trần mê
Vẹn tròn chung thuỷ Hiền Thê Ngôi Lời.*

Lm. Xuân Hy Vọng

MÙA ĐỢI TRÔNG HỒNG PHÚC

Nhân Trần đang trông ngóng
Con Thiên Chúa giáng trần
Mặc xác phàm vụn vỡ
Ơn cứu độ trào tuôn.

Mùa vọng đến muôn nơi
Ai ai hằng mong đợi
Trời cao, mưa tuôn đổ
Cây khô khát suối nguồn.

Như nai con ngơ ngác
Tìm đến dòng nước trong
Tâm hồn con ước mong
Được tựa đầu bên Chúa.

Mùa đợi trông Hồng phúc
Gội rửa, san cho bằng
Đồi núi cao, thung lũng
Chông chênh và chênh vênh.

Xin thương đến ghé trông
Thân phận hèn cứu giúp
Cả đời con ngụp lặn
Trong vũng sâu tối tăm.

Giờ này con cải hối
Trở về với Chúa thôi
Bỏ đàng xa tội lỗi
Tỉnh thức và sẵn sàng.

Lm. Xuân Hy Vọng

MÙA LÁ VÀNG RƠI

*Lá vàng rơi là thời bao hẹn ước
Xanh tím đỏ pha lẫn bước chân người.
Đẹp rực rỡ, mang lại bao tiếng cười,
Ta chênh vênh giữa dòng đời ngược xuôi.*

*Lá vàng rơi bao lần nhắc nhớ tôi:
Hãy dọn đường, đừng than ôi mệt mỏi
Sửa lỗi ngay, sang bằng mọi núi đồi,
Thung lũng sâu, lấp cho rồi người ơi!*

*Lá vàng rơi hồn tôi bỗng chơi vơi
Xinh tươi đây cũng đơn côi tháng ngày
Nét hương xưa mong chờ người giữ lại.
Chờ phút giây được mãi mãi rung rinh.*

*Lá vàng rơi khiến ai đó giật mình
Ngóảnh lại nhìn mà bóng hình của ai!
Đời thấp thoáng trong sương mù hiện tại
Mùa hồng ân – mùa nhẩn nại đợi trông!*

Lm. Xuân Hy Vọng

CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HẾT, MÀ LÀ MỘT SỰ KHỞI ĐẦU CHO MỘT CUỘC SỐNG MỚI.

“Thế rồi người nghèo này chết và được Thiên Thần đem vào lòng Áp-ra-ham. Ông nhà giàu cũng chết và người ta đem chôn” (Lc 16,22).

Qua câu Lời Chúa trên, chúng ta thấy, là con người, ai trong chúng ta cũng phải chết, dù là nghèo hay giàu. Cái quan trọng là chết là hết hay còn? Nếu chết là hết thì chẳng có gì để nói, như “Chó chết thì hết chuyện” vậy. Nếu chết là hết thì nghèo cũng như giàu; người tốt cũng như kẻ xấu; việc tốt cũng như việc xấu và chúng chẳng có ý nghĩa và cũng chẳng có giá trị gì. Vậy thì chúng ta cố gắng để làm chi? Học hỏi để làm gì? Học điều tốt chỉ cho mặt; cố gắng làm điều tốt chỉ cho mắt công, vì đằng nào chúng ta cũng chết và chết là hết mà.

Con người của chúng ta không chấp nhận những điều đó. Điều tốt vẫn hơn điều xấu. Là con người ai cũng phải cố gắng làm điều tốt; làm điều tốt thì được khen; làm điều xấu thì bị chê và có thể bị bỏ tù. Người tốt vẫn hơn người xấu. Người tốt thì được trân trọng và quý mến; còn người xấu thì bị xa lánh và ghê sợ. Người giàu hay người nghèo thì không kết án hay lên án được. Có chăng người giàu sung túc hơn người nghèo thôi. Còn sung sướng thì chưa chắc. Người giàu chưa chắc sung sướng hơn người nghèo; chưa chắc hạnh phúc hơn người nghèo.

Do đó, chúng ta phải tin rằng chết chưa phải là hết. Chết chỉ là khởi đầu cho một cuộc sống mới và có hai ngã để đi đến. Một là Âm phủ hay là Hỏa ngục, nơi đó người ta sẽ chịu cực hình; bị lửa thiêu đốt. Hai là Dương phủ hay Thiên đàng; nơi đó người ta sẽ được an ủi và hạnh phúc. Dường như cuộc sống nơi trần gian và cuộc sống đời sau xem ra trái ngược nhau: “Con ơi, hãy nhớ lại suốt đời con, con đã nhận phần phước của con rồi; còn La-za-rô, suốt một đời chịu toàn những bất hạnh. Bây giờ La-za-rô được an ủi nơi đây, còn con thì phải chịu khổ” (x. Lc 16,25).

Bởi đó, những ai suốt một đời chịu toàn những bất hạnh, đừng kêu ca, oán trách, hãy kiên trì sống tốt lành, để có ngày mình sẽ được an ủi. Đó là thật chứ không phải là mơ tưởng hão huyền. Còn những ai đang được hưởng phước, đừng tự cao tự đắc, cũng hãy cố gắng làm việc thiện, kéo sau này phải khổ. Đó là chân lý chứ không phải chuyện chơi, chuyện giỡn.

Thời bây giờ, tôi nghĩ chẳng mấy ai cho người giàu là người xấu và cho người nghèo là người tốt. Vì người giàu cũng có người tốt, người xấu mà người nghèo cũng có người xấu, người tốt. Vẫn đề là người tốt và người xấu thôi. Cũng như người giàu có nhiều của cải thì người xấu là người có nhiều những sự xấu; có nhiều những sự gian; có nhiều những sự ác, làm cho nhiều người phải đau khổ; phải khổ khổ; làm cho ít người được sung sướng và hạnh phúc. Những người xấu này, sau khi chết sẽ bị xét xử và phải vào âm phủ, chịu cực hình. Đúng là “Khốn cho các người là những người giàu có, vì các người đã được an ủi rồi” (x. Lc 6, 24).

Còn người nghèo là những người có ít của cải, thì người tốt là những người có ít sự xấu; có ít sự gian; có ít sự ác, làm cho ít người đau khổ; ít người khốn khổ; làm cho nhiều người được sung sướng và hạnh phúc; họ cố gắng làm những điều tốt, điều hay, thì những người này là những người có phúc như lời Chúa nói: “Phúc thay anh em là những người nghèo khó, vì Nước Trời là của anh em”(x. Lc 6,20). Những người này sau khi chết, sẽ được các Thiên Thần đem vào lòng Áp-ra-ham; đem vào thiên đàng để được hưởng niềm an ủi.

Một điều chúng ta cũng cần nhớ là sống ở đời này chỉ trên dưới 100 năm thôi, nhưng ở đời sau là đời đời kiếp kiếp đầy. Vậy nên, một, ta là người xấu, được sống sung túc trên dưới 100 năm ở đời này; còn đời sau thì chịu cực hình mãi mãi. Hai, ta là người tốt, sống trên dưới 100 năm khổ cực đời này; nhưng đời sau thì mãi mãi hạnh phúc, chúng ta sẽ chọn cái nào đây?

Nếu ta chọn cách thứ hai, thì chúng ta phải “Gắng nên người công chính, đạo đức; giàu lòng tin và giàu lòng mến. Hãy cố gắng nhẫn nại và hiền hòa”(x. 1Tm 6,11). Người tốt là người sống công chính và đạo đức. Họ không giàu tiền giàu của nhưng giàu lòng tin và giàu lòng mến. Họ cố gắng sống nhẫn nại và hiền hòa.

Để nên người tốt, ta phải sống công chính và đạo đức. Nghĩa là sống công bình và chính trực. Sống Đạo và có những đức tính tốt như thật thà, khiêm tốn, thẳng thắn, cương trực, siêng năng, cần cù, chăm chỉ, tiết độ, vv....

Để nên người tốt, chúng ta phải giàu lòng tin vào Thiên Chúa và giàu lòng mến với tha nhân; không lo giàu tiền, giàu của mà lo tin tưởng vào Chúa mỗi ngày mỗi hơn. Tin rằng Chúa sẽ trả lại cho chúng ta sự công bằng; Chúa sẽ trả lại cho ta những thiệt thòi; những thua thiệt và Chúa sẽ xét xử những ai đã hãm hại và làm khổ làm khó ta. Và ta cũng lo giúp đỡ tha nhân nhiều chừng nào tốt chừng này, vì đó chính là giấy thông hành cho chúng ta vào thiên đàng.

Để nên người tốt, chúng ta phải cố gắng nhẫn nại và hiền hòa. Chúng ta cố gắng nhẫn nại khi gặp nhiều những thử thách, chông gai; những vu khống, bắt công; những gian truân, vất vả; những thiệt thòi, thua thiệt. Chúng ta đón nhận và chấp nhận tất cả để sống hiền hòa; không than trời trách Chúa; không lăm bầm, kêu ca; không oán hờn, ghen ghét, nhưng kiên trì chịu đựng; âm thầm hy sinh; an bình thư thái, coi những chuyện đó nhẹ như lông hồng.

Có được như thế, ngày sau khi chết, chúng ta sẽ được các Thiên Thần đem vào lòng tổ phụ Áp-ra-ham; đem vào lòng Thiên Chúa; đem vào Nước Trời. Nơi đó, chúng ta sẽ nhận được phần phước của ta; chúng ta sẽ được an ủi, sẽ được sung sướng và sẽ được hưởng hạnh phúc mãi mãi đó bạn !!! Điều đó phải là sự xác tín của chúng ta; là chân lý chứ không phải là chuyện mơ mộng hão huyền. Chết không phải là hết mà là một sự khởi đầu cho một cuộc sống mới. Mà cuộc sống mới đó thế nào là do sự cố gắng của chúng ta bây giờ đây.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

NGƯỜI ĐẦY TỐ CHUYÊN CẦN CỦA CHÚA LÀ NGƯỜI CÔNG CHÍNH

“Ai không có tâm hồn ngay thẳng sẽ gục ngã; còn người công chính sẽ được sống nhờ lòng thành tín của mình” (Kb 2,4).

Người công chính là người theo Chúa; là người sống theo Lời Chúa; là người tin vào Chúa; là người có tâm hồn ngay thẳng. Họ sống nhờ lòng thành tín của mình.

Như chúng ta thấy, cuộc sống con người trên thế gian này đầy những biến động; đầy những bạo tàn; đầy những cảnh khổ đau. Nào là chiến tranh; nào là động đất; nào là bão lụt; nào là tai nạn, nhà cửa tan hoang; nhiều người chết vì đói; nhiều chết vì thiên tai; nhiều người chết vì tai nạn; vv.... Ngay trong cuộc sống của mỗi người chúng ta cũng vậy, cũng đầy những gian nan; đầy những vất vả; đầy những đau khổ; đầy những tranh giành, tranh chấp; đầy những ghen tương, đố kỵ; đầy những oán ghét, hận thù; đầy những mưu mô, hãm hại; vv....

Trước những hoàn cảnh đó, chúng ta cầu nguyện; chúng ta kêu lên Chúa, xin Chúa cứu thoát và cứu chữa, nhưng Chúa vẫn im lặng là sao? Quả thật, trước những hoàn cảnh đó, người không có tâm hồn ngay thẳng sẽ ngã gục, còn người công chính sẽ được sống.

Những người không có tâm hồn ngay thẳng sẽ phải ngã gục, vì họ cho rằng những việc đó là do Chúa gây ra, nên họ không tin vào Chúa; họ cho là do người khác làm, nên họ chán nản và có khi họ lại là người gây ra những hoàn cảnh đó, nhưng họ không có lòng thành, không biết ăn năn mà sửa đổi. Họ chỉ biết kêu, biết la thôi. Đúng là “vừa ấn cướp, vừa la làng” mà. Họ sẽ phải ngã gục.

Còn người công chính, tức là người tin vào Chúa; họ cố gắng nghe và thực hành Lời Chúa và tin rằng Chúa sẽ cứu chúng ta thoát khỏi những tai ương đó và cứu chữa chúng ta khỏi những tai nạn đó. Họ tin rằng có ngày Chúa sẽ cứu độ, có thể là chậm tới nhưng họ kiên nhẫn đợi chờ. Họ đợi chờ không phải thụ động như “ngồi chờ sung rụng”, mà tích cực góp phần làm cuộc sống thêm tươi đẹp và mọi người sống với nhau trong hạnh phúc.

Lòng tin đó hay những việc làm đó dù có nhỏ như hạt cải, nó cũng sẽ làm nên chuyện lớn. Họ không chỉ làm với sức riêng mình mà còn làm với Thần Khí Chúa. Một thần Khí đầy sức mạnh, tình thương và biết tự chủ (x. 2Tm 1,7). Họ cố gắng với sức mạnh của Chúa để yêu thương mọi người và biết làm chủ chính bản thân mình, chứ không nhút nhát, sợ sệt; đầu hàng, làm biếng,.... Nếu mọi người cùng cố gắng

một chút, thì thế giới này sẽ tốt đẹp hơn biết bao! Còn người cố gắng, người không; người thì xây, người thì phá thì sẽ chẳng được gì.

Dầu vậy, trước tiên, bản thân mỗi người hãy cố gắng cái đã. Ta hãy dùng sức mạnh của Chúa để yêu thương người khác. Sự yêu thương này không chỉ hệ tại ở chuyện tình cảm mà là quyết chí không làm hại ai như thánh Phao-lô nói: “Đã yêu thương thì không làm hại người đồng loại”(x. Rm 13,10). Có nghĩa là ta không tranh giành, không tranh chấp; không ghen tương, không đố kị; không oán ghét, không hận thù; không mưu mô, không hãm hại ai dưới bất kỳ hình thức nào. Làm như thế là ta đang yêu thương người khác như Chúa dạy rồi đó.

Ta dùng sức mạnh của Chúa để làm chủ bản thân mình. Nghĩa là ta biết nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hòa, tiết độ(x.Gal 5,22). Ta làm việc cách chuyên cần nhưng phải có giờ có giấc, đừng ham làm quá mà ảnh hưởng đến sức khỏe; không còn sức để cầu nguyện. Ta ngủ cho đủ giờ, để có sức khỏe tốt, chứ đừng tra tấn thân xác mình; biết sắp xếp giờ giấc để cho có đủ giờ ngủ; chứ không ngủ nướng hay bạ đâu ngủ đó. Ta ăn uống cho có điều độ; ta không nên ăn quá no; không nên ăn thịt quá nhiều; ta không nên uống rượu bia quá mức, có hại cho sức khỏe. Dù ta có chăm chỉ học hành, nhưng cũng đừng quá ham học mà “tẩu hỏa nhập ma”; mà “chập mạch”; mà tung tung, thì mọi sự đều đổ sông đổ biển hết, chẳng có ích lợi chi.

Làm việc thì phải mệt, phải vất vả, không có gì phải kêu. Có làm việc gì mà không mệt, không vất vả đâu. Chỉ có “làm biếng” là không mệt, không vất vả thôi. Nhất là khi ta làm việc tốt, việc thiện lại càng mệt và lại càng vất vả hơn. Vì ngoài công sức bỏ ra, có khi ta còn bị hiểu lầm; bị vu khống; bị chê bai; bị chỉ trích nữa. Nhưng ta biết đó là giá phải trả cho những việc làm tốt, việc thiện, thì ta sẽ không nao núng và không sợ sệt. Ta cũng không sợ bị thiệt, vì ta tin rằng những việc làm đó; những cố gắng đó của ta đang góp phần vào công trình cứu độ của Chúa, để Chúa cứu chữa ta khỏi những tính hư tật xấu và cứu thế giới thoát khỏi những u mê, lầm lạc.

Vậy, chúng ta hãy cố gắng như một người đầy tớ chuyên cần và trung tín. Biết trở nên người công chính; biết theo Chúa; biết sống theo Lời Chúa; biết tin vào Chúa, để chúng ta luôn là người có tâm hồn ngay thẳng. Chúng ta sẽ sống nhờ lòng thành tín của mình trước bao những hoàn cảnh éo le trong cuộc sống và góp phần vào công cuộc cứu độ của Chúa cho bản thân ta và cho toàn thể giới. Người đầy tớ chuyên cần của Chúa là người công chính đây bạn.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

KHÔN KHÉO VÀ KHÔN NGOAN THEO KIỂU CON CÁI THIÊN CHÚA

“Con cái đời này khôn khéo hơn con cái sự sáng khi xử sự với đồng loại” (Lc 16,8).

Con cái đời này là những người thuộc về đời này và là con cái của ma quỷ. Con cái sự sáng là những người thuộc về đời sau và là con cái của Thiên Chúa. Tại sao Đức Giê-su lại nói: “Con cái đời này khôn khéo hơn con cái sự sáng khi xử sự với đồng loại”. Chúng ta cùng tìm hiểu về sự “khôn khéo” này.

Sự khôn khéo này giống như sự khôn khéo của tên đầy tớ bất lương ấy. Họ khôn khéo trong sự bất chính; bất lương; bất công như ăn xén, ăn bớt; “làm đầu nhỏ lại; làm cho quả cân nặng thêm”; làm hàng giả hàng nhái; gạo mục gạo hư; thịt ôi thịt thối cũng hóa thành gạo ngon, thịt ngon để bán; vv.... Nói tóm là họ khôn khéo trong sự gian dối, lừa lọc; trong những điều xấu, điều gian, điều ác; mà những điều này, con cái Thiên Chúa; con cái đời sau không làm được. Và chúng ta cũng biết, “Thiên Chúa sẽ không bao giờ quên một hành vi nào của chúng”(x.Am 8,7); có nghĩa là họ sẽ bị xét xử về những hành vi đó khi họ chết.

Chúng ta đừng bắt chước họ nhé, chúng ta hãy sống như con cái Thiên Chúa; hãy sống theo con cái sự sáng. Những người con cái Chúa thì “biết dùng tiền của bất chính để tạo lấy bạn bè, phòng khi hết tiền hết bạc, họ sẽ đón rước anh em vào nơi vĩnh cửu”(x.Lc 16,9). “Tiền của bất chính” đây không phải là tiền của có được từ những việc làm bất chính, mà là tiền của của thế gian; tiền của chúng ta có được từ mồ hôi và nước mắt. Chúng ta dùng tiền của đó giúp đỡ người nghèo khổ, đau yếu, bệnh tật; những người gặp khó khăn trong cuộc sống; để khi cuộc đời này qua đi, chúng ta được rước vào nơi vĩnh cửu Nước Trời.

Có người hiểu sai Lời Chúa nói, khi họ dùng tiền của để mua quà biếu xén; để hối lộ. Bên ngoài thì họ nói là để tạo tình thân; tạo mối quan hệ tốt, nhưng thực chất, trong thâm tâm họ là họ muốn mua chuộc; có ý đồ xấu. Họ bỏ tiền ra để được tiếng khen; để họ được ca tụng. Làm như thế thì chính bản thân họ cũng bị trừng phạt. Đời mà, anh còn tiền còn của thì người ta còn xua, còn nịnh; đến khi anh hết tiền hết của thì người ta cũng bỏ anh thôi. Chẳng ai thương; cũng chẳng có ai rước anh vào nhà họ chứ nói gì đến việc rước vào nơi vĩnh cửu; có được rước vào nơi vĩnh cửu với ma quỷ thì có, chứ làm gì mà được rước vào nơi vĩnh cửu trên quê trời.

Rồi chúng ta phải trở nên người có lòng trung tín; trung tín ngay trong những việc nhỏ. Lòng trung tín đó giúp chúng ta trung thành với ơn gọi và sứ mạng của mình; lòng trung tín đó giúp chúng ta có uy tín trong từng lời nói; trong từng việc làm. Việc gì mình làm được thì mình nói; việc gì mình đã nói thì mình làm cho bằng được.

Chúng ta trung tín trong việc sử dụng tiền của đời này. Lòng trung tín đó giúp chúng ta biết tiết kiệm; biết chi tiêu cho có căn cơ và hợp tình hợp lý. Cái nào cần mua thì mình mua; cái nào mình còn dùng được thì mình dùng; dùng cho đến khi nào không còn dùng được nữa thì thôi. Không đua đòi; không tiêu xài xa lãng; biết tiêu xài có chừng có mực. Tiền của đời này không là chúa của mình mà chúng là đầy tớ của mình. Bởi đó đừng vì tiền vì của mà bán đứng anh chị em mình; cũng đừng vì của vì tiền mà bất chấp mọi thủ đoạn để hại người khác; đừng vì miếng cơm manh áo của mình mà cất đi miếng cơm manh áo của người khác.

Chúng ta trung tín trong việc sử dụng tiền của của người khác. Người ta gởi tiền cho mình giữ thì mình phải bảo đảm an toàn và trả lại khi người ta lấy. Người ta cho mình tiền của thì mình có quyền sử dụng và xài; còn người ta đưa cho mình tiền để xây dựng nhà thờ; để giúp đỡ người nghèo, người bệnh; để làm việc từ thiện; ... thì mình phải làm theo ý của người ta chứ không được tự ý thay đổi mục đích hay làm sai mục đích. Nếu muốn chuyển đổi mục đích thì mình phải hỏi ý kiến xem người đó có đồng ý hay không, chứ mình không có quyền tự quyết định. Vì tiền của đó không phải là của mình.

Ngoài ra, theo thánh Phao-lô, chúng ta còn phải “dâng lời cầu xin, khẩn nguyện, nài van, tạ ơn cho tất cả mọi người; cho vua chúa và tất cả những người cầm quyền, để chúng ta được an cư lạc nghiệp và giữ Đạo cho thật nghiêm chỉnh”. Vì “đó là điều tốt và đẹp lòng Thiên Chúa, Đáng cứu độ chúng ta. Đáng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý”(x. 1Tm 2, 1-4).

Để thực hiện được điều này, tôi thiết nghĩ chúng ta có thể thiết kế riêng cho mình một thời khóa biểu cầu nguyện trong một tháng.

Ví dụ tôi lấy trung bình một tháng có 4 tuần, thì Chúa Nhật tuần 1, cầu cho họ hàng thân thích; tuần 2, cầu cho các cấp chính quyền; tuần 3, cầu cho các tín hữu Công Giáo; tuần 4, cầu cho du lịch.

Thứ hai tuần 1, cầu cho giới trẻ; tuần 2, cầu cho học sinh, sinh viên; tuần 3, cầu cho Giáo Viên và Giáo Sư; tuần 4, cầu cho trẻ mồ côi và góa bụa.

Thứ ba tuần 1, cầu cho Việc Truyền Giáo; tuần 2, cầu cho Nhân viên Cảnh sát; tuần 3, cầu cho Lương dân; tuần 4, cầu cho các Quân nhân.

Thứ tư tuần 1, cầu cho những người Cha; tuần 2, cầu cho những người Mẹ; tuần 3, cầu cho con cái; tuần 4, cầu cho các gia đình.

Thứ năm tuần 1, cầu cho Đức Giáo Hoàng và các Giám Mục; tuần 2, cầu cho các Linh mục, phó tế và chủng sinh; tuần 3, cầu cho các tu sĩ nam nữ; tuần 4, cầu cho ơn thiên triệu.

Thứ sáu tuần 1, cầu cho hòa bình; tuần 2, cầu cho các bệnh nhân; tuần 3, cầu cho những người nghèo khổ; tuần 4, cầu cho các bác sĩ; ý tá và điều dưỡng.

Thứ bảy tuần 1, cầu cho các chị em phụ nữ; tuần 2, cầu cho lính cứu thương và cứu hỏa; tuần 3, cầu cho Nghệ thuật; thể thao; tuần 4, cầu cho các Tân tòng.

Đương nhiên còn nhiều ý cầu nguyện nữa tùy theo mỗi người tự lựa chọn. Tôi đã làm việc này trong hơn 30 năm. Làm như thế, thì mỗi ngày chúng ta có một ý cầu nguyện và chúng ta dâng thánh lễ; dâng những hy sinh trong ngày để cầu theo ý nguyện đó; vừa tiện lợi vừa giúp cho chúng ta sống đời cầu nguyện; nó không làm chúng ta bị quá tải khi cầu nguyện; cũng không làm cho chúng ta có ngày không biết cầu nguyện theo ý nào.

Làm như thế chúng ta không chỉ khôn khéo mà còn khôn ngoan nữa. Chúng ta khôn khéo trong việc sử dụng tiền của đời này và khôn ngoan trong việc cầu nguyện. Đó là điều tốt và đẹp lòng Thiên Chúa. Có thể nói khôn khéo trong việc sử dụng tiền của là điều tốt và khôn ngoan trong việc cầu nguyện là điều đẹp lòng Thiên Chúa. Vậy, chúng ta đừng khôn khéo theo kiểu con cái đời này nhé, kéo sau này bị rước vào nơi hỏa ngục mà sống đời đời với ma quỷ. Nhưng hãy khôn khéo và khôn ngoan theo kiểu con cái Thiên Chúa, để khi qua khỏi đời này, chúng ta được Chúa rước vào Nước Chúa mà hưởng hạnh phúc vĩnh cửu.

Lm. Bosco Dương Trung Tín

SỐNG TÂM TÌNH MÙA VỌNG

Mùa Vọng, ngày xưa thường gọi là “Mùa Áp” (theo tiếng Latinh là Adventus, từ động từ Advenire, tiếng Anh là Advent, có nghĩa là “đến gần”), với ý nghĩa là Mùa “trông đợi”, “mong chờ”.

Chữ Vọng theo từ điển Hán-Việt có 2 nghĩa:

Nghĩa thứ nhất 妄 (gồm chữ 女 và chữ 亡) là Viển vông, hư giả. Chữ Vọng này hiểu là vô vọng. Td: vọng ngữ, vọng chấp, vọng niệm.

Nghĩa thứ hai 望 (gồm chữ 王, chữ Nguyệt[1] và chữ 亡) là trông mong, chờ đợi, ngưỡng mộ. Chữ Vọng này mới là hy vọng. Nó còn có nghĩa là ngưỡng vọng, ngửa trông lên Trời với lòng mong mỏi. Td: Vọng bài hay Vọng nhứt vào ngày rằm âm lịch.

Theo truyền thống Giáo Hội, Mùa Vọng có bốn ý nghĩa sau: Mùa kỷ niệm thời gian chuẩn bị đón Chúa Kitô “đã đến” lần thứ nhất; Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô “sẽ đến” lần thứ hai vào ngày tận thế; Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô “sẽ đến” viếng thăm vào cuối đời mỗi người chúng ta; Mùa chuẩn bị tâm hồn Kitô hữu xứng đáng để mừng Lễ Giáng Sinh sắp tới.

1/ Mùa Vọng là Mùa kỷ niệm thời gian chuẩn bị đón Chúa Kitô “đã đến” lần thứ nhất cách đây hơn 2 ngàn năm. Kỷ niệm ở đây không đơn thuần là hoài niệm, không chỉ là những hình ảnh hay biến bố để ghi nhớ, nhưng là một thực tại để sống.

Mùa Vọng trước tiên là Mùa để chúng ta sống lại lịch sử ơn cứu độ của Đức Kitô trong cuộc đời mình, bắt đầu từ việc dân Do thái mong đợi và chuẩn bị Đấng Messia (Chúa Kitô) đến để “giải phóng” họ khỏi ách nô lệ, đặc biệt là nô lệ tội lỗi. Isaia đã loan báo, Gioan Tẩy Giả đã dọn đường, dân chúng cũng đã chịu phép rửa sám hối để đón nhận Đấng Messia.

Đấng Messia là Đức Kitô đã đến, ban đầu người ta cũng hồ hởi đón nhận Ngài, nhưng rồi thấy Ngài là Đấng không giống như mình nghĩ, không hành động như mình mong, không thực hiện những điều như mình muốn, nên người ta dần dần bỏ Ngài. Hơn nữa, vì quyền hành và tham vọng, vì kiêu căng và lòng chai dạ đá, nên các vị lãnh đạo tôn giáo muốn khai trừ Ngài.

Quả thật, “Ngài đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận” (Ga 1, 11). Người Do Thái đã muốn nắn đúc Vị Cứu Tinh theo ý đồ và tham vọng của họ, muốn đúc khuôn một Vị Cứu Thế theo quan niệm và mơ ước của họ, nên đã không nhận ra hay không muốn nhận ra Ngài. Cuối cùng, Chúa Giêsu đã chết cho những ảo tưởng, kiêu căng và tội lỗi của họ, và thật ra cũng là của nhân loại, của mỗi người chúng ta.

Cho tới ngày nay họ vẫn còn gục đầu vào bức tường than khóc để chờ đợi một Đấng Messia như lòng họ mong ước, chứ không như Thiên Chúa ước mong. Như vậy, sống lại lịch sử của ơn cứu độ trong Mùa vọng là để chúng ta xác tín rằng, thái độ mong đợi và chuẩn bị Chúa đến trước tiên phải là hành vi tẩy rửa và thanh lọc cuộc sống mình, để không rơi vào tình trạng vong thân và lạc mất cứu độ như dân Do Thái xưa.

Nói đến tẩy rửa là vì trong đầu óc ta đầy những tạp niệm, định kiến, thành kiến, thiên kiến; cũng như những hình dung và quan niệm lệch lạc hoặc thiếu sót về Thiên Chúa, về chính mình và tha nhân, để từ đó sáng lên một cái nhìn trung thực, đúng đắn, rõ ràng và thâm sâu về mọi sự theo cái nhìn của Thiên Chúa.

Nói đến thanh lọc là vì bản thân ta luôn dễ bị ô nhiễm bởi nhiều ham muốn, đam mê, dục vọng, khiến ta sa lầy, và nô lệ cho tội lỗi. Tội lỗi làm tâm trí ta trở nên đen tối không còn khả năng nhận diện và gặp gỡ Chúa. Vì thế, tẩy rửa và thanh lọc bản thân điều kiện tối cần. Đó cũng là hành vi tự cứu độ mình trước khi đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa.

2/ Mùa Vọng là Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô "sẽ đến" lần thứ hai vào ngày tận thế. Ngày đó cũng là ngày "không ngờ", ngày mà "Con Người sẽ ngự đến đầy quyền năng và uy nghi cao cả!" để xét xử phân minh. Tuy nhiên đối với những ai có lòng tin nơi Đấng Cứu Thế, và sống theo Phúc Âm của Ngài, thì ngày đó, không đáng kinh khiếp, nhưng lại là "Ngày Giải Thoát" để bước vào miền hạnh phúc viên mãn của cuộc sống "trường sinh, vinh hiển", một "Trời Mới Đất Mới" (Is 65, 17; 66, 22 ; Kh 21, 1-4). Hoa quả của lòng tin chính là đức ái trong mọi tương quan hằng ngày. Tiêu chuẩn chính yếu của ngày chung thẩm không có gì khác hơn là tình yêu mến, là đức ái (x. Mt 25, 32-55).

Dostoievski có lần kể câu chuyện về một người phụ nữ ở dưới luyện ngục, tha thiết xin thánh Phêrô cho lên thiên đàng. Thánh nhân yêu cầu bà nhớ lại xem đã làm được điều gì tốt để ngài có thể dựa vào lý do đó mà xét cho vào Thiên đàng. Người phụ nữ nhìn lại thật tỉ mỉ cuộc đời và nhớ chắc chắn đã có lần cho lão ăn mày khốn khổ một củ hành. Bà vội trình với thánh Phêrô và ngài phán, vì người đã cho kẻ khó một củ hành nên bây giờ ta sẽ cột sợi dây vào củ hành thả xuống luyện ngục, rồi người cứ bám vào đó, ta sẽ kéo lên. Thế là người phụ nữ bám chặt vào củ hành để thánh Phêrô kéo lên. Khổ nỗi khi thấy bà được kéo lên, những người khác nhao nhao xin theo và bà ra sức đẩy dựa đạp họ xuống, vừa đạp vừa la "một mình tao lên thôi"! Nhưng vì đẩy dựa quá nên sợi chỉ đứt luôn và bà vẫn ở lại chỗ cũ.

Tới lúc lên thiên đàng mà vẫn còn ích kỷ. Câu chuyện này có thể làm ta liên tưởng đến hình ảnh các nhân vật tư tế và trợ tế trong dụ ngôn Người Samari nhân hậu (x. Lc 10) khi họ vội vã lên đền thờ mà bỏ quên tha nhân trong cảnh đau khổ. Thiếu tình yêu, thiếu bác ái với tha nhân, thì những cố gắng chu toàn các bổn phận thờ phượng có nghĩa lý gì? "Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này: "Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế." (Mt 9, 13).

3- Mùa Vọng là Mùa chuẩn bị đón Chúa Kitô "sẽ đến" viếng thăm vào cuối đời mỗi người chúng ta. Không ai biết được ngày giờ nào, vì thế, hãy chuẩn bị tâm hồn sẵn sàng. Như Chúa Giêsu nói với chúng ta: "Chúng con hãy coi chừng, hãy tỉnh thức và cầu nguyện, vì chúng con không biết lúc đó là lúc nào!" (Mc 13, 33). Thánh Phaolô cũng khuyên: "Chúng ta mong chờ Chúa Kitô, Chúa chúng ta, tỏ mình ra ..." và mong rằng "chúng ta bền vững đến cùng, không có gì đáng trách trong ngày Chúa Kitô, Chúa chúng ta ngự đến" (1 Tx 5, 23)

Thường xuyên suy gẫm về sự chết là cách thế hữu hiệu nhất để sống cách tốt nhất. Đức Hồng Y Px. Nguyễn Văn Thuận chia sẻ cho chúng ta kinh nghiệm: "Nếu tôi biết ngày mai mình sẽ chết, thì hôm nay tôi sẽ sống một ngày đẹp nhất". Chúng ta chưa sống từng ngày đẹp nhất là vì cứ tưởng mình còn lâu mới chết. Đó cũng là cám dỗ của ma quỷ để ta mê say cuộc sống này mà mất đi sự cảnh giác.

AI cũng dễ ham mê gây dựng cho mình một sự nghiệp trần thế, muốn có uy tín hơn, sáng giá hơn, chức vụ cao hơn, ảnh hưởng lớn hơn, mọi người nể phục hơn, làm nên những công trình to tát hơn. Ít có ai muốn sống âm thầm, hiền lành, khiêm tốn và vui lòng chịu khó,

chịu khổ theo ý Chúa muốn; ít ai muốn chịu khinh khi, chịu xóa mình, chịu quên lãng, để sống cho Chúa và tha nhân. Nhưng rồi tất cả những gì chúng ta gầy dựng để mong hưởng thụ cho riêng mình đều là hư vô, vì khi nằm xuống trong lòng đất rồi thì tất cả đều chấm dứt, chẳng còn lại gì. Chẳng ai còn nhớ đến, thế hệ tương lai cũng chẳng biết ta là ai, hiện hữu cũng vậy, không hiện hữu cũng thế, duy chỉ một mình Chúa biết. Quả thật, ý nghĩa và giá trị cuộc sống của ta chỉ ở nơi Chúa mà thôi. Vì thế, đừng bao giờ tìm kiếm những gì ngoài Chúa, những gì không phải là Chúa.

Thực tế, Mùa Vọng là mùa chúng ta chuẩn bị tâm hồn xứng đáng để mừng Lễ Giáng Sinh sắp tới. Thật sự ta chẳng bao giờ xứng đáng được với chính Chúa, Đấng thánh thiện vô ngần, nhưng chỉ là bớt bất xứng hơn. Điều này đòi hỏi mỗi người cứ phải hoán cải, sửa đổi và tu chỉnh cuộc sống không ngừng, để góp phần với Chúa làm cho cuộc sống trở nên chân thật hơn, khiêm tốn hơn, yêu thương hơn, cao đẹp hơn, an bình hơn, như tiên tri Isaia đã hô hào, như Gioan Tẩy Giả đã loan báo, như trong thư 2Phêrô 3-9 đã nhắc lại “Thiên Chúa kiên nhẫn đối với anh em; vì Ngài không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn mỗi người đi đến chỗ ăn năn hối cải ...”.

Nguyễn Trãi có câu: “Nhất thất túc thành thiên cổ hận. Tái hồi đầu thị bách niên cơ” (Một bước sa chân là ngàn đời ân hận. Quay đầu trở lại là trăm năm cơ đồ). Cần làm một cuộc trở lại cách đặc biệt trong Mùa Vọng này: trở lại với Chúa, trở lại với anh em, và trở lại với chính mình để đón nhận một sức sống mới.

Chúa Giáng Sinh không chỉ là một biến cố hồng phúc đối với Đức Maria ngày xưa, nhưng còn là một biến cố ân phúc đối với mỗi người chúng ta ngày nay. Theo cha Zundel, điều này có nghĩa là Chúa cũng muốn cho chúng ta nên giống như Đức Mẹ là cư mang, sinh hạ và nuôi dưỡng Chúa lớn lên trong cuộc đời mình. Đây là điều chúng ta đọc thấy trong phụng vụ lễ Giáng sinh: “Một đứa trẻ được sinh ra cho chúng ta”.

Thiên Chúa muốn sinh ra từ chúng ta cũng như chúng ta được sinh ra từ Ngài. Điều bí ẩn sâu sắc nhất của Phúc Âm, đó là Thiên Chúa muốn sinh ra từ lòng mến của chúng ta. Người ta chỉ tin vào Thiên Chúa, tin vào Phúc Âm khi bộ mặt của Chúa Giêsu lộ rõ trong đời sống của chúng ta, để từ đó ta mới có thể trao ban Chúa cách đích thực cho người khác. Mỗi lần khuôn mặt người khác được sáng lên do sự tiếp xúc với lòng bác ái của chúng ta, thì đó là nét mới của khuôn mặt Thiên Chúa được lộ ra. Nếu không như thế, thì đời sống thiêng liêng, mọi hoạt động tông đồ và truyền giáo đâu có nghĩa gì. Đó cũng chính là sự thể hiện tính cách mẫu nhiệm, hiệp thông và sứ vụ của Giáo Hội trong cuộc đời của mỗi người chúng ta.

Hiểu như thế và xác tín thâm sâu như vậy, chúng ta mới thấy Lễ Giáng Sinh có một ý nghĩa trọng đại trong từng năm của cuộc đời mình. Nhờ đó, ta biết chuẩn bị bằng cách cải đổi tâm hồn mình như thế nào để phát sinh hiệu quả ơn thánh và làm lớn mạnh công trình tình yêu mà Chúa muốn thực hiện nơi mỗi người chúng ta.

Lm. Thái Nguyên

Nguồn: <http://www.simonhoadalat.com>

SÔNG PHỤNG VỤ MÙA VỌNG VÀ GIÁNG SINH

Giáo hội Công giáo sắp bắt đầu một năm phụng vụ mới.

Hàng năm, các tín hữu đều được nhắc nhở rằng Phụng vụ là một trong những hoạt động quan trọng nhất của Giáo hội, do cộng đoàn các thành viên của Giáo hội cử hành, để tưởng nhớ tới Đức Kitô và công cuộc Cứu độ Người đã thực hiện, nhờ đó hiện tại hoá giá trị cứu độ của các cử chỉ của Người vì sự thánh hoá của các tín hữu.

I. NĂM PHỤNG VỤ

1. Lịch sử và ý nghĩa năm phụng vụ

Công cuộc cứu độ của Thiên Chúa trải dài trong thời gian từ tạo thiên lập địa cho tới ngày cùng thế tận và trong phụng vụ của Giáo hội, được tưởng nhớ và cử hành trong chu kỳ hàng năm với những mùa, những ngày lễ đưa người tín hữu và cộng đoàn từng bước đi vào sự hiệp thông với hành động cứu độ này của Thiên Chúa, được thể hiện qua cuộc đời của Chúa Giêsu Kitô: việc Người sinh ra (Giáng Sinh, cái chết và sự Phục sinh của Người và việc Người ban Thánh Thần (Hiện Xuống), việc Người sẽ đến như Người đã hứa.

Năm phụng vụ, khởi đầu với mùa Vọng gồm bốn chúa nhật, khởi đầu với chúa nhật cuối tháng mười một tới ngày 25/12, lễ Giáng sinh, và mùa Giáng sinh kéo dài từ lễ Giáng sinh tới hết ngày lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa, chấm dứt thời kỳ Chúa Giêsu sống đời sống ẩn dật tại Nazareth, mở đầu sứ vụ công khai của Người. Sau đó là mùa thường niên, giai đoạn một, từ sau lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa tới thứ Tư lễ Tro mở đầu mùa Chay chuẩn bị đại lễ Phục sinh, với tuần thánh, với ba ngày thánh tưởng nhớ một thực tại vô cùng đặc biệt : Đức Kitô vượt qua cái chết đến sự sống nhờ đó đem lại sự sống mới cho những ai tin vào Người. Mùa Phục sinh kéo dài từ lễ Phục sinh đến lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống. Sau lễ Hiện xuống là mùa thường niên, giai đoạn hai, kéo dài tới lễ Chúa Kitô Vua kết thúc năm phụng vụ. Năm phụng vụ kết thúc với viễn tượng về ngày Chúa quang lâm.

Phụng vụ cũng không quên gợi lại hình ảnh những con người đã làm rạng rỡ sự Thánh thiện của Thiên Chúa trong cuộc đời được cứu độ của các ngài với các ngày lễ kính các thánh được mừng vào những ngày nhất định trong năm.

Phụng vụ với những giờ kinh được đọc vào những khoảng khắc khác nhau -sáng, trưa, chiều, tối- cũng đã muốn ghi dấu ấn của lịch sử cứu độ trên bước đi hàng ngày của thời gian.

Lịch phụng vụ đã được triển khai dần dần trong lịch sử. Việc tu chỉnh lần cuối cùng diễn ra vào năm 1969 tiếp nối công cuộc cải cách phụng vụ bắt đầu tại Công đồng Vatican II.

Các mùa và ngày lễ trong năm phụng vụ được cử hành với các màu sắc khác nhau của lễ phục và trang trí gợi lại những tâm tình và bầu khí do ý nghĩa của việc cử hành gợi lên: màu tím của mùa Vọng và mùa Chay; màu vàng của ngày Giáng sinh và Phục sinh, màu trắng của những ngày lễ quan trọng khác trong năm, màu xanh của mùa thường niên, màu

đỏ, màu của tình yêu và tận hiến, của Đức Kitô và các thánh tử đạo, được sử dụng vào lễ các thánh tử đạo, chúa nhật Lễ Lá, thứ Sáu thánh, lễ Trái Tim và lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống. Một lần duy nhất trong năm chủ tế mang phẩm phục màu hồng, đó là vào chúa nhật thứ ba mùa Vọng, chúa nhật “Laetare”, một thoáng niềm vui giữa màu Tím chờ đợi. Trước đây, còn sử dụng màu đen, màu của tang tóc, nhưng nay, màu đen được thay thế bằng màu tím, kể cả trong lễ tang. Niềm hy vọng sống lại vẫn chiếu sáng trong cả cái chết.

Như vậy, năm phụng vụ muốn mời gọi các tín hữu và cộng đoàn Giáo hội sống cuộc sống của mình trong lịch sử cứu độ của Thiên Chúa qua việc tưởng nhớ và cử hành tất cả các màu nhiệm về Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người, đã sống, đã chết và đã phục sinh và sẽ quang lâm hoàn tất công trình cứu độ của Người, khi Người là tất cả trong mọi sự.

2. Ngày chủ nhật trong năm phụng vụ

Ngày chủ nhật là trung tâm của đời sống Kitô hữu. Các nghị phụ Công đồng chung Vatican II khẳng định điều này, đặc biệt trong Hiến chế Phụng vụ thánh : “Theo Truyền thống Tông đồ, bắt nguồn từ chính ngày Chúa Kitô sống lại. Giáo Hội cử hành màu nhiệm Vượt qua vào mỗi ngày thứ tám, ngày thật đáng gọi là Ngày của Chúa, hay Chúa Nhật. Trong ngày đó, các Kitô hữu phải họp nhau lại để cùng với việc lắng nghe Lời Chúa và tham dự Hiến Lễ Tạ ơn, họ kính nhờ cuộc Thương khó, sự Sống lại và cuộc tôn vinh của Chúa Giêsu, đồng thời cảm tạ Thiên Chúa, Đấng “đã tái sinh họ trong niềm hy vọng sống động nhờ sự phục sinh từ trong cõi chết của Chúa Giêsu Kitô (1 Pr 1, 3). Vì thế, Chúa Nhật là ngày lễ rất đặc biệt phải được đề cao và in sâu vào lòng đạo đức của các tín hữu đến độ cũng trở thành ngày dành cho niềm vui và sự nghỉ ngơi. Các nghi thức cử hành khác, nếu không thật sự rất quan trọng, thì không được đặt ưu tiên hơn lễ Chúa Nhật, vì đây là nền tảng và cốt lõi của cả năm phụng vụ” (PV, số 106).

Năm 1998, Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II phổ biến tông thư *Dies Domini* / Ngày của Chúa về việc hiến thánh Ngày của Chúa. Tông thư khẳng định ngày chủ nhật không chỉ là Ngày của Chúa, mà còn là Ngày của Đức Kitô / *Dies Christi*, ngày của công cuộc tạo dựng mới và của ân sủng của Đức Thánh Linh; Ngày của Giáo hội, ngày cộng đoàn Kitô hữu họp lại với nhau; Ngày của con người, *Dies Hominis*, ngày của dân chúng, ngày mừng vui, nghỉ ngơi và của tình yêu thương.

Người Kitô hữu hiện nay cảm thấy khó khăn trong việc giữ ngày chủ nhật. Có quá nhiều nhu cầu. Và càng ngày người ta càng bị lôi kéo làm việc ngày chủ nhật. Không phải vì phải làm việc cả bảy ngày trong một tuần lễ mà còn bởi việc phân công tại sở làm việc, một tuần có thể chỉ phải làm việc năm ngày, nhưng ngày làm việc có thể rơi vào ngày chủ nhật. Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II viết : “Dù ở trong thời kỳ khó khăn như hiện nay của chúng ta, người Kitô hữu vẫn phải luôn duy trì và trên mọi sự, phải sống tính chất ngày chúa nhật trong tất cả chiều sâu của ý nghĩa của nó... Chủ nhật của người Kitô hữu ... vẫn là một yếu tố thiết yếu của căn tính Kitô giáo của chúng ta.

3. Phụng vụ và Thánh Kinh

Cuộc cải cách phụng vụ của Công đồng chung Vatican II đã tạo cơ hội để tín hữu và cộng đoàn được tiếp xúc một cách rộng rãi hơn với Mạc Khải của Chúa qua Thánh Kinh, đặc biệt là các sách Tin Mừng.

II. MÙA VỌNG

1. Ý nghĩa mùa Vọng

Năm phụng vụ bắt đầu với chúa nhật thứ nhất mùa Vọng, tức chúa nhật cuối cùng của tháng mười một, và kết thúc với lễ Giáng Sinh, 25/12.

Sách lễ Roma gọi mùa này là mùa Adventus. Từ latinh này có nghĩa là ‘đến’. Việc Chúa đến: Đến trong lịch sử, đến trong lòng tin và đến trong vinh quang ngày hoàn tất mọi sự.

Công giáo Việt Nam gọi đây là mùa Vọng. ‘Vọng’ có nghĩa là nhìn, hướng về nơi tâm trí đang tưởng nhớ, trông chờ. ‘Vọng’ nhấn mạnh vào thái độ, tâm tình của người kitô hữu, của Giáo Hội trước việc Chúa đến.

1.1. Chúa đến

Chúa đã đến vào một ngày giờ và tại một nơi nhất định trong lịch sử: Đức Giêsu, con Đức Maria, người Nazareth, sinh tại Bêlem vào « năm mười lăm hoàng đế Tibêriô chấp chính; Pontiô Philatô trấn nhiệm xứ Giuđê; Hêrôđê làm quận vương xứ Galilê và em là Philip làm quận vương vùng Iturê và Trakhônit, và Lysania làm quận vương xứ Abilênê ; dưới thời thượng tế Hanna và Caipha » (Luca 3, 1 và tt). Người là người thật như mọi con người khác, trừ tội lỗi, như thánh Phaolô khẳng định.

Là người thật, nhưng Đức Giêsu, trong lòng tin Kitô giáo, cũng là Thiên Chúa thật. Người là “Lời ở nơi Thiên Chúa, và Lời là Thiên Chúa. Mọi sự đã nhờ Người mà thành sự. Người đến trong thế gian. Người có trong thế gian. Bởi Lời đã thành xác phàm và đã lưu trú nơi chúng ta. ...” (xem Ga 1, 1-15). . Mùa Vọng hướng về mầu nhiệm Nhập Thể của Con Thiên Chúa, Đấng cứu độ muôn dân.

Chúa đang đến trong lòng tin kitô hữu: Đức Giêsu đã lớn lên, rao giảng Tin Mừng cứu độ, đã bị bắt, bị giết chết trên thập giá, được táng trong mồ... Là Thiên Chúa thật, Người hiện diện đặc biệt trong mỗi cử hành phụng vụ, đến với những ai tin vào Người, gặp gỡ và đồng hành với họ trong cuộc sống, để cùng với họ mở đầu, xây dựng và hoàn tất một lịch sử mới đã khởi đầu với việc Người giáng sinh làm người tại Bêlem. Công đồng chung Vatican II khẳng định : "Đức Kitô luôn hiện diện trong Hội thánh của Người, đặc biệt trong việc cử hành phụng vụ. Người hiện diện trong lễ tế hiến, nơi con người thừa tác viên, ‘tự hiến mình lúc này, qua thừa tác vụ của các linh mục như Người đã tự hiến mình khi xưa trên thập giá’, và đặc biệt trong bánh và rượu trở thành mình và máu Người” (Hiến chế Phụng vụ thánh).

Chúa Giêsu Kitô hiện diện giữa Giáo Hội của Người để cùng với Giáo Hội và từng môn đệ của Người hoàn tất sứ vụ Người giao : “Hãy đi khắp muôn dân, thanh tẩy họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, dạy họ giữ hết mọi điều Thầy đã truyền cho các con. Và này, Thầy sẽ ở với các con mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 19-20).

1.2. Con người chờ đợi

Bốn tuần lễ mùa Vọng tượng trưng cho bốn mươi năm dòng dõi của Abraham, Isaac, Giacob được tôi luyện trong sa mạc trống không và nóng bỏng để chỉ còn lại lòng khát khao chân thật đến được nơi Chúa đã hứa ban.

Sự khát khao và chờ đợi của những ai tin vào Chúa từng bước được lấp đầy, một cách phong phú, ngoài sức con người có thể tưởng tượng. Không chỉ là một giang sơn chảy đầy sữa và mật ong, mà là một vị Cứu độ, là người thật và là Thiên Chúa thật, Đấng ban phát nước hằng sống, Đấng ban bánh của sự sống đời đời, của sự sống mới, sự sống của những người được quyền gọi Thiên Chúa là Cha.

Mùa Vọng là mùa người kitô hữu và cộng đoàn Giáo Hội ngày hôm nay khơi dậy lòng mong muốn gặp gỡ và kết hiệp chặt chẽ hơn nữa với Đấng đã đến và đã đem lại cho mình sự sống mới. Không phải chờ đợi trong thụ động với những câu kinh, nghi lễ có sẵn, bằng lòng với những tri thức đã thu thập được về một quá khứ xa xôi trong không gian và thời gian, mà là sự chờ đợi của ngày hôm nay và lúc này, một sự chờ đợi cũng nóng bỏng với câu hỏi “chúng tôi phải làm gì?” để có thể gặp Người và kết hiệp với Người, trong cái ngày hôm nay của cuộc sống cụ thể của từng người, từng giới, từng cộng đoàn, như người đương thời của Gioan Tẩy giả đã đưa nhau nêu lên khi nghe ngài loan báo Đấng sẽ đến (xem Lc 3, 10-14).

Sự chờ đợi trong tinh thức của những người trinh nữ khôn ngoan trong dụ ngôn của Chúa, trong sự nhạy bén để nhận ra tiếng gọi, ý muốn, sự chờ đợi của Chúa được biểu lộ trong Thánh Kinh, trong giáo huấn của Hội Thánh và thực thi trong thực tại cuộc sống, để qua đó, được kết hiệp làm một với Đấng vốn là đường dẫn đến sự thật và sự sống.

Như vậy, sự chờ đợi của mùa Vọng dẫn đến việc chuẩn bị trí óc với việc tìm hiểu mạc khải về Đấng đã đến, đang đến và sẽ đến lại, trong bối cảnh của cuộc sống riêng mỗi người, của thế giới ngày nay, của xã hội Việt Nam với những niềm vui, nỗi buồn, những vấn đề xã hội và về xã hội đang chờ đợi một lời đáp, một thái độ của niềm tin chân thật nơi Đức Kitô. Như ba nhà đạo sĩ tìm hiểu ý nghĩa của dấu sao lạ và nhận ra nơi Hải nhi yếu ớt được vắn tắt đặt trong máng cỏ nghèo nàn là Đấng các ông đang tìm gặp để thờ lạy. Việc chuẩn bị con tim với những khát vọng đích thực vốn đang bị vùi lấp dưới những đồng phù vân của chủ nghĩa tiêu thụ, những giá trị giả tạo đang được không ít các tiên tri giả rêu rao. Không có những khát vọng mới làm bật lên câu hỏi trong nỗi bức xúc : ‘chúng tôi phải làm gì’ của từng người, từng cộng đoàn và của cả Hội Thánh, mùa Vọng sẽ chỉ còn là sự chờ đợi của quá khứ và của kẻ khác, không phải của hôm nay và của chính mình.

Trong phụng vụ mùa Vọng, chúng ta được cảm nghiệm về Lời không thay đổi nhưng sống động của Thiên Chúa, đã hoàn tất và đang được chờ đợi hoàn tất. “Lời của Chúa được công bố trong việc cử hành các mầu nhiệm của Thiên Chúa không chỉ gọi đến những hoàn cảnh hiện tại mà hướng cả về các biến cố đã qua và hướng tới những gì đang đến”.

Việc chuẩn bị tích cực, để tiếp đón vị Thượng Khách từng được yêu mến và tin tưởng, từng được trông chờ như Đấng sẽ lấp đầy những khát khao làm người và làm con Thiên Chúa, sẽ biến mùa Vọng thành mùa của mừng vui và hy vọng, mà không phải của lo âu và

sợ hãi, dù là chờ đợi Đấng sẽ đến phán xét vào ngày cùng thể tận, dù phụng vụ vắng tiếng hát kinh ‘vinh danh’ và mang màu tím, màu của khắc khổ và sám hối.

2. Một số việc đạo đức

2.1. Tĩnh tâm mùa Vọng

Các giáo xứ và hội đoàn ở Việt Nam có thói quen tổ chức tĩnh tâm mùa Vọng cho các tín hữu. Có nơi dành trọn một hay hai ngày cho việc tĩnh tâm. Cũng có nơi tổ chức tĩnh tâm vào mấy buổi chiều và tối để có được bầu khí và khung cảnh thuận lợi cũng như thích hợp cho việc chiêm niệm.

Việc đạo đức này nên được tổ chức vào các ngày đầu mùa Vọng để có thể giúp các tín hữu và cộng đoàn giáo xứ bước ngay vào bầu khí của mùa phụng vụ và thấu hiểu hơn ý nghĩa của mùa Vọng nhờ đó tham gia một cách trọn vẹn hơn ngay từ buổi đầu vào mầu nhiệm cứu độ được Hội Thánh tưởng nhớ và cử hành trong bốn tuần của mùa Vọng.

Có lẽ nên hiểu Tĩnh tâm như một việc đạo đức gắn với việc cử hành mùa phụng vụ: không phải chỉ là việc dọn mình xưng tội để được rước lễ ngày lễ Giáng sinh, cũng không phải là một lớp giáo lý giúp người tham dự có thêm kiến thức về mầu nhiệm Hội Thánh đang chuẩn bị cử hành, mà chính là thời gian để đi vào mầu nhiệm trong cầu nguyện, chiêm niệm, kết hiệp và sống mầu nhiệm cứu độ đã diễn ra và cũng đang diễn ra giữa loài người. Do đó, tĩnh tâm không thể không bao gồm việc đọc Thánh Kinh để gợi lại những gì Thiên Chúa đã làm, những khoảnh khắc thình lặn để người tín hữu cầu nguyện và chiêm niệm mầu nhiệm đã hoàn tất, những việc đạo đức để đi vào mầu nhiệm đang diễn ra ngày hôm nay và ý thức về những việc phải làm để hướng về ngày hoàn tất mọi sự.

Tĩnh tâm mùa Vọng có thể là một dịp giúp người tín hữu và cộng đoàn kiểm điểm đời sống, nhận ra đâu là những giá trị mình đang theo đuổi trong cuộc sống thường ngày, trong gia đình, trong xã hội và nơi bản thân. Người tín hữu và cộng đoàn cũng cần được giúp đỡ để khám phá ra những giá trị đích thực, bền vững mà Tin Mừng, giáo huấn cũng như phụng vụ của Hội Thánh, đặc biệt là mầu nhiệm Giáng sinh, mời gọi và trông chờ người tín hữu và cộng đoàn thực hiện, nhất là trong một xã hội lễ Giáng sinh ngày càng bị thể tục hoá.

Bởi vậy, trong cuộc tĩnh tâm, cũng nên tổ chức một cuộc sám hối tập thể, tuy không thay thế việc xưng tội riêng, nhưng cũng sẽ giúp ích không ít cho việc trở lại của mỗi cá nhân và của cộng đoàn.

2.2. Làm máng cỏ

Việc các gia đình, khu đạo và giáo xứ làm hang đá, hay máng cỏ tại gia, tại nhà thờ, thậm chí ở nơi công cộng cũng có thể được xem như một việc đạo đức giúp nâng cao lòng đạo nhân một dịp lễ đặc biệt của năm phụng vụ, miễn là việc làm này không bị biến thành cơ hội để phô trương, lãng phí tiền bạc, của cải và thời gian, qua đó, trở thành dịp để người tín hữu và cộng đoàn ‘chia trí’, sao nhãng bài học đích thực của mầu nhiệm Con Thiên Chúa đã chọn khung cảnh nghèo, giản dị của người dân bình thường để ra đời làm người.

Làm máng cỏ trong gia đình không đơn thuần là việc trang trí nhà cửa, việc bày ra một máng cỏ, một hang đá có sẵn hay được mua tại tiệm sách đạo, nhưng có thể là dịp để gia

đình thông hiệp với màu nhiệm Giáng sinh ngày hôm nay và cùng với các thành viên của gia đình. Việc làm máng cỏ này cũng có thể là một dịp để cha mẹ giáo dục con cái một cách cụ thể về bài học của Giáng sinh, một cơ hội để giảng dạy, qua bộ tượng các nhân vật của máng cỏ, về vai trò của Đức Maria, của thánh Giuse, các mục đồng, của ba nhà đạo sĩ... Chẳng hạn, mỗi tuần của mùa Vọng có một buổi tối cả gia đình cùng tụm lại để làm máng cỏ, và người lớn tuổi sẵn sàng giải thích cặn kẽ từng câu hỏi của các bé nêu lên khi cảm tượng các nhân vật của hang đá. Các trẻ trong gia đình cũng có thể mời bạn bè, hàng xóm tới cùng làm hang đá. Việc làm hang đá hay máng cỏ này có thể kéo dài suốt mùa Vọng, tượng các nhân vật lần lượt được đặt ra theo hành trình của Đức Maria và thánh Giuse trên đường tới Bêlem và tới hang đá như được mô tả trong hai sách Tin Mừng Matthêu và Luca, đoạn 1 và 2. Mỗi chặng đường của cuộc hành trình có thể là một dịp để gia đình đọc một đoạn sách Thánh và cầu nguyện với Thánh gia.

3. Cử hành bí tích trong mùa Vọng

3.1. Bí tích Thánh Tẩy

Mùa Vọng chuẩn bị lễ Giáng sinh là thời gian thích hợp để gọi lại bí tích Thánh Tẩy người tín hữu đã lãnh nhận, để giáo huấn và cử hành bí tích Thánh Tẩy cho người trưởng thành cũng như trẻ mới sinh, vì mùa chuẩn bị lễ Giáng sinh đầy ấp những biểu tượng : Như Đức Maria chờ đợi mọi sự diễn ra theo Lời Chúa (Lc1, 38), người châu nhưng cũng chờ đợi bí tích Thánh Tẩy để được sinh ra với sự sống mới. Mùa Vọng cũng là mùa chuẩn bị cho ánh sáng chiếu rọi trong đêm Giáng sinh : “Đêm hầu tàn, ngày sắp đến. Vậy ta hãy vất bỏ những việc tối tăm, và hãy mặc lấy khí giới sự sáng” (Rm 13, 12)...

Các bài đọc về thánh Gioan Tẩy giả khiến chúng ta nhớ lại thứ hai và thứ ba mùa Vọng thành thời gian đặc biệt thích hợp cho việc cử hành bí tích Thánh Tẩy trong bối cảnh của phụng vụ chúa nhật. Nghi thức rửa tội trẻ em cũng có nhiều quy chiếu về việc Chúa đến lại lần thứ hai như việc trao cây nến thấp sáng cho trẻ với lời kèm theo: “Hãy nhận lấy ánh sáng Chúa Kitô. Anh chị em là những bậc làm cha mẹ và người đỡ đầu, ánh sáng này được trao phó cho anh chị em chăm nom, tức là lo lắng cho trẻ nhỏ này đã được Chúa Kitô soi sáng, luôn luôn sống như con cái sự sáng và bền vững trong đức tin. Nhờ đó, khi Chúa đến, chúng được ra nghênh đón Người với toàn thể các thánh trên trời”.

Với những ai được tái sinh với Đức Kitô trong bí tích Thánh Tẩy, thời kỳ chuẩn bị Đấng cứu chuộc ra đời cũng mang màu sắc thanh tẩy. Như Đức Giêsu sinh ra từ cung lòng Đức Maria, cũng vậy, nhờ bí tích Thánh Tẩy, chúng ta được tái sinh làm con Thiên Chúa. Trong bí tích Thánh Tẩy, chúng ta nhận được lời mời gọi chuẩn bị đường cho Chúa đến bằng các công việc của lòng bác ái và công bình. Các bài đọc của chúng ta trong suốt mùa này cũng nhắc nhở chúng ta rằng Thiên Chúa của chúng ta là Thiên Chúa của kẻ thấp bé và nghèo khổ.

3.2. Nghi thức sám hối

Mùa Vọng được thiết lập, khởi đầu, như một mùa sám hối chuẩn bị cho cuộc phán xét cuối cùng và người Công giáo theo truyền thống dùng mùa Vọng để dọn lòng xưng tội

mừng lễ Chúa Giáng sinh. Các bài đọc và lời cầu nguyện của mùa Vọng phản ánh hai tính chất của mùa Vọng : dọn mình xứng đáng tiếp đón Chúa; qua việc sám hối, chúng ta trở nên sẵn sàng trong tâm trí trước việc Chúa đến.

3.3. Chăm sóc mục vụ cho kẻ liệt

Mặc dù mùa Vọng là một thời gian bận rộn, tuy nhiên, cộng đoàn giáo xứ và đặc biệt các linh mục, giáo sĩ phụ trách và phụng vụ giáo xứ cũng không nên quên những người bệnh, những người đau yếu không còn khả năng thể xác để tham dự các cử hành phụng vụ trong mùa Vọng. Hơn ai hết, họ là những người chờ đợi Chúa đến với họ trong những giờ phút thử thách của bệnh tật này, do đó, cộng đoàn giáo xứ nên tổ chức viếng thăm, đưa Minh Thánh Chúa...những người bệnh không thể tới nhà thờ cử hành phụng vụ với cộng đoàn.

III. Ý NGHĨA MÙA GIÁNG SINH

Mùa Giáng sinh là mùa thi vị nhất của năm phụng vụ. Các bài ca ghi dấu ấn sâu đậm nhất trong ký ức người kitô hữu là các bài ca Giáng sinh. Những Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời, Cao cung lên, Đêm thánh vô cùng... Và những đĩa nhạc Noel ngoại quốc hàng năm nghe đi nghe lại vẫn thấy hay.

Nhưng Giáng sinh không phải chỉ là ngày lễ của những ký ức xa xôi từ thuở nào và của thời hiện tại. Phụng vụ Giáng sinh đưa chúng ta đi vào chương trình cứu độ của Thiên Chúa khi nhắc nhở cộng đoàn Giáng sinh chính là “ngày lễ của sự cứu độ chúng ta” (collecta, lễ đêm), sự khởi đầu của việc cứu chuộc chúng ta” (lời nguyện dâng lễ, lễ Đêm). Giáng sinh là sự khôi phục trật tự của vũ trụ khi Thiên Chúa và nhân loại lại kết hợp làm một qua việc làm con của Chúa Giêsu Kitô : “...” (Lời nguyện dâng lễ, lễ Đêm).

Giáng sinh là một lễ của ánh sáng. Ánh sáng chiếu trong đêm tối. Ánh sáng không chỉ chiếu trên chúng ta mà trong chúng ta .

Giáng sinh không phải là thời để hoài cổ mà kêu gọi chúng ta tham gia tích cực vào mầu nhiệm, một kế đồ đã bắt đầu được triển khai với mầu nhiệm Nhập thể : Con Thiên Chúa làm người và ở giữa chúng ta để cứu độ chúng ta. Giáng sinh như vậy không phải là ký ức về một sự kiện đã diễn ra tại Bêlem, vào một đêm nọ, cách nay trên hai ngàn năm, mà còn là và nhất là sự kiện của hôm nay và tại đây. Cái ‘hôm nay’ của Đức Mẹ Maria, của thánh Giuse, của các người mục đồng cũng là cái ‘hôm nay’ của chính chúng ta.

Các hoàn cảnh lịch sử nhất định đã có ảnh hưởng trên sự phát triển các điểm nhấn của lễ và mùa Giáng sinh. Tin Mừng Giáng sinh được viết sau cùng. Sang thế kỷ IV, trước trào lưu mang tên Arius, phủ nhận thiên tính của Chúa Giêsu, tại Công đồng Nixêa (325), Giáo hội tuyên xưng Chúa Giêsu là “Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, ánh sáng bởi ánh sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật...Làm một với Thiên Chúa Cha” (Kinh Tin kính của công đồng Nixêa). Như vậy, Chúa Giêsu không chỉ thuần túy là một tạo vật thánh thiêng của Thiên Chúa, mà Người là Thiên Chúa toàn năng, ở cùng Thiên Chúa từ nguyên thủy, “được sinh ra mà không phải tạo thành” (ibid).

Một hoàn cảnh lịch sử khác cũng có ảnh hưởng trên sự phát triển của lễ Giáng sinh hay đúng hơn, cho việc mừng lễ Giáng sinh vào ngày 25/12. Đó là vào năm 274, hoàng đế Aurelius đã quyết định ngày 25/12 –ngày đông chí–là ngày dâng kính Natale Solis Invicti, một ngày lễ của lương dân kính “Thần Mặt Trời vô địch”. Vì có nhiều đoạn Thánh Kinh khẳng định Đức Kitô là ánh sáng, ánh sáng của thế giới, nên cũng dễ hiểu khi Giáo hội ‘rửa tội’ cho ngày lễ này của người lương, và biến việc kính mặt trời thành việc kính Mặt Trời công chính.

Một lý do khác nữa của việc lễ Giáng sinh được mừng vào ngày 25/12: các kitô hữu tiên khởi cho rằng Chúa Giêsu sinh ra vào ngày 25/12. “Vào buổi đầu thế kỷ thứ ba, các nhà thần học Kitô giáo đã tính toán về ngày sinh của Đức Giêsu vốn không được ghi trong các sách Tin Mừng. Biểu tượng Chúa Kitô Mặt Trời cắm rễ sâu trong ý thức của người kitô hữu khiến họ có sự quan tâm đặc biệt tới các thời điểm phân và điểm chí” (Năm phụng vụ, trg. 123). Và hậu quả là sự kiện ông Gioan Tẩy giả ra đời được đặt vào ngày hạ chí (“Tôi phải bé đi”, Ga 3, 30), và Chúa Giêsu ra đời sáu tháng sau, vào đông chí “Và Người phải lớn lên”, ibid.). Đối với những con người có cuộc sống gắn với mặt trời, mặt trăng và các mùa hơn chúng ta, những thời gian này có ý nghĩa rất đặc biệt. Các Kitô hữu tiên khởi có thể đã coi sự Nhập thể của Chúa –ra đời, chết và sống lại – được khắc ghi trong vũ trụ.

Giáng sinh là một ngày lễ trọng thể như ngày lễ Phục sinh, quá lớn để chỉ được mừng trong một ngày duy nhất : Giáo hội đã dành một thời gian dài để suy niệm về mầu nhiệm trọng đại này. Tuần bát nhật lễ Giáng sinh được cử hành một cách đặc biệt trọng thể. Ngày chúa nhật trong tuần bát nhật, chúng ta tiếp tục mừng sự nhập thể của Đức Kitô, từ một nhân giới khác với lễ kính Thánh Gia của Đức Giêsu, Mẹ Maria và thánh Giuse. Tuần bát nhật kết thúc với lễ kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, vào ngày 1/1, ngày lễ trọng thể đầu tiên kính Đức Mẹ Maria, kết quả của Công đồng Êphêxô.

Mùa Giáng sinh tiếp tục với lễ trọng thể sự Hiện Linh của Chúa, mừng việc Chúa Kitô “tỏ mình” ra. Hiện Linh trong truyền thống thường được mừng ngày thứ mười hai sau lễ Giáng sinh (6/1), và là một ngày lễ nghỉ. Nhưng tại những nơi lễ Hiện Linh không phải là lễ nghỉ, thì được dời vào ngày chủ nhật. Mùa Giáng sinh kết thúc với lễ kính Chúa Giêsu chịu phép Thánh Tẩy. Với việc Chúa Giêsu chịu Thánh tẩy, kết thúc thời kỳ ẩn dật của Chúa Giêsu và bắt đầu thời kỳ sứ vụ công khai của Người. Các mùa và ngày lễ tiếp theo của năm Phụng vụ sẽ cho chúng ta được đi tiếp với Đức Kitô trong những đoạn đường tiếp theo của sứ vụ của Người.

Kết luận

Như vậy, năm Phụng vụ Giáo hội vừa mở đầu, với những mùa, những ngày lễ, với những bài đọc, lời kinh, câu hát đã được ấn định, chính là lời mời gọi các cộng đoàn và từng người tín hữu ý thức và tích cực sống trong sự hiệp thông với công cuộc cứu độ Thiên Chúa đang thực hiện giữa cộng đoàn phụng vụ.

Vương Nghi và Giuse Nguyễn

Trích Tập san Hiệp Thông / HĐGM VN, Số 85 (Tháng 11 & 12 năm 2014)

TÌNH THẦN CHO ĐI: MỘT CÂU CHUYỆN MÙA VỌNG

Trong một thị trấn yên tĩnh được bao quanh bởi những ngọn đồi phủ đầy tuyết, Mùa Vọng mang đến cảm giác mong đợi và niềm vui. Người dân bận rộn trang trí nhà cửa, chuẩn bị cho Giáng Sinh. Trong khi đó, có một gia đình đang phải đối mặt với những khó khăn. Sarah, một bà mẹ đơn thân, đã làm việc không biết mệt mỏi để nuôi ba đứa con. Khi Giáng sinh đến gần, Sarah lo lắng làm thế nào để có thể mang đến cho các con mình một ngày lễ thật ý nghĩa và tận hưởng. Cô không có nhiều tiền để mua quà, cô còn phải lo cho các con có đủ ấm trong những tháng mùa đông.

Vào một buổi sáng mùa đông, Sarah đi bộ đến nơi làm việc, cô thấy một người đàn ông lớn tuổi mang các túi thực phẩm nặng nề. Sarah chạy đến giúp ông ta. Biết ơn người phụ nữ, ông ta tự giới thiệu mình là Thompson, một giáo viên đã nghỉ hưu sống một mình. Sarah biết Thompson cô đơn không có gia đình và người thân để mừng lễ Giáng Sinh. Cô đã mời ông đến dự tiệc tối Giáng sinh cùng gia đình cô. Ông Thompson đã chấp nhận lời mời với đôi mắt ước lệ và ông biết ơn lòng tốt của Sarah. Sự hiện diện của Thompson mang lại sự ấm áp và tiếng cười cho gia đình.

Câu chuyện của Sarah đã được lan truyền đến những người dân trong thị trấn. Từ đó, người dân trong làng quan tâm nhau hơn vào ngày lễ Giáng Sinh. Họ giúp đỡ nhau, chia sẻ thức ăn và niềm vui. Nhà thờ đã tổ chức quyên góp quà tặng cho cộng đồng và những đứa con của Sarah rất vui mừng khi tìm thấy những món quà dưới gốc cây thông.

Vào đêm Giáng sinh, mọi người tập trung tại nhà thờ để tham dự thánh lễ đặc biệt. Họ hát những bài thánh ca và thấp nền đã mang lại cảm xúc thật tuyệt vời. Sarah nhìn khuôn mặt của những đứa con, những người hàng xóm và người bạn Thompson. Sarah cảm nhận hạnh phúc và lòng biết ơn sâu sắc.

Cũng như ngôi làng đã chứng kiến cuộc gặp gỡ vui vẻ giữa mẹ Maria và bà Elizabeth, nó đã trở thành nguồn cảm hứng cho tất cả mọi người. Cuộc gặp gỡ đầy phúc lành. Niềm vui của mẹ Maria và bà Elizabeth có con, và đứa con trong lòng nhảy mừng vì có Mẹ Thiên Chúa viếng thăm. Sự kiện vĩ đại này nhắc nhở chúng ta về sức mạnh của lòng tin vào lời hứa của Chúa. Khi chúng ta thấp ngọn nến thứ tư trên vòng hoa Mùa Vọng, chúng ta hãy mang tâm gương của họ trong trái tim mình.

Ngày Giáng sinh đến gần, chúng ta hãy suy ngẫm về câu chuyện của mẹ Maria và bà Elizabeth. Những phúc lành đã đưa hai người phụ nữ đến với nhau trong khoảnh khắc thiêng liêng. Tôi nghĩ không phải những món quà dưới gốc cây thông, mà chính là tình yêu thương được trao ban cho nhau mới làm cho thời gian này trở nên đặc biệt. Tình thần của Mùa Vọng đã đưa chúng ta lại gần nhau hơn, Mùa Vọng nhắc nhở mọi người rằng, ngay cả trong những thời điểm khó khăn nhất, lòng trắc ẩn có thể tạo nên phép màu.

Mẹ Maria vội vã lên đường đến thăm viếng bà Elizabeth là câu chuyện minh họa đầy ý nghĩa cho Mùa Vọng: sức mạnh của sự cho đi, niềm vui, ánh sáng và hy vọng. Mong rằng mùa Giáng Sinh này sẽ truyền cảm hứng cho mọi người chia sẻ tình yêu thương, tâm thiện lành, lòng tốt giúp đỡ với những người xung quanh. Amen.

Lm John Nguyễn.

TÍN ĐIỀU VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

(Immaculata conceptione Beata Mariae)

1. Lịch sử tín điều

Không có một giáo phụ Hy Lạp hoặc Latinh nào dạy cách minh bạch v? : “đầu thai vô nhiễm nguyên tội” của Đức Maria (immaculé conception de Marie), nhưng đã có manh nha cho tư tưởng này :

- Thánh Ephrem (thế kỷ 4) đã nói tới sự trong sạch và Thánh thiện hoàn toàn của Đức Mẹ :

“Ôi Chúa và Mẹ Ngài, Chúa và Mẹ hoàn toàn tốt đẹp và hoàn hảo mọi mặt, vì ở nơi Chúa không có vết bẩn nào, ở nơi Mẹ không có vết nhơ nào” (Carm Nisib 27).

- Thánh nhân còn so sánh Đức Mẹ với Eva :

“Cả hai đều vô tội, đều đơn sơ, đều hoàn toàn bằng nhau, nhưng sau này một trở thành nguyên nhân cho sự chết chúng ta, một trở thành nguyên nhân cho sự sống chúng ta” (Op syr 2,327).

- Thánh Augustinô (354-430) quả quyết rằng tất cả mọi người phải nhìn nhận :

“Trừ Đức Trinh Nữ Maria, không thể nói về Ngài điều gì khi bàn tới tội vì danh dự của Chúa” (De nuture et gratia 36,42).

- Sở dĩ các giáo phụ không bàn tới việc Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội – ngay cả Thánh Ambrosiô và Augustinô thường nhấn mạnh tới sự tinh tuyền và Thánh thiện của Đức Mẹ cũng không hề có tư tưởng về Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội – là vì rất ý thức về lời Thánh Phaolô dạy :

“Vì chỉ có một Thiên Chúa và một Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người là Đức Giêsu Kitô, con người thật, đã thí mình làm giá chuộc thay cho mọi người” (1 Tm 2, 5 - 6).

“Vậy do một người mà tội lỗi đã vào thế gian và tội lỗi đã gây nên sự chết. Thế là sự chết đã lan tràn đến hết mọi người vì mọi người đã phạm tội... Ấy vậy, cũng như do sự sa ngã của một người, mọi người đều bị án phạt, thì cũng vậy, do đức công chính của một người, mọi người đều được giải án tuyên công và được sống. Vì cũng do sự bất khăng, không tuân phục của một người mà nhiều người bị liệt hàng tội lỗi. Thì cũng vậy, do sự vâng phục của một người mà nhiều người được nên công chính” (Rm 5,12 và 18-19).

Do Adam phạm tội, ai cũng vướng mắc tội lỗi cả. Bây giờ, do Chúa Kitô, mọi người được giải án tuyên công, được trở nên công chính. Thánh Phaolô nhấn mạnh tới tính phổ biến của ơn cứu chuộc do Chúa Kitô thực hiện cho toàn thể nhân loại, thế mà bảo Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội “tức là xem Đức Mẹ không phải cứu chuộc ?”

Thánh Bênadô, rất tôn kính Đức Mẹ, thế mà Ngài vẫn phản đối một cách quyết liệt giáo lý Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội nhân dịp các kinh sĩ địa phận Lyon tổ chức trọng thể lễ Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội, khoảng năm 1140, Ngài viết :

“Solam conceptionem Christi omnino contaminatam dignam esse quae solemniter celebratur : chỉ có Đức Kitô đầu thai là hoàn toàn sạch mọi tội lỗi vì thế mới xứng đáng mừng lễ trọng thể Đức Kitô đầu thai tinh tuyền”.

Thánh Albertô, Thánh Bonaventura thế kỷ 13 cũng tỏ ra rất dè dặt về giáo lý Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội.

Ngay cả Thánh Tôma Aquinô cũng phân vân và hình như ngài chủ trương lý thuyết : Sanctificatio ante Mariae post animationem : Đức Mẹ đầu thai mắc tội tổ tông truyền, nhưng ngay khi đó Ngài được Thánh hóa (tương tự trường hợp Thánh Gioan Tẩy Giả), Ngài viết :

“Non tamen debemus dare matri, quod subtrahit aliquid honori fukii qui est Salvator omnium hominum, ut dicit Apostolus : Chúng ta không được gán cho Đức Mẹ cái gì làm giảm bớt một phần nào vinh quang của Chúa Con, là Đấng Cứu độ hết mọi người như lời Thánh Tông Đồ dạy” (Sm. Theol. Lla, q.14, art.3, ad pr).

Bên cạnh đó, lòng sùng kính Đức Mẹ cứ tăng lên nơi giáo dân và linh mục xứ đạo. Ban đầu, ở thế kỷ 8, người ta mừng lễ Đức Mẹ đầu thai trong lòng bà Thánh Anna hiếm hoi và già cả sinh được người con là Đức Maria. Dần dần lòng sốt mến của giáo dân và suy nghĩ của một số linh mục, thí dụ các kinh sĩ địa phận Lyon, đã suy nghĩ, đào sâu vấn đề đầu thai của Đức Mẹ và đi đến kết luận : sự đầu thai vô nhiễm nguyên tội của Đức Mẹ.

Trào lưu thần học dòng Phanxicô với những thần học gia Guileimo de Ware, với Duns Scot đưa quan niệm “praeredemptio” đã đặt nền tảng thần học vững chắc cho việc Đức Maria đầu thai vô nhiễm nguyên tội. Theo quan niệm này, Đức Maria được hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô trước khi Chúa Kitô sinh ra làm người bằng một ơn không phải giải thoát Đức Maria khỏi trạng thái tội lỗi nhưng là dự phòng để Đức Mẹ khỏi sa ngã vào tình trạng tội lỗi đó. Theo Duns Scot, đây là cách cứu chuộc hoàn hảo nhất.

Công Đồng Balê năm 1439 (khóa 36, không phải Công Đồng chung) đã có những lời lẽ đồng tình về quan niệm “vô nhiễm nguyên tội” :

“Doctrinem quae docet Beatam Virginem immacullate esse donceptam ab omnibus fidelibus tanquam doctrinam piam esse tenendam : Giáo thuyết dạy Đức Trinh Nữ diễm phúc vô nhiễm nguyên tội, được mọi tín hữu đón nhận là giáo thuyết phải được trân trọng”.

Công Đồng Tridentinô : Không quyết định một cái gì tích cực về giáo thuyết này nhưng trong khi định tín về tội nguyên tổ, Công Đồng đã viết những lời có ý nghĩa như sau :

“Non esse suae intentionis comprehendere in hoc decreto originali agitur, beatam immaculatam Virginem Mariam Deigenitricem : Công Đồng không có ý định thêm vào

trong các sắc lệnh tội nguyên tổ Đức Trinh Nữ điểm phúc vô nhiễm nguyên tội Mẹ Thiên Chúa” (DBR 792).

Thánh Giáo Hoàng Piô V, năm 1567, đã kết án Bauis vì ông dạy rằng : ngoài Đức Kitô ra, không ai được miễn trừ khỏi tội nguyên tổ, cái chết và những khổ não của Đức Maria là hình phạt vì những tội hiện tại hoặc tội nguyên tổ” (D 1073).

Đức Phaolô V (1616), Đức Grêgôriô XV (1622) cấm không được khích bác giáo thuyết Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Đức Alexandre VII (1661) trong một bản văn tỏ bày sự tin tưởng về giáo thuyết này (tham chiếu D 1100).

Đức Clémentê XI ra lệnh phổ biến lễ Đức Mẹ đầu thai vô nhiễm nguyên tội cho toàn thể thế giới.

Sau cùng, ngày 8-12-1854 Đức Piô IX đã định tín Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội :

“... beatissimam Virginem Mariam in primo instanti suae conceptionis fuisset singulari omnipotentis Dei gratia et privilegio intuitu meritorum Christi, Jesu salvatoris humani generis ab omni originalis culpae labe praeservatam immunem esse a Deo revelatam atque idcirco ab omnibus fidelibus firmiter credendam... : Đức Trinh Nữ Maria điểm phúc ngay từ giây phút đầu tiên đầu thai, nhờ một phương pháp ngoại lệ và ơn sủng duy nhất của Thiên Chúa toàn năng ban cho do công nghiệp của Chúa Kitô Đáng cứu chuộc loài người, đã được gìn giữ tinh tuyền khỏi mọi vết nhơ của tội nguyên tổ là điều được Thiên Chúa mạc khải vì thế mọi tín hữu đã tin tưởng cách chắc chắn và bền vững”.

Suy nghĩ

Kinh Thánh đã dành cho Đức Mẹ một địa vị cao sang, trỗi vượt chỉ sau Chúa Kitô mà thôi. Thí dụ lời sứ thần xưng Đức Mẹ là Đáng đầy ơn phúc (Ave Maria gratia plena) hoặc bài Magnificat mà cộng đoàn của Thánh Luca ca ngợi Đức Mẹ. Nhưng không có một câu Kinh Thánh nào “ám chỉ” rằng Đức Maria vô nhiễm nguyên tội. Phụng vụ trích những câu Kinh Thánh trong Cựu Ước (thí dụ Cách ngôn 8,22 ; Nhã Ca 4,7 ; 52...) hoặc trong Tân Ước (Lc 1, 29-38 ; 1, 39-56 v.v...) trong ngày lễ Đức Mẹ kể cả Lễ Vô Nhiễm nguyên tội không phải chỉ cho ta biết đó là những câu mạc khải về tín điều vô nhiễm nguyên tội.

Vậy, khi ta gặp những câu trích Kinh Thánh của Phụng vụ hoặc những lời của các giáo phụ về Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội thì chỉ là bằng chứng về lòng tin của các giáo phụ của giáo dân về Đức Mẹ mà thôi.

Tuy nhiên, nhờ Chúa Kitô xuất hiện, người ta mới hiểu được Cựu Ước nói gì, lời của các sứ ngôn tiên báo mới có ý nghĩa. Kinh Thánh là Lời Chúa mạc khải, nhưng phải xuyên qua Đức Kitô, Lời bản thể (Parole substantielle) mới hiểu được lời trong Kinh Thánh. Cũng vậy, phải nhờ Đức Kitô chúng ta mới hiểu được Đức Mẹ. Muốn biết tín điều

Đức Maria vô nhiễm nguyên tội có mạc khải trong Kinh Thánh hay không phải nhìn vào Chúa Kitô mới có thể hiểu đầy đủ những câu Kinh Thánh nói về Đức Mẹ.

Còn về tín điều vô nhiễm nguyên tội, ta phải hiểu như sau :

- Nhờ công nghiệp của Đức Giêsu là Đấng Cứu Chuộc loài người (*intuitu meritorum Christi Jésu Salvatoris humani generis*) tất cả mọi ơn loài người được đều nhờ công nghiệp của Chúa Kitô là Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người. Ta thường suy luận theo một quan niệm bình thường về ảnh hưởng : cái xảy ra trước sẽ ảnh hưởng đến cái đến sau, và khó hiểu cái đến sau, cái xảy ra trong tương lai ảnh hưởng đến trước, xảy ra trước. Tuy nhiên, ta vẫn thường gặp trong lý luận và thực hành : tháp chuông cùng được xây cất cùng với nhà thờ, dự định sẽ treo quả chuông mua trong tương lai có đường kính một mét, quả chuông chưa có (chỉ dự định), tháp chuông đã phải xây để treo quả chuông mua trong tương lai có đường kính một mét (cái đến sau đã ảnh hưởng cái đến trước). Trong một chương trình thống nhất và duy nhất, cái đến sau cùng thường định hướng cho cái đến trước. Trong chương trình sáng tạo và cứu chuộc của Thiên Chúa, mọi vật được tạo thành để phục vụ cho chương trình nhập thể của Ngôi Lời, các ơn sung được ban do công nghiệp nhập thể và cứu chuộc của Chúa Kitô, vì thế Abraham, Môisen, các Thánh trong Cựu Ước đã được Thánh hóa trước do một biến cố xảy ra trong tương lai (Chúa Kitô nhập thể và cứu chuộc), điều này không có gì khó hiểu. Giáo hội quả quyết Đức Mẹ được ơn vô nhiễm nguyên tội (xảy ra trước) do công nghiệp của Chúa Kitô (xảy ra sau) là một khẳng định căn bản vững bền.

- Nền tảng của tín điều vô nhiễm nguyên tội là Đức Mẹ hưởng ơn Thánh hóa ngay lúc giây phút đầu thai trong cung lòng Thánh Anna, nghĩa là Đức Mẹ không mắc tội tổ tông truyền. Yếu tính của tội tổ tông truyền là tình trạng không có ơn Thánh sung (không có sự sống của Chúa), Đức Mẹ không mắc tội tổ tông truyền nghĩa là Đức Mẹ có ơn Thánh sung ngay khi hiện hữu là người trong lòng Thánh Anna, nói một cách khác, Đức Mẹ là con cái ân sung của Thiên Chúa ngay từ giây phút là người trong bào thai.

- Thiên Chúa là nguyên thân tác thành, nguyên nhân ban mọi ơn thì ơn vô nhiễm nguyên tội cũng do Thiên Chúa ban.

- Còn công nghiệp Chúa Kitô là nguyên nhân công nghiệp, nguyên nhân dụng cụ để Thiên Chúa ban ơn. Điều ta phải lưu ý là mọi người được Chúa Kitô cứu chuộc, mọi người đều phải nhận ơn cứu chuộc của Chúa Kitô mới được cứu rỗi. Đức Mẹ và mọi người đều nhận ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, nghĩa là Đức Mẹ được ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, nghĩa là Đức Mẹ được cứu chuộc như mọi người ta, nhưng Đức Mẹ nhận ơn theo một cách thể hoàn hảo hơn (theo Duns Scot). Duns Scot viết : “*Maria redempta est sicut omnes homines, sed redempta est modo eminentiori quam caeteri homines, fuit praeredempta* : Đức Mẹ được cứu chuộc như mọi người, nhưng được cứu chuộc một cách hoàn hảo hơn các người khác, tức là *praeredempta* : giữ phòng khỏi tội”.

NHỮNG ĐẶC ÂN LIÊN HỆ TỐI VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI

. Đặc ân khỏi dục vọng hỗn loạn (immunitas a fonte peccati)

Đức Maria không vương mắc tội nguyên tổ, vậy Ngài có được miễn khỏi dục vọng hỗn loạn (concupiscentia inordinata) không ?

Theo Thánh Tôma Aquinô :

“Chất thể của tội nguyên tổ là dục tình và mô thể của tội nguyên tổ là mất ơn công chính nguyên thủy : peccatum originale materialiter quidem est concupiscentia, formaliter vero est defectus originalis iustitiae” (S. Th 1,2,82,4 ad 3).

Nhiều nhà thần học hậu Công Đồng Tridentinô xem dục vọng không phải là yếu tố thiết yếu của tội nguyên tổ mà chỉ là hậu quả của tội nguyên tổ. Để trả lời câu hỏi trên, cần phải phân biệt hậu quả của tội tổ tông :

- Những khuyết điểm và những yếu hèn thông thường của nhân loại như đau yếu, đói khát, mệt mỏi, sự chết v.v... gắn chặt lấy thân phận làm người thì không được miễn trừ, mặc dầu nhìn dưới lăng kính tội nguyên tổ chúng là những hình phạt. Chính Chúa Kitô cũng chịu những khuyết điểm đó, để thể hiện sự tự hạ (kenosis) và vâng phục của Ngài.

- Những khuyết điểm trực tiếp liên hệ với tội lỗi nghĩa là những cái phát xuất từ tội (ex peccato) hoặc những khuynh hướng nghiêng chiều về tội (inclinat ad peccatum) thì được miễn trừ.

Dục vọng hỗn loạn được xem như chất thể của tội nguyên tổ hoặc ít ra được xem như hậu quả trực tiếp của nguyên tội kéo người ta về đàng tội lỗi, theo các nhà thần học, Đức Mẹ được ơn miễn trừ (exemption de la concupiscence).

Được miễn trừ như thế nào ?

- Có thể nói Thánh Tôma phân biệt hai giai đoạn : giai đoạn “bao vây” và giai đoạn diệt trừ. Khi Đức Mẹ được Thánh hóa trong cung lòng bà Thánh Anna, formes peccati (lửa dục tình) bị kèm tỏa nên tất cả xúc động hỗn loạn của giác quan bị loại trừ. Khi Đức Mẹ cưu mang Đức Kitô thì lửa dục vọng bị sự hướng dẫn của lý trí (tham chiếu S. Th 3,27,3). Phân biệt như vậy chỉ là một giả thiết thôi và giả thuyết này ở trong nhãn giới “Đức Maria mắc tội nguyên tổ”. Theo một số nhà thần học, vì Đức Maria được gìn giữ khỏi vương mắc tội nguyên tổ, thì ngay khi là người trong cung lòng Thánh Anna, Đức Maria được miễn trừ khỏi tội nguyên tổ và dục vọng hỗn loạn.

. Đặc ân khỏi những tội riêng (immunitas a peccati actuali)

Các giáo phụ Hy Lạp như Origène, Thánh Basiliô, Thánh Gioan Kim Khẩu, Thánh Cyrillô công nhận có những thiếu sót nhỏ nơi cá nhân Đức Mẹ như tham vọng phô trương, hồ nghi trước sứ điệp của Thiên Thần đem đến và thiếu cả niềm tin khi đứng dưới thập giá. Các giáo phụ Latinh nhận rằng không có một bóng mờ tội lỗi cá nhân nào nơi Đức Maria.

Thánh Augustinô dạy Đức Mẹ không vương mắc tất cả những tội riêng vì danh dự của Chúa (de natura et gratia, 36,42). Thánh Ephrem đặt Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội

ngang hàng với Chúa Kitô. Theo Thánh Tôma Aquinô, Đức Maria đầy ơn phúc khi Ngài cứu mang Ngôi Hai – các thần học gia sau này chủ trương khi Đức Maria đầu thai trong lòng Thánh Anna – thì Ngài đã biểu lộ sự kiên vững trên đường thiện hảo đồng thời cũng biểu lộ sự miễn trừ chắc chắn khỏi tội riêng.

Công Đồng Tridentiô thì dạy : “Không một người công chính nào trong suốt cuộc đời mình có thể tránh phạm tất cả các tội, dầu là tội nhẹ nếu không có một đặc ân đặc biệt của Thiên Chúa ban giống như Giáo hội đã tuyên nhận điều này về Đức Trinh Nữ điếm phúc” (D 833). Trong thông điệp *Mystici Corporis*, Đức Piô XII dạy về sự tinh tuyền của Đức Maria rằng “Ngài được miễn trừ tất cả mọi tội riêng hoặc di truyền” (D 2291).

3. ĐẦY ON PHÚC (Plena aratia)

Sứ thần Gabriel đã tuyên xưng Đức Maria bằng một tên mới : Đấng đầy ơn phúc (kêcharitomené). Theo tinh thần Đông phương, danh tính biểu lộ một ý nghĩa, một bản chất của con người. Qua trung gian các sứ thần, Thiên Chúa đã “đặt tên” cho Đức Mẹ tên “Đầy Ôn Phúc” một mặt nói lên hồng ân của Thiên Chúa dành cho Đức Mẹ hết sức tràn đầy, một mặt nói lên phẩm chất xứng đáng của Đức Mẹ.

Trong thông điệp *Mystici Corporis*, Đức Piô XII nói :

“Linh hồn Đức Mẹ hết sức Thánh thiện, tràn đầy tinh thần thần linh của Chúa Kitô, Mẹ trỗi vượt hơn mọi linh hồn khác do Thiên Chúa dựng nên”

Các giáo phụ suy nghĩ về mối liên hệ giữa Đức Maria đầy ơn phúc với chức vị Đức Maria Mẹ Thiên Chúa (Mẹ Thiên Chúa là đặc ân do sinh Chúa Kytô Con Thiên Chúa, đầy ơn phúc nên không vương mắc tội gì để xứng đáng làm Mẹ Thiên Chúa)

Thánh Tôma Aquinô lý luận để tìm hiểu sự đầy ơn phúc của Đức Maria qua phạm trù nguyên lý (nguồn gốc của mọi hoạt động, tư tưởng) :

“Mỗi vật thể càng gần nguyên lý của nó, càng nhận được sức hoạt động của nguyên lý này . Vậy, trong tất cả các thụ tạo, Đức Maria xét như là Mẹ về thể lý và tinh thần là hết sức gần Đức Kytô, do thiên tính Ngài là Đấng có quyền và do nhân tính Ngài là dụng cụ, là nguyên lý của các ơn sủng, nên Đức Maria nhận được nơi Đức Kytô mức độ ơn phúc rất cao. Được tiền định sẽ là Mẹ của Con Một Thiên Chúa nên phải được lãnh nhận hết sức dồi dào và phong phú các ơn thiêng’ (S.Th 3,27,5).

Ơn phúc của Đức Mẹ được hưởng trỗi vượt hơn Thiên Thần và các thụ tạo (chỉ thua Chúa Kitô mà thôi) nhưng ta đừng gán cho Mẹ có những ơn thuộc vườn địa đàng trần gian như : suốt đời ở cõi trần mà được hưởng kiến Thiên Chúa, ý thức về con người của mình và sử dụng lý trí ngay từ giây phút được tạo dựng, hiểu biết được các mẫu nhiệm đức tin, có kiến thức khoa học thần đồng hoặc được ơn hiểu biết thiên phú của bậc Thiên Thần, Thất sụ , Đức Mẹ vẫn thực hiện “lữ hành đức tin” về cõi trời, vì thế Thánh Luca đã ghi lại lời của Thánh Elizabeth : “Em có phúc vì em đã tin”. (Lc 1,45).

Linh mục Fx Nguyễn hùng Oánh

HÔN NHÂN: ĐỊNH NGHĨA LẠI GIÁ TRỊ VÀ NỖ LỰC CAM KẾT

Hôn nhân không phải là một hợp đồng về thời gian hay tài sản, mà là một hành trình tâm hồn đòi hỏi sự đồng hành và cam kết không ngừng. Trong xã hội hiện đại, người ta thường đo lường giá trị hôn nhân bằng những thước đo hữu hình, nhưng những giá trị đích thực lại nằm ở những điều vô hình, sâu thẳm trong trái tim.

I. Thứ Đáng Giá Nhất Không Phải Là Con Số

Giá trị của đời sống vợ chồng không nằm ở những con số dễ dàng đếm được:

Không phải là số năm mà họ sống với nhau – bởi thời gian có thể trôi qua trong thờ ơ và xa cách.

Không phải là số tài sản họ kiếm được – bởi vật chất chỉ là phương tiện, không phải mục đích cuối cùng.

Không phải là số con cái mà họ đã đẻ ra – bởi con cái là hoa trái, nhưng không thể là xiềng xích ràng buộc hai tâm hồn.

Thứ đáng giá nhất chính là sự trân trọng dành cho chính cuộc hôn nhân mà hai người đang đồng sở hữu, là sự tôn vinh không ngừng với món quà chung này. Đó còn là ý thức về mức độ tổn thương mà nếu một trong hai gây ra cho nhau – sự thận trọng trong lời nói và hành động vì biết rằng mình đang nắm giữ trái tim người mình yêu. Và quan trọng hơn cả, đó là độ dài con đường phía trước mà họ mong được đi tiếp cùng nhau – khao khát về tương lai chung, chứ không phải sự níu kéo quá khứ.

II. Thứ Đáng Sợ Nhất: Sự Vô Cảm Và Đơn Độc

Thứ đáng sợ nhất trong hôn nhân không phải là những biến cố ồn ào:

Không phải là ly dị, bởi đó đôi khi là lối thoát cho sự bế tắc.

Không phải là sự không hiểu nhau – đồng sàng dị mộng, bởi sự khác biệt là bản chất của hai cá thể.

Kể cả lòng tin dành cho nhau cũng không phải là điều đáng sợ nhất.

Thứ đáng sợ nhất chính là khi cả hai trở nên vô cảm, là khi họ có thể sống mà chẳng cần người kia, mắt nhau chẳng thấy tiếc và thế nào cũng được. Đó là sự ly hôn về mặt tâm hồn, khi hai người vẫn chung một mái nhà nhưng đã trở thành hai hành tinh xa lạ, không còn nhu cầu chia sẻ, không còn muốn hy sinh. Sự thờ ơ, vô cảm đó chính là cái chết lạnh lẽo nhất của một cuộc hôn nhân.

III. Thứ Đáng Sống Nhất: Nơi Khởi Đầu Của Niềm Tin

Vợ chồng, thứ làm cho nó trở nên đáng sống nhất, đáng mong nhất, đáng đánh đổi để có được nó không chỉ là một bến đỗ an toàn. Nó không chỉ là mái ấm để biết nẻo về lúc chiều muộn tránh bão giông cuộc đời.

Hôn nhân lý tưởng phải là nguồn năng lượng tích cực: nó phải là nơi khởi đầu cho một ngày mới khi ta biết luôn có một người tin yêu luôn ở bên ta, ủng hộ ta. Đó là

sức mạnh vô hình giúp ta dừng cảm bước ra thế giới, là niềm tin bắt diệt vào bản thân vì biết rằng luôn có một người bạn đời sẵn sàng là hậu phương vững chắc.

Lời Cam Kết Cho Tương Lai

Cuối cùng, cam kết vợ chồng không phải là lời tuyên thệ đã nói trong quá khứ. Để mỗi ngày lời cam kết dành cho nhau không phải từ năm tháng đã đi qua cùng nhau (bởi quá khứ là bằng chứng, không phải lời hứa), mà là những ngày tháng phía trước ta vẫn muốn cùng người này đi tiếp, vì người này mà đi tiếp!

Đó là sự lựa chọn mới mẻ mỗi ngày, là nỗ lực vun đắp cho tương lai, là khao khát biến người bạn đời trở thành lý do và động lực để ta hoàn thiện bản thân và vững bước trên đường đời.

Lm. Anmai, CSSR



LỄ GIÁNG SINH CÓ TỪ BAO GIỜ

Nguyễn Tiền Cảnh

Hàng năm cứ vào ngày 25 tháng 12 là chúng ta mừng Lễ Giáng Sinh, ngày Chúa Giêsu ra đời, nhưng ít ai để ý thắc mắc Chúa có thực sự sinh ra vào ngày này không hay lễ này có từ bao giờ.

Kinh Thánh không thấy có chỗ nào nói đến các môn đệ của Chúa Giêsu mừng Sinh nhật của Chúa. Vậy thì ngày lễ nghỉ này ở đâu mà ra, và Kinh Thánh có đồng ý hoặc chấp nhận ngày lễ này không? Những câu hỏi như vậy có ý nghĩa gì khi mà mục đích của chúng ta là vinh danh mừng Chúa ra đời và đem các gia đình lại gần với nhau, chúc cho nhau được bình an và đất nước có hòa bình, dân tộc yêu thương.

Diễn viên hài hước nổi tiếng của Hoa Kỳ Drew Carey trong một cuộc phỏng vấn do Talk Show *The View* trên truyền hình thực hiện đã làm cho khán thính giả ngỡ ngàng khi ông khuyên mọi người phải nói sự thật về nhân vật Ông Già Noel/Santa Claus.

–“Tôi nghĩ rằng –ông nói- cha mẹ và người lớn không nên nói cho trẻ nít là có ông già Noel / Santa Claus thực sự. Đây quả là lời nói dối đầu tiên mà quý vị đã nói với con cháu quý vị.” Ông khuyên mọi người hãy nói thật cho chúng biết là “ông già Noel chỉ là nhân vật chúng ta tạo ra để có cơ mừng mùa lễ nghỉ mà thôi”.

–“Khi chúng lên 5 tuổi –ông nói thêm- chúng sẽ nhận ra là cha mẹ chúng đã nói láo với chúng suốt cả đời chúng.”

Trước đó trong cùng một năm, đài truyền hình The Arts & Entertainment đã đưa ra một chương trình về Lễ Giáng Sinh gọi là Christmas Unwrapped: The History of Christmas. Người trình diễn đã nêu câu hỏi:

–“Trên khắp thế giới người ta mừng lễ Chúa Kitô ra đời vào ngày 25 tháng 12, nhưng tại sao Chúa Giáng Sinh lại đi đôi với việc tặng quà, và Chúa có thực sự giáng trần vào ngày tháng đó hay không? Cây Giáng Sinh / Christmas Tree ở đâu mà ra?

Ngược dòng lịch sử để tìm hiểu nguồn gốc các ngày lễ nghi truyền thống của Tây Phương, thì thấy rằng Lễ Giáng Sinh có nguồn gốc từ những ngày lễ hội của dân ngoại là lễ mừng thần Saturn của người La Mã được phổ biến từ năm 217 BC. Khởi đầu họ ăn mừng vào dịp Đông Chí, từ ngày 17 đến 23 tháng 12.

Như vậy cả ông già Noel/Santa Claus lẫn lễ Giáng Sinh thực ra chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt. Santa Claus chỉ là nhân vật giả tưởng và Lễ Giáng Sinh cùng với những trang trí của nó là do từ những ngày lễ hội của dân ngoại La Mã mà ra.

Phải chăng đó chỉ là những tập tục truyền thống cổ xưa chứ chẳng phải là những gì thực tiễn chúng ta có thể nhìn thấy được? Nếu cứ tiếp tục tham dự những lễ hội đó thì có hữu ích gì không?

LỄ THẦN MẶT TRỜI

Nói là lễ Giáng Sinh có từ trước thời Chúa Giêsu sinh ra thì có vẻ kỳ lạ và vô lý. Nhưng Lễ Giáng Sinh /Christmas quả thực lại có liên hệ đến thời đại trước Chúa Giêsu Kito rất nhiều.

Những chi tiết mừng lễ Giáng Sinh đều có vết tích của thời cổ Ai Cập, Babylon và La Mã. Sự kiện này thực ra cũng chẳng làm tổn thương gì danh chúa Giêsu, nhưng nó đặt thành nghi vấn về sự hiểu biết và khôn ngoan của những người mà, từ cả ngàn năm rồi, vẫn còn cho rằng cái ngày lễ hội của dân ngoại là vĩnh cửu và đang được lan truyền trên khắp thế giới là ngày lễ Chúa Giáng Sinh.

Giáo Hội sơ khai chắc cũng rất ngạc nhiên khi thấy những tập tục xưa cổ của họ bị chúng ta ngày nay đem nhập vào lễ Giáng Sinh mừng ngày Chúa ra đời. Việc gán ghép danh Chúa Kito với ngày lễ nghi của dân La Mã không phải chỉ có từ nhiều thế kỷ nay đâu. Alexander Hislop đã viết trong sách của ông The Two Babylons: *“Nhiều nhà văn nổi tiếng và uyên bác thuộc nhiều hệ phái khác nhau cũng công nhận rằng ‘Ngày Chúa sinh ra vẫn không thể xác định được’, và trong Giáo Hội Kito giáo, ngày lễ gọi là Lễ Giáng Sinh cũng chưa bao giờ nghe nói đến cho tới thế kỷ thứ 3, và cũng không phải tới thế kỷ thứ 4 người ta mới giữ ngày lễ này đâu.”* (1959, pp.92-93).

Còn về ngày 25 tháng 12 trở thành ngày Lễ Giáng Sinh thì thực ra các sách viết về lịch sử các ngày lễ nghi cho biết đó là ngày đế quốc La Mã mừng Sinh nhật thần mặt trời. Lý do chọn ngày 25/12 là ngày sinh nhật chúa Giêsu thì sách *4000 Years of Christmas* ghi: “Vì ngày đó là ngày thánh, không phải chỉ đối với dân ngoại La Mã mà cả một tôn giáo lớn ở Ba Tư / Persia tức Iran bây giờ, mà hồi đó là một trong những tôn giáo đối thủ mạnh nhất của Kito giáo. Đạo này thờ thần Mithra gọi là Mithraism[1], tức thờ mặt trời, ăn mừng ngày mặt trời mọc trở lại, thêm sức mạnh cho họ (Earl and Alice Count, 1997, p.37).

Không phải chỉ có ngày 25/12 là ngày vinh danh sinh nhật mặt trời, mà còn là ngày lễ hội mà các quốc gia dân ngoại vẫn giữ từ lâu để mừng những ngày sáng sủa được kéo dài ra sau thời kỳ Đông Chí là những ngày ngắn nhất trong năm. Trước Lễ Giáng Sinh lúc đó còn có ngày lễ hội thờ ngẫu tượng vào giữa mùa đông có đặc điểm là ăn uống bừa phứa và mặc sức truy lạc, đánh dấu thời kỳ Tiền Kito Giáo từ nhiều thế kỷ trước.

MỘT KẾT HỢP NHỮNG TẬP TỤC TIỀN KITÔ GIÁO

Lễ hội xưa cổ này với thời gian đã có nhiều danh hiệu khác nhau qua nhiều nền văn hóa khác nhau. Tại Roma, người ta gọi là lễ Saturnalia để vinh danh thần Saturn, một thần nông nghiệp của người La Mã. Lễ này đã xâm nhập vào giáo hội Roma sơ khai và được đặt tên là **Christ** ("**Christ mass**" hay là **Christmas**) để thu nhận những người tân tòng mà họ không muốn bỏ tập tục này của họ đi, đồng thời để nâng cao con số giáo dân của Kito giáo.

Những vị lãnh đạo Công Giáo ở thế kỷ 3 họ có khuynh hướng muốn tiếp cận với dân ngoại, nhưng đã bị Tertullian, một nhà thần học công giáo lúc bấy giờ phê phán một cách khá chua chát. Năm 230 khi nói về sự bất nhất của người Kito giáo, ông đã nói lên cái tương phản giữa người công giáo và dân ngoại trong việc hành đạo; người công giáo dùng chính sách co dẫn mưu mẹo trong khi dân ngoại họ vẫn triệt để trung thành với niềm tin của họ. Ông viết:

–“Đối với chúng ta là những người xa lạ với ngày hưu lễ Sabbaths, và cả những ngày trắng rằm lẫn ngày lễ hội mà có lúc đã được chấp nhận dành cho Chúa (coi *Cựu Ước Sách Levi 23: Nghi thức các lễ hội trong năm*, hiện giờ không còn giữ nữa) như lễ Saturnalia, những ngày lễ tháng Giêng, lễ Brumalia và lễ Matronalia thì bây giờ lại đem ra thực hành; quà tặng được trao qua lại cho nhau, những tặng vật ngày đầu năm được thực hiện rất nhộn nhịp, những cuộc vui chơi thể thao và tiệc tùng được tổ chức tung bừng. Nhưng trái lại, những người theo tà giáo lại trung thành nhiều hơn với tín ngưỡng của họ mà chẳng thèm để ý đến những lễ lạc của người Kito giáo” (Hislop, p.93).

Thất bại trong việc cải giáo dân ngoại, những vị lãnh đạo Giáo Hội La Mã bắt đầu điều đình để đưa những hình ảnh tập tục tà đạo lên y phục của Kito giáo. Nhưng thay vì biến cải niềm tin của họ về với giáo hội, giáo hội lại bị biến đổi, hội nhập vào những tập tục không phải là Kito giáo ngay chính trong việc hành đạo của mình.

Mặc dù lúc đầu Giáo Hội Công Giáo sơ khai đã kiểm duyệt, muốn bãi bỏ việc mừng lễ này, nhưng “nó đã xâm nhập quá sâu rộng trong dân chúng khó lòng xóa bỏ đi được. Cuối cùng Giáo Hội đành phải chấp nhận, vì nghĩ rằng nếu không thể hủy bỏ được thì phải biến nó thành lễ “Giáng Sinh” tôn vinh Chúa Kito. Một khi được gắn cho cái nhãn hiệu nền tảng là Kito giáo thì ngày lễ hội trở thành chính thức ở Âu Châu với *rất nhiều dấu vết của dân ngoại mà chẳng ai còn thắc mắc nữa*”. (*Man,*

Myth & Magic: The Illustrated Encyclopedia of Mythology, Religion, and the Unknown, Richard Cavendish, editor 1983, Vol.2, p.480, “Christmas”)

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH THÌ CỨ LÀM

Một số người đã thẳng thắn phản đối việc làm như vậy vì cho rằng có hại về mặt thiêng liêng. “*Những vị đó đã cố gắng ngăn cản sóng thủy triều, nhưng dù có biết bao cố gắng để ngăn chặn, việc làm đó vẫn cứ tiếp tục, cho đến khi Giáo Hội hoàn toàn bị tràn ngập bởi những tập tục dị đoan của dân ngoại. Đó là Lễ Giáng Sinh nguyên thủy, ngày lễ của dân ngoại, nó đã trở thành hiện thực không chối cãi được. Ngày tháng trong năm và những nghi lễ mà hiện vẫn còn cử hành đã nói lên nguồn gốc của nó*” (Hislop p.93).

Nhà thần học Tertulian nói trên đã tách ra khỏi giáo hội Roma vì bất đồng chính kiến. Ông không phải là người duy nhất bất đồng với ý tưởng đó. “Vào cuối năm 245, Origen, trong bài giảng thứ 8 về sách Levi, đã khước từ ý tưởng giữ ngày sinh nhật của Chúa Kitô như là một ông vua Pharaoh”. (The Encyclopaedia Britannica, 11th edition, Vol 6, p.293, “Christmas”).

Lễ Giáng Sinh chỉ được công nhận là ngày lễ nghỉ của La Mã vào năm 534 (ibid). Như vậy phải mất 300 năm cái tên mới cùng với những biểu tượng của Lễ Giáng Sinh mới thay thế những tên cũ và ý nghĩa của ngày lễ hội giữa mùa đông, một ngày lễ hội của dân ngoại có từ nhiều thế kỷ trước.

NGUỒN GỐC ÔNG GIÀ NOEL/SANTA CLAUS

Làm sao ông già Noel/Santa Claus lại xuất hiện với đầu tóc bạc phơ và bộ râu dài lê thê tới rón? Tại sao hình ảnh thần thoại này lại được gắn liền với Lễ Giáng Sinh?

“Santa Claus” nghĩa là sự suy đồi của Mỹ Châu, từ tiếng Đức mà ra là **Sinterklaas**, chữ viết ngắn lại của **Sint Nikolaas**, một hình ảnh do một người di dân Đức hồi sơ khai mang qua Mỹ Châu. Danh xưng này, sau được đổi lại thành St.Nicholas, tên một vị giám mục ở thị trấn Myra ở Nam Tiểu Á, một vị thánh công giáo từ vì đạo mà người Hy Lạp và Latin tôn kính vào ngày 6 tháng 12.

Thánh Nicholas là giám mục thành Myra sống vào thời hoàng đế La Mã Diocletian trị vì. Ông bị hành quyết vì niềm tin công giáo, bị tra tấn, hành hạ và bỏ ngục, cầm tù cho tới triều đại Constantine là thời kỳ tương đối dễ dãi hơn. (The Encyclopaedia Britannica, 11th edition, Vol.19,p.649, “Nicholas, St.”). Còn nhiều chuyện nữa mà người ta cho rằng có liên quan tới Christmas và St.Nicholas, tất cả những việc phải làm như là tặng quà cho nhau vào ngày trước lễ thánh Nicholas, sau này được chuyển qua là lễ Giáng Sinh (ibid). Đó phải chăng là lý do của tập tục tặng quà nhau trong dịp Giáng Sinh?

Đến đây, chúng ta có thể đặt nghi vấn, làm sao một giám mục từ miền bờ biển Địa Trung Hải nắng ấm của Thổ Nhĩ Kỳ lại có thể liên quan tới một ông già sống ở miền cực Bắc ngồi trên chiếc xe trượt tuyết kéo bởi những con nai bay lướt ở trên trời?

Đành rằng chúng ta đã biết là Lễ Giáng Sinh nguồn gốc từ trước thời đại Kito Giáo, chúng ta cũng không ngạc nhiên thấy rằng Santa Claus chẳng là gì cả ngoài những hình ảnh được sao chép lại từ niềm tin tôn giáo của dân ngoại thời cổ xa xưa.

Những hình ảnh tưởng tượng có tính phỉnh gạt liên quan tới ông già Santa Claus với bộ quần áo màu đỏ, mũ đỏ, có viền lông trắng, xe trượt tuyết và nai bay trên trời cũng cho thấy nguồn gốc từ miền giá lạnh xa vời ở cực Bắc. Cũng có những nguồn tin cho rằng Santa Claus có dấu vết liên hệ đến các vị thần Odin (hay Woden) và Thor ở Bắc Âu / Na Uy cổ xưa (Count, pp.56-64). Thần Odin được hình dung với bộ râu dài trắng toát, mà tục truyền rằng đã bay trên trời bằng con ngựa 8 chân Sleipnir.

Một vết tích khác, mặc dù rất xa xưa, là Santa Claus có liên hệ tới thần Mặt Trời Saturn của La Mã và thần Silenus của Hy Lạp, bạn đồng hành và là giám hộ của thần rượu Dionysus (William Wash, *The Story of Santa Claus*, pp.70-71).

CÓ PHẢI CHÚA GIÊSU SINH RA VÀO THÁNG 12 KHÔNG ?

Những học giả kinh thánh uy tín nghiên cứu về ngày sinh của Chúa Giêsu đã đi đến kết luận là chẳng có một dữ kiện căn bản nào cho thấy chúa sinh ra vào khoảng ngày 25 tháng 12. Alexander Hislop nêu rõ là:

–“Không có một chữ nào trong Kinh Thánh nói rõ rằng ngày giờ sinh tháng đẻ của Chúa cả. Những điều đã ghi chép lại cũng chẳng ám chỉ là Chúa sinh ra vào ngày 25/12.

–“Lúc mà các thiên thần báo tin Chúa sinh ra cho các trẻ chăn chiên ở Bethlehem là lúc chúng đang cho chiên bò ăn ở giữa cánh đồng trống lúc đêm tối. Khí hậu ở Palestine từ tháng 12 đến tháng 2 là thời gian lạnh buốt ghê gớm, và theo tục lệ thì thời gian đó không phải là thời gian các mục đồng ở xứ Judea canh chừng súc vật của chúng ở ngoài đồng trống, mà thực sự chậm lắm là chỉ tới cuối tháng 10 thôi” (p.91, emphasis in original).

Ông tiếp tục cắt nghĩa là mưa thu bắt đầu rơi vào tháng 9 hoặc tháng 10 ở Judea có nghĩa là những biến cố xảy ra chung quanh ngày Chúa ra đời được ghi trong Kinh Thánh không thể xảy ra sau trung tuần tháng 10. Vậy ngày Chúa sinh ra có thể là vào khoảng đầu thu (p.92).

Một sự kiện nữa yểm trợ cho ý kiến Chúa Giêsu sinh vào mùa Thu là người La Mã rất khôn ngoan và thông minh, họ sẽ không định thời gian kiểm tra dân số vào chính giữa mùa đông, lúc khí hậu rất khắc nghiệt, mà phải vào thời gian với những điều kiện thời tiết dễ chịu hơn nhiều.

Ông Giuse là dân Bethlehem nên phải di chuyển gia đình từ Nazareth, xứ Galilee về Bethlehem cùng với vợ là Mary đang có thai sắp đến ngày sanh. Do đó không có lý do gì mà ông cùng với Mary lại làm một cuộc hành trình dài vào mùa đông giá lạnh như vậy. Theo Tin Mừng Phúc Âm thánh Luca thì Mary hạ sanh chúa Giêsu vào đúng

thời gian hoàng đế La Mã là Augustine cho kiểm tra dân số trên cả nước, mà theo sự khôn ngoan chẳng ai lại lên chương trình này vào tháng 12 giá lạnh cả.

KẾT CỤC: CÓ GÌ KHÁC BIỆT KHÔNG?

Kinh Thánh thì chẳng đưa ra lý do gì -và chắc chắn cũng không có một chỉ dẫn nào- để yểm trợ cho câu chuyện Lễ Giáng Sinh và Ông già Noel/Santa Claus. Nhưng lễ Giáng Sinh với ông già Noel / Santa Claus thì vẫn là một sự thực, một tập tục, một thói quen đã được chấp nhận và trở thành hiển nhiên chẳng ai thắc mắc. Christmas / Lễ Giáng Sinh là lễ kỷ niệm ngày chúa Giêsu sinh ra để cứu chuộc nhân loại. Ông già Santa Claus thì là một nhân vật thần thoại giả tưởng làm chuyện vui cho trẻ nít, câu chuyện luân lý để dạy trẻ nít biết vâng lời bố mẹ, ngoan ngoãn. Người lớn thì có dịp nghỉ thư giãn, tặng quà, kỷ vật cho nhau, gia đình sum họp trong cảnh thanh bình ấm cúng thương yêu. Ngoài những sinh hoạt êm ái trong gia đình còn có những sinh hoạt ồn ào bên ngoài như hội hè, tụ họp ăn uống, nhậu nhẹt, nhảy đầm vui chơi.....

Lễ Giáng Sinh đã trở thành phổ quát trong dân gian trên khắp các nẻo đường thế giới, không riêng gì cho người Công Giáo / Kitô Giáo mà cho cả những người thuộc các tôn giáo khác hoặc vô thần...Những người không phải công giáo thì coi Lễ Giáng Sinh là dịp lễ hội, nghỉ thư giãn, vui chơi, ăn nhậu thả dãn. Ở Sài Gòn trước 1975 (tôi không biết bây giờ dưới chế độ XHCN thì thế nào), đêm Giáng Sinh, trong khi ở trong các thánh đường, giáo dân tụ tập lại, chăm chú dâng lễ, đọc kinh, hát những bài thánh ca mừng Chúa ra đời, thì ngoài đường phố thiện nam tín nữ áo quần bánh bao chen chúc nhau dạo phố, xe cộ và người qua lại như trảy hội. Tôi không hiểu họ đi đâu?, để làm gì?. Cứ đi, cứ đi...theo giòng người đi như nước chảy. Xem đèn ông sao? Xem phố phường? Xem người? Xem xe cộ chạy? Ai mà biết nhỉ? Ở hải ngoại Hoa Kỳ, sau những ngày mệt mỏi shopping để tiêu tiền, mua quà tặng, sửa soạn giáng sinh, trang hoàng trong nhà ngoài ngõ, đêm Giáng Sinh người ta vui hưởng cảnh ấm cúng gia đình trong nhà nhiều hơn. Dĩ nhiên cũng có những hội họp chè chén nhậu nhẹt ngoài quán rượu, tiệm ăn.

Giáng Sinh đã phổ quát đến độ nó không còn giới hạn trong phạm vi tôn giáo nữa. Họ chúc nhau một mùa nghỉ vui tươi đầm ấm và hạnh phúc. Ngày nay có những phong trào / tư tưởng không gọi ngày lễ này là Lễ Giáng Sinh mà gọi là Mùa Lễ Nghỉ. Holidays Season. Người ta ăn chơi hưởng thụ, làm bất cứ cái gì họ muốn trong khi trong các thánh đường đèn nến sáng trưng, vẫn vang vọng tiếng hát mừng Chúa ra đời:

Vinh danh Thiên Chúa trên trời

Bình an dưới thế cho người thiện tâm

Lễ Giáng Sinh hiển nhiên vẫn là biểu hiệu của Bình An và Hòa Bình của Chúa Cứu Thế. Đâu có gì phải chê trách, có chăng là tâm con người vẫn không có hòa bình và tình yêu thương.

VĂN HÓA "SỐNG THỬ": QUAN ĐIỂM VỀ SỐNG THỬ TRƯỚC HÔN NHÂN CỦA GIỚI TRẺ

Xã hội Việt Nam đang trải qua những bước chuyển mình mạnh mẽ trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Cùng với sự phát triển về kinh tế, khoa học kỹ thuật, thì hệ giá trị văn hóa, đạo đức và lối sống cũng đang có những sự phân tầng và thay đổi sâu sắc. Trong bức tranh đa dạng và phức tạp đó, nổi lên một hiện tượng xã hội thu hút sự quan tâm, tranh luận của nhiều người, đặc biệt là trong giới trẻ: "sống thử" trước hôn nhân. Đây không còn là một khái niệm xa lạ hay hiếm gặp, mà đã dần trở thành một "trào lưu", một "văn hóa" được một bộ phận giới trẻ chấp nhận và thực hành. Tự bản thân thuật ngữ "sống thử" đã mang trong nó một sự mâu thuẫn: "sống" là một thực tại trọn vẹn và nghiêm túc, trong khi "thử" lại hàm chứa ý niệm về sự tạm thời, một phép đo lường, một sự dò xét thiếu vắng tính cam kết vĩnh viễn. Đứng trước hiện tượng này, nhiều câu hỏi lớn được đặt ra về quan điểm của người trẻ, về những động cơ sâu xa, những hệ lụy và cả những giá trị đích thực của tình yêu và hôn nhân.

Phải nhìn nhận một cách công bằng rằng, giới trẻ ngày nay có nhiều lý do để biện minh cho lựa chọn "sống thử". Họ là thế hệ năng động, tiếp xúc với nhiều luồng tư tưởng phóng khoáng từ phương Tây, đề cao chủ nghĩa cá nhân và quyền tự do lựa chọn. Lý do đầu tiên và thường được viện dẫn nhiều nhất là "tiết kiệm". Những sinh viên xa nhà, những công nhân hay nhân viên mới ra trường với đồng lương eo hẹp, họ tìm đến nhau, "góp gạo thổi cơm chung" như một giải pháp kinh tế để giảm bớt gánh nặng tiền thuê nhà, chi phí sinh hoạt. Từ cái chung về vật chất ấy, dần dà nảy sinh cái chung về tình cảm và thể xác. Một lý do khác, được coi là "hiện đại" và "thực tế" hơn, là mong muốn "kiểm tra" mức độ hòa hợp trước khi đi đến một quyết định trọng đại của cả cuộc đời. Họ cho rằng, tình yêu khi hẹn hò chỉ là "bề nổi", chỉ khi sống chung dưới một mái nhà, đối diện với những va chạm thường nhật từ "nết ăn, nết ở", từ cách quản lý tài chính đến xử lý mâu thuẫn, họ mới thực sự hiểu rõ về nhau. Họ quan niệm rằng thà "thử" mà thấy không hợp rồi chia tay, còn hơn là vội vã cưới về để rồi lại đi đến ly hôn, mang lại đổ vỡ cho cả hai và con cái sau này.

Bên cạnh đó, không thể không nhắc đến sự thay đổi trong quan niệm về tình yêu và tình dục. Nếu như thế hệ trước xem tình dục là một điều thiêng liêng, chỉ dành cho đêm tân hôn, thì một bộ phận giới trẻ ngày nay lại có cái nhìn "thoảng" hơn. Họ tách biệt tình yêu, tình dục và hôn nhân. Họ cho rằng "sống thử" là một cách để thỏa mãn nhu cầu tình cảm và sinh lý một cách chính đáng khi hai người đã "yêu nhau". Sự bùng nổ của truyền

thông, phim ảnh, và mạng xã hội với những hình ảnh, câu chuyện cổ vũ cho lối sống tự do, hưởng thụ cũng góp phần làm cho "sống thử" trở nên bình thường hóa trong mắt người trẻ. Họ khao khát được yêu, được sống hết mình cho cảm xúc, và họ coi việc dọn về sống chung là một bước tiến tự nhiên của tình yêu, là biểu hiện của sự gắn bó sâu sắc, bất chấp việc nó thiếu đi sự bảo chứng của pháp luật và sự công nhận của gia đình, xã hội. Họ cho rằng, tờ giấy đăng ký kết hôn không quan trọng bằng tình cảm thực sự họ dành cho nhau, và họ tự tin rằng mình đủ trưởng thành để chịu trách nhiệm cho quyết định của mình.

Tuy nhiên, đằng sau những lý do có vẻ hợp lý và thực tế ấy là những khoảng tối và hệ lụy khôn lường mà chính những người trong cuộc đôi khi không lường trước được. Bản chất của "sống thử" là một cuộc sống không có cam kết chắc chắn. Nó xây dựng trên nền tảng của sự "thử nghiệm", và do đó, tâm lý "còn đường lùi" luôn luôn hiện hữu. Khi không có một sự ràng buộc pháp lý và tinh thần mạnh mẽ, người ta dễ dàng buông tay khi gặp khó khăn, mâu thuẫn. Thay vì cùng nhau nỗ lực vun đắp, giải quyết vấn đề, họ lại có xu hướng chọn cách dễ dàng nhất là "dừng thử". Điều này vô hình trung tạo nên một thói quen tâm lý nguy hiểm: coi trọng cái tôi cá nhân, thiếu kiên nhẫn, và thiếu trách nhiệm trong các mối quan hệ. Tình yêu, trong bối cảnh "thử nghiệm" này, dễ bị đồng hóa với sự thỏa mãn cảm xúc và thể xác nhất thời. Nó không phải là tình yêu của sự hy sinh, cam kết và kiên trì – những yếu tố cốt lõi để xây dựng một gia đình bền vững.

Hệ lụy đau đớn và rõ ràng nhất của "sống thử" thường rơi vào phía người phụ nữ. Dù xã hội đã hiện đại đến đâu, thì những định kiến, phán xét của dư luận, gia đình vẫn còn rất nặng nề. Khi một cuộc "sống thử" tan vỡ, người con trai có thể dễ dàng "phủi tay" bước đi, nhưng người con gái thường phải mang theo những tổn thương tâm lý sâu sắc, cảm giác bị lợi dụng, mất mát niềm tin. Nghiêm trọng hơn, việc "sống thử" thiếu kiến thức về sức khỏe sinh sản an toàn đã dẫn đến tình trạng mang thai ngoài ý muốn và nạo phá thai gia tăng ở mức báo động. Đây không chỉ là một bi kịch cho những sinh linh vô tội, mà còn là một vết sẹo tâm hồn không thể phai mờ, hủy hoại sức khỏe thể chất và tinh thần của người phụ nữ. Nhiều bạn trẻ, đặc biệt là sinh viên, vì mãi mê với cuộc sống "gia đình" tạm bợ, đã chểnh mảng việc học hành, đánh mất tương lai, sự nghiệp. Những va đập tâm lý, những cuộc cãi vã, ghen tuông, hay thậm chí là bạo lực, cũng là điều khó tránh khỏi trong một mối quan hệ vốn dĩ thiếu nền tảng vững chắc.

Nhìn từ góc độ đức tin và đạo đức truyền thống, "sống thử" đi ngược lại với giá trị cốt lõi của hôn nhân. Hôn nhân Công giáo không phải là một "hợp đồng" dân sự có thể "thử" rồi "hủy", mà là một "Giao ước" thánh thiêng, một sự kết hợp vĩnh viễn, bất khả

phân ly giữa một người nam và một người nữ, được chính Thiên Chúa chúc phúc. Đó là một sự dân thân trọn vẹn, "cho đi" mà không giữ lại, "chung thủy" cho đến trọn đời. Tình yêu hôn nhân đích thực đòi hỏi sự cam kết toàn diện – cả về tinh thần, tâm hồn và thể xác. Tình dục, trong viễn cảnh này, là một ân huệ cao quý, là ngôn ngữ của thân xác diễn tả sự tự hiến trọn vẹn của hai người cho nhau trong hôn nhân, đồng thời mở ngõ cho sự sống mới. "Sống thử" đã tầm thường hóa và lạm dụng sự thánh thiêng của tình dục khi tách nó ra khỏi cam kết hôn nhân. Nó là một sự "sống giả" hôn nhân, lấy đi những đặc quyền của hôn nhân (sự gần gũi thể xác) mà không gánh vác những trách nhiệm và sự cam kết của nó.

Cái gọi là "phép thử" để hiểu nhau hơn thực chất là một sự ngộ nhận lớn. "Sống thử" không thể là sự chuẩn bị tốt cho hôn nhân, bởi lẽ nó hoạt động trên một nguyên tắc hoàn toàn khác. "Sống thử" dựa trên câu hỏi: "Anh/cô ấy mang lại gì cho tôi? Tôi có còn thấy hạnh phúc không?". Trong khi đó, hôn nhân bền vững dựa trên câu hỏi: "Tôi có thể làm gì cho người tôi yêu? Chúng ta có thể cùng nhau vượt qua khó khăn này như thế nào?". "Sống thử" dạy người ta cách bỏ cuộc khi mọi thứ không như ý, còn hôn nhân dạy người ta cách kiên trì và tha thứ. Các nghiên cứu xã hội học, ngay cả ở các nước phương Tây, cũng đã chỉ ra rằng những cặp đôi "sống thử" trước hôn nhân không hề có tỉ lệ ly hôn thấp hơn, thậm chí trong nhiều trường hợp còn cao hơn. Lý do là vì tâm lý "tạm bợ" và "thiếu cam kết" đã ăn sâu vào tiềm thức của họ, khiến họ khó lòng đối diện và vượt qua những khủng hoảng không thể tránh khỏi trong đời sống vợ chồng.

Vì vậy, thay vì chọn một con đường dễ dãi, tạm bợ và đầy rủi ro như "sống thử", giới trẻ cần được định hướng để hiểu đúng về giá trị của tình yêu và hôn nhân. Tình yêu đích thực không phải là một cuộc "thử nghiệm" ích kỷ, mà là một hành trình học hỏi, tôn trọng và hy sinh cho nhau. Sự chuẩn bị tốt nhất cho hôn nhân không phải là "sống thử" thể xác, mà là "sống thật" với con người của mình, trau dồi nhân cách, đức hạnh, sự trưởng thành về tâm lý và cảm xúc. Đó là quá trình học cách giao tiếp, lắng nghe, tôn trọng sự khác biệt, học cách tha thứ và cam kết. Gia đình, nhà trường và các tổ chức tôn giáo, xã hội cần có trách nhiệm hơn trong việc giáo dục cho người trẻ về tình yêu, về phẩm giá con người, về sự thiêng liêng của tình dục và hôn nhân. Chúng ta cần giúp người trẻ hiểu rằng, hạnh phúc không nằm ở sự hưởng thụ nhất thời, mà nằm ở sự cam kết lâu dài, trong một tình yêu chân thật, kiên định và có trách nhiệm. Tình yêu đó không "thử", mà là "dân thân".

Lm. Anmai, CSSR

ĐIỀU QUÝ GIÁ NHẤT TRONG HÔN NHÂN LÀ SỰ ĐỒNG HÀNH

Đôi khi, chúng ta nhìn vào cuộc sống hôn nhân và thấy một sự đối lập kỳ lạ. Có những ngày, chúng ta thức dậy bên người bạn đời mà thấy lòng trống rỗng. Không phải vì hết yêu, mà vì cuộc sống cứ cuốn đi, với những lo toan, áp lực công việc, khiến hai người ở cạnh nhau mà như hai thế giới riêng biệt, lãng quên mất sự kết nối sâu sắc.

Hôn nhân, thực chất, là một định nghĩa rộng lớn hơn nhiều so với những biểu hiện vật chất. Hôn nhân đâu chỉ là mâm cơm chung, mái nhà chung hay những đứa con chung. Hôn nhân – hơn hết – là một hành trình dài mà ở đó, hai người vẫn chọn đi cùng nhau, dù chẳng còn nắm tay quá chặt, dù có những ngày chẳng nói với nhau quá nhiều lời. Sự đồng hành ấy chính là lời cam kết thầm lặng, bền bỉ và đáng quý nhất.

Sức Mạnh Của Sự Giữ Và Nhường

Đời sống vợ chồng không phải lúc nào cũng ngọt ngào, không phải lúc nào cũng thuận hòa. Sẽ có những lúc bế tắc, những khoảnh khắc tưởng chừng như sắp buông tay. Nhưng chính trong những thời điểm ấy, giá trị của tình yêu thương và sự tôn trọng lại được khẳng định. Chỉ cần một người biết giữ, một người biết nhường, thì mọi giông bão rồi cũng sẽ qua. Sức mạnh của sự bao dung và sự tự chủ đã hóa giải mọi xung đột, giữ lại mái ấm bình yên.

Định Nghĩa Lại Hạnh Phúc

Có người hỏi: “Thế nào là một cuộc hôn nhân hạnh phúc?”

Hạnh phúc không phải là một trạng thái luôn tươi tắn, không phải lúc nào cũng cười, cũng nắm tay, cũng nói yêu nhau mỗi ngày. Hạnh phúc thực sự nằm ở sự trở về và sự hòa giải:

Mà là: sau những cãi vã, vẫn cùng ăn một bữa cơm tối.

Sau những giận hờn, vẫn đắp chung một chiếc chăn.

Và sau những ngày muốn buông tay, vẫn nhìn về nhau mà nghĩ: “Minh từng chọn người này để đi cùng đời.”

Hạnh phúc đôi khi chỉ là những cử chỉ giản dị nhất, nhưng chứa đựng sự quan tâm sâu sắc: Hạnh phúc đôi khi chỉ là một câu hỏi quan tâm: “Em mệt không?” Là một ánh nhìn ấm áp giữa ngày đầy áp lực. Là một người biết lắng nghe – cả khi bạn chẳng nói gì.

Nơi Bình Yên Để Trở Về

Hôn nhân có lúc là yêu cuồng nhiệt, có lúc là thương sâu đậm. Có khi là trách móc, giận hờn. Nhưng nếu bạn còn thấy người kia ở đó, vẫn bên mình qua những ngày nắng mưa... thì bạn vẫn còn may mắn hơn rất nhiều người.

Bởi điều quý giá nhất trong hôn nhân không phải là tài sản, chẳng phải là lời hứa suông...

Mà là: Dù thế giới có đổi thay, ta vẫn có nhau để cùng bước tiếp.

Sự đồng hành là một lựa chọn cố gắng mỗi ngày, là lời cam kết chọn ở lại dù có mệt mỏi, chọn tha thứ dù lòng còn đau, chọn tiếp tục đồng hành dù có lúc tưởng chừng muốn buông. Chỉ cần hai người vẫn chọn ở lại, vẫn chọn nắm tay nhau đi qua những ngày khó nhất, đó chính là viên mãn.

Lm. Anmai, CSSR

BÁO CÁO CÁC QUỸ CỦA GIÁO ĐOÀN

QUỸ GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
Tổng kết tháng này	9.000 yen
Tiền còn lại	60.000 yen

QUỸ GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Tokyo	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Oanh-Giác (Fujisawa)	10.000 yen
Chị Thanh Nga (Takatori, Kobe)	5.000 yen
Cha Quang Thuần (Hiroshima)	5.000 yen

QUỸ GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	30.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	5.000 yen
CĐ/CG Kawaguchi	10.000 yen
CĐ/CG Kaizuka-Kawasaki	5.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen
Cha Quang Thuần (Hiroshima)	5.000 yen
Đỗ Quang Hà (Tokyo)	10.000 yen



KHO HÔN PHỐI

Maria NGUYỄN TRẦN BẢO CHÂU

Sinh ngày: 26/11/2000

Con Ông: Phaolo Nguyễn Duy Bảy

Và Bà: Maria Trần Thụy Tố Nga

Thuộc Giáo Xứ Bùi Hiệp, Giáo Phận Xuân Lộc

Hiện trú tại Saitama, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Phêrô TÔ ĐÌNH CƯỜNG

Là người tân tòng, sinh ngày: 21/04/2000

Con Ông: Tô Đình Dương

Và Bà: Nguyễn thị Thanh Hà

Quê quán ở Thanh Oai, Hà Nội,

Hiện trú tại Saitama, Nhật Bản

Maria NGUYỄN THỊ HÀI TUYẾT

Sinh ngày: 02/10/2000

Con Ông: Gioan Nguyễn Văn Thống

Và Bà: Maria Phạm thị Lài (chết)

Thuộc Giáo Xứ Gia Phố, Giáo Phận Hà
Tĩnh,

Hiện trú tại Fujimi, Saitama, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Antôn NGUYỄN VĂN HOÀNG

Là người tân tòng, sinh ngày: 10/10/1995

Con Ông: Nguyễn Văn Duy

Và Bà: Đậu thị Lan

Quê quán ở xã Hương Đô, tỉnh Hà Tĩnh,

Hiện trú tại Fujimi, Saitama, Nhật Bản

Đaminh VŨ ĐỨC HUY

Sinh ngày: 11/07/19996

Con Ông: Đaminh Vũ Viết Thịnh

Và Bà: Maria Trần thị Đào

Thuộc Giáo Xứ Sơn La, Giáo Phận Hưng
Hóa,

Hiện trú tại Otsuka, Tokyo, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

KIM THỊ HƯƠNG

Sinh ngày: 23/10/1999

Con Ông: Kim Văn Toàn

Và Bà: Dương thị Thom

Quê quán ở Phúc Thọ, Hà Nội,

Hiện trú tại Otsuka, Tokyo, Nhật Bản

Gioan Baotixita TRẦN VĂN THÁI

Sinh ngày: 07/06/19996

Con Ông: Phaolô Trần Văn Cường

Và Bà: Maria Hà thị Sinh

Thuộc Giáo Xứ Nhân Hòa, Giáo Phận Vinh,

Hiện trú tại Higashimatsuyama, Saitam-Ken

Muốn kết hôn với:

Maria NGUYỄN THÙY SINH

Sinh ngày: 06/09/2004

Con Ông: Gioan Baotixita Nguyễn Văn Trí (chết)

Và Bà: Maria Nguyễn thị Hoa

Thuộc Giáo Xứ Nhân Hòa, Giáo Phận Vinh,

Hiện trú tại Higashimatsuyama, Saitam-Ken,

Têrêsa TRẦN THỊ THỦY NGÂN

Sinh ngày: 01/03/1998

Con Ông: Gioan Baotixita Trần Minh Long

Và Bà: Têrêsa Nguyễn thị Mỹ Dung

Thuộc Giáo Xứ Vinh Hương, Giáo Phận Buôn Mê Thuột,

Hiện trú tại Kawagoe, Saitama-Ken

Muốn kết hôn với:

LÊ ĐÌNH VIỆT PHƯƠNG

Sinh ngày: 15/01/1995

Con Ông: Lê Đình Trọng

Và Bà: Trần thị Thúy

Quê quán ở Xã Xuân Sơn, Sài Gòn, Hiện trú tại Kawagoe, Saitama-Ken

Antôn NGUYỄN THIÊN TOÀN.

Sinh ngày: 27/12/1993

Con ông: Phêrô Nguyễn Đình Bảo

Và bà: Têrêsa Nguyễn thị Kim Ngọc

Thuộc giáo xứ: Vinh Hương, Giáo Phận Buôn Mê Thuột

Hiện trú tại: Sendai, Miyagi-Ken

Muốn kết hôn với:

Têrêsa HUỖNH MINH HOÀNG

Sinh ngày: 03/01/2000.

Con ông: Huỳnh Phước Hùng

Và bà: Trần thị Thu Cúc

Là người tân tòng, quê quán ở Sài Gòn,

Hiện trú tại Sendai, Miyagi-Ken

Têrêsa TRẦN THỊ HOÀI PHƯƠNG

Sinh ngày: 01/10/1994

Con Ông: Gioan Trần Văn Lịch

Và Bà: Têrêsa Trần thị Hải

Thuộc Giáo Xứ Phúc Thịnh, Giáo Phận Vinh,

Hiện trú tại Kamifukuoka, Saitama-Ken

Muốn kết hôn với:

Phêrô NGUYỄN VĂN LÂM

Là người tân tòng, sinh ngày: 22/10/1993

Con Ông: Nguyễn Quý Sáng

Và Bà: Nguyễn thị Châm

Quê quán ở Mê Linh, Hà Nội,

Hiện trú tại Warabi, Saitama-Ken

Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình cho Giáo Quyền

Chúc Mừng

Được tin vui: Hai Thầy Phó Tế **Phêrô TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG**
và **Đaminh VŨ ĐỨC HUNG**,

thuộc Dòng Escolapios,

đã được Đức Cha Edgar Cuntapay Gacutan, Giám Mục Giáo Phận Sendai, truyền chức linh mục tại nhà thờ Nodamachi, Fukushima-Ken vào ngày thứ bảy 08 tháng 11 vừa qua.

Xin chân thành chúc mừng hai tân linh mục và cầu xin Chúa ban cho hai cha niềm vui, sự thánh thiện và nhiệt thành, để phục vụ Giáo Hội và Hội Dòng một cách khiêm tốn và luôn được hạnh phúc trong cuộc đời tận hiến.

*Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật
Gia Đình Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật.*

Mừng Chúa Giáng Sinh và Năm Mới

Phụng Vụ Lời Chúa xin kính chúc quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ban đại diện Giáo Đoàn, Liên Cộng Đoàn, các cộng đoàn, các Nhóm, quý vị ân nhân và tất cả quý độc giả một Mùa Giáng Sinh tràn đầy ơn lành, bình an và một năm mới 2026 sức khỏe, hạnh phúc trong tình thương và sự quan phòng của Thiên Chúa.

Xin chân thành cảm ơn các cộng đoàn và quý vị ân nhân đã giúp đỡ tiền bạc, công sức, bài viết, nhờ đó, PVLC đã có thể thực hiện được sứ mệnh thông tin và liên lạc giữa mọi cộng đoàn và mọi người trong Giáo Đoàn.



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Anh Giuse LÊ MINH TIẾN**

Trưởng nam của anh chị Xóm-Tuyệt (Takatori, Kobe), đã được Chúa gọi về với Ngài vào ngày 07 tháng 11 năm 2025 tại Osaka, hưởng dương 27 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với anh chị Xóm-Tuyệt cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Giuse về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ miền Tây

Giáo Xứ Takatori, Kobe



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Bà Cố Maria TRẦN THỊ KÍNH,**

Thân mẫu của sơ Anna Thùy Miên, Dòng Khiết Tâm Đức Mẹ Bình Cang, Cộng Đoàn Okinawa, đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 21g00 (giờ Việt Nam) ngày thứ bảy 19 tháng 11 năm 2025 tại Việt Nam hưởng thọ 86 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với Sơ Anna Thùy Miên cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Maria về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Gia Đình Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật

CĐ/CG Okinawa

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

GIÁO PHÂN SAPPORO

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudojin 〒065-0011
2-2-20 Kita11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi, Hokkaido
Tel. 070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

GIÁO PHÂN NIGATA

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Niigata Cathedral 〒951-8106
656 Higashiohatadori, IBancho; Chuo-Ku, Niigata
Email: tudangphuc@yahoo.com

Lm Gioan Trần Nam Phong SVD

Catholic Akita Church
1-48 Senshumeitocho Akita-Shi 〒010-0875
Tel. 018-832.3254; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

GIÁO PHÂN SENDAI

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí Sch. P.

Catholic Nodamachi
2-7-1 Nodamachi Fukushima-Ken 〒960-8055
Mobile: 090-4247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

GIÁO PHÂN SAITAMA

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định

Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn

Catholic Isesaki Church 〒372-0042
24-4 Chuo-Cho, Isesaki-Shi, Gunma-Ken Tel:
0270-25.0276; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashimatsuyama Church 〒355-0021
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken Tel. 049-322.1239. Email:
asukathuan@yahoo.co.jp

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC

Catholic Joso Church 〒300-2746
1443-9 Konoyama Joso-Shi, Ibaraki-Ken Tel.:
090-5084.7990; email: dunglactin@gmail.com

GIÁO PHÂN TOKYO

Lm Giuse Ngô Quang Định

Catholic Kodaira Church
2-32-10 Onumacho, Kodaira, Tokyo 〒187-0001
Tel. 042-343.9981; Email: ngqđinh@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền

Catholic Meguro Church;
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo 〒141-0021
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD

Catholic Kichijoi Church
1-7-8 Gotenbama, Musashino-shi, Tokyo 〒180-0005
Tel. 0422-44.0181; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Micae Nguyễn Minh Lập SDB

Salesio Seminary: 〒182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645;
Cell. 070-2021.5159; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ

Catholic Kojimachi Church
6-5-1 Kojimachi, Chiyoda-ku, Tokyo 〒102-0083
Cell: 080-4208.2309;
Email: josephnhaj@gmail.com

Lm Phêrô Đẩu Phát Tài SC

Catholic Meguro Church;
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo 〒141-0021
Tel. 080-1397.7147;

Email: dauphattai625@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Jesuit Residence 〒177-0044
4-32-11 Kamishakuji, Nerima-Ku Tokyo
Tel. 090-3849.7087; Email: sitakata61@gmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Văn Thế SJ

SJ House
7-1 Kioi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 〒102-0094
Tel. 070-1214.1388

Email: dominicthesj@gmail.com;

dominicthe@gmail.com

Lm Antôn Bùi Duy Thủy SDB

Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 〒182-0033
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645
Cell: 080-6334.1425;

Email: takeibuisdb@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC

Catholic Goi Church
2430 Goi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken 〒290-0081
Tel. 043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

GIÁO PHÂN YOKOHAMA

Linh Mục Phêrô Hoàng Đức Năng, MF

Numazu Catholic Church; 〒410-0817
18-31 Hongochi, Numazu-Shi, Shizuoka-Ken
Tel: 055-931-2864, Mob: 070-9090-0304
Email: hoangducnang@gmail.com

Linh Mục Giuse Trần Văn Nghiệp, MF

Yamate Catholic Church
44 Yamatecho, Naka-Ku, Yokohama-Shi,
Kanagawa-Ken 〒231-8652
Tel. 045-641.0735; Mob. 080-1149.62120; email:
lukhachmf@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn

Catholic Atsugi Church 〒243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken Tel.
046-228.4164; email: phamdsn@gmail.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú MF

Catholic Hodogaya Church 〒240-0014
8-41 Kasumidai, Hodogaya-Ku, Yokohama,
Tel. 045-331.2317; Mobile: 080-6628.1976;
Email: pbaoloc@gmail.com;

GIÁO PHÂN NAGOYA

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD

Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken 〒466-0835
Tel. 080-4849.5408; Email: ducdiem2001@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD

Catholic Hirabari Church
116 Nishikumi, Akaik-Cho
Nagoya-Shi, Aichi-Ken 〒470-0126
Cell. 090-6573-1666; Email: manhoang@nifty.com

Linh mục Phaolô Lê Đình Vĩnh Toàn, MSC

Catholic Johokubashi Church 〒462-0847
1-1-57 Kinjo, Kita-Ku, Nagoya Tel. 080-4931.6567;
Email: incordejesu14@gmail.com

Lm Antôn Vũ Khánh Tường SVD

Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vkтуong@gmail.com

GIÁO PHÂN KYOTO**Lm Gioan Baotixita Phạm Nghĩa Phú SDB**

Yokkaichi Salesio Shigan In ☎ 510-0882
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken
Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343.
Email: jblphu@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

5-312 Fukakusa-naobashi, Fushimi-Ku, Kyoto ☎ 612-0889
Tel: 075-641.0610; mobile: 080-3132.2612;
Email: yannang2612@gmail.com

GIÁO PHÂN OSAKA**Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu**

2-7-11 Konakashima
Amagasaki-Shi, Hyogo-Ken; ☎ 661-0972
Cell.: 080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church: ☎ 663-8006
4-2-11 Danjo-Cho, Nishinomiya-Shi,
Hyogo-Ken Tel. 0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467. Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Ngô Văn Thành

Catholic Imabari Church ☎ 794-0028
1-2-1 Kitahorai-Cho, Imabari-Shi, Ehime-Ken Tel.
0898-32.2348; Email: josephthanh.ngo@gmail.com

Lm Phêrô Phan Ngô Xuân Thoại

Catholic Tamatsukuri Church; ☎ 540-0004
2-24-22 Tamatsukuri, Chuo-Ku, Osaka-Shi Tel.
080-4035.7267; Email: pthoaijpop@live.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Yakatamachi Church; ☎ 640-8151
3-33 Yakatamachi, Wakayama-Shi
Wakayama-Ken Mobile: 080-2459.5381; Email:
domthuan@gmail.com

Lm Phaolô Trần Xuân Như Ý CMF

Catholic Imaichi Church ☎ 535-0001
1-1-27 Taishibashi Imaichi, Asahi-ku, Osaka-shi, Tel.
080-4029.1986; Email: nhuy20186@gmail.com

GIÁO PHÂN NAGASAKI**Lm Augustinô Phạm Nguyễn Hoàng Tú CM**

Nagasaki Catholic Center
10-34 Ueno-machi Nagasaki-shi ☎ 852-8113
Email: phamnguyenhoangtu@gmail.com

GIÁO PHÂN FUKUOKA**Lm GB Phạm Văn Thuyền CM**

Catholic Daimyo Church
2-7-7 Daimyo, Chuo-Ku, Fukuoka-Ken ☎ 810-0041
mobile. 070- 8580.9087;
Email: vanthuyenkotum@gmail.com

GIÁO PHÂN HIROSHIMA**Rev. G.B. Phan Đức Định**

Catholic Ube Church ☎ 755-0033
1-1-59 Kotoshibacho, Ube-shi, Yamaguchi,
Tel. +81-70-3287.5715; email: jbdinhjsj@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Okayama Minami Church
14-28 Fukuhama-Cho, Minami-Ku
Okayama-Shi, Okayama-Ken ☎ 702-8035
Cell: 090-9969-2478;
Email: prhdloi2002@gmail.com

Lm Giacôbê Nguyễn Ngọc Long

Hiroshima Cathedral
4-42 Nohoricho Naka-Ku; Hiroshima 730-0016
Tel. 090-8164-2636;
Email: jamengoclong@gmail.com

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Hikari Church ☎ 743-0013
4-6-1 Chuo, Hikari-Shi, Yamaguchi-Ken Tel.
083-371.0792; Cell. 090-4109-9005;
Email: koujunjohn@yahoo.com.au

Lm Giuse Mai Văn Thế

Hiroshima Cathedral
4-42 Nohoricho, Naka-Ku; Hiroshima ☎ 730-0016
Tel. 070-8572.8184; email: josmvtthe@yahoo.com

Linh Mch Gioakim Nguyễn Minh Toàn SJ

Catholic Yamanashi Church
4 Kamevama-Cho Hiroshima-Shi ☎ 753-0089
Tel: 070-7429 6612;
Email: gioakimtoansj@gmail.com

GIÁO PHÂN OITA**Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh**

Catholic Nakatsu Church
1283-1 Sannocho; Nakatsu-Shi, Oita-Ken 871-0057
Tel. 0979-22.2259; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

GIÁO PHÂN KAGOSHIMA**Lm Phaolô Phạm Minh Anh**

Catholic Yoshino Church
3216-53 Yoshino-Cho Kagoshima-Shi 892-0871
Tel. 099-243.3768; Cell. 090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Kanoya Church ☎ 893-0001
14-1 Komaejocho, Kanoya-Shi, Kagoshima-Ken
Tel=0994-43-3733; Mobile. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken ☎ 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoctien@yahoo.com

GIÁO PHÂN NAHA**Lm Peter Chanel Phạm Văn Chê**

Catholic Miyakojima Church ☎ 906-0013
156-1 Shimozato Hirara, Miyakojima, Okinawa
Cell. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, ☎ 904-2164
Cell. 080-3995.1909; Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, ☎ 904-2164
Cell. 080-3966.4430, Email: joachimhoai@yahoo.com

Lm Phanxicô Xavie Nguyễn Đức Tiến

Catholic Ishigaki Church
67 Okawa, Ishigaki-Shi ☎ 907-0022
Cell. 090-9652.1309; Email: ductien76@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Shuri Church
4-60 Sakiyama, Shuri, Okinawa ☎ 903-0814
Tel. 090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanphuc@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken ☎ 905-0018
Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Mob: 080-7119.1982;
Email: toansjvn@gmail.com

KINH NĂM THÁNH 2025

Lạy Cha trên trời,

Xin cho ơn đức tin mà Cha ban tặng chúng con
trong Chúa Giêsu Kitô, Con Cha và Anh của chúng con,
cùng ngọn lửa đức ái được thắp lên trong tâm hồn chúng con bởi Chúa Thánh Thần,
khơi dậy trong chúng con niềm hy vọng hồng phúc hướng về Nước Cha trị đến.

Xin ân sủng Cha biến đổi chúng con
thành những người miệt mài vun trồng hạt giống Tin Mừng.

Ước gì những hạt giống ấy
biến đổi từ bên trong nhân loại và toàn thể vũ trụ này,
trong khi vững lòng mong đợi trời mới đất mới,
lúc mà quyền lực Sự Dữ sẽ bị đánh bại,
và vinh quang Cha sẽ chiếu sáng muôn đời.

Xin cho ân sủng của Năm Thánh này
khơi dậy trong chúng con, là Những Người Lữ Hành Hy Vọng,
niềm khao khát kho tàng ở trên trời.

Đồng thời cũng làm lan tỏa trên khắp thế giới
niềm vui và sự bình an của Đấng Cứu Chuộc chúng con.
Xin tôn vinh và ngợi khen Cha là Thiên Chúa chúng con,
Cha đáng chúc tụng mãi muôn đời. A-men.



CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐÀN

- 06/12 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 07/12 :** 11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Tài SC)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
 12g00 : Tĩnh tâm và thánh lễ tại nhà thờ Kariya (Cha Hiền, Cha Tường SVD)
 12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Oita (Đức Cha Tuấn, Giám Mục Hà Tĩnh)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kameoka, Kyoto (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Thế SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
- 08/12 :** 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
- 13/12 :** 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yakushima, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
 19g00 : Tĩnh tâm cho CĐ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Hiền)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
- 14/12 :** 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seto, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Hiền)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizusawa, Iwate-Ken (Cha Trí Sch.P.)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Vĩnh Toàn)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Gotanjo (Cha Nhật SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Ân SJ, Cha Thế SJ, Cha Hiền)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kichijoji, Tokyo (Cha Hy SVD)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato-Takada, Nara-Ken (Cha Năng CMF)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Tiến)
 18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasai, Tokyo (Cha Hiền)
- 20/12 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trinh)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thế SJ)
- 21/12 :** 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha Nhã SJ)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama (Cha Tường SVD)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi (Cha Vĩnh Toàn)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kadoma, Osaka (Cha Ý CMF)
 13g00 : Thánh Lễ và Hoan Ca Giáng Sinh tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hachinohe, Aomori-Ken (Cha Trí Sch.P.)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawagoe, Saitama-Ken (Cha Tín SC)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Saga, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Isahaya, Nagasaki (Cha Tú CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hofu, Yamanashi-Ken (Cha Quang Thuận)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại Trung Tâm Mục Vụ Okayama (Cha Lợi)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yukuhashi, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Kanazawa-Ken (Cha Tường SVD)

- 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 18g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizumaki, Kitakyushu (Cha Thuyền CM)
- 24/12 :** 17g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh ở Đại Học Sophia, Tokyo (Cha Hiến, Cha Nhã SJ)
 19g00 : Hoan ca Giáng Sinh ở Đại Học Sophia, Tokyo
 20g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại Đại Học Sophia (Cha Thê SJ, Cha Nhã SJ)
 20g00 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Tài SC)
 20g30 : Thánh Lễ Vọng Giáng Sinh tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Lập SDB)
- 25/12 :** 15g00 : Thánh Lễ Giáng Sinh tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Thê SJ)
27/12 : 14g00 : Hóp mặt gia đình trẻ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Thê)
27/12 : 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thê SJ)
 19g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fushimi, Kyoto (Cha Năng CMF)
- 28/12 :** 09g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe
 10g30 : Thánh Lễ kết thúc Năm Thánh tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Lập SDB)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu
 12g00 : Thánh Lễ mừng Chúa Giáng Sinh tại Học Viện Dòng Ngôi Lờ Nagoya
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hon-Atsugi, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Oita (Cha Trình)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Kagoshima (Cha Minh Anh)
 13g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Daimyo, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tawaramachi, Nagasaki (Cha Tú CM)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Sendai (Cha Dominic Trí Sch.P.)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuchiyama, Kyoto (Cha Năng CMF)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kamifukuoka, Saitama-Ken (Cha Hiến)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chofu, Tokyo
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Hồng Tâm)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Toàn MSC)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Thê SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trình)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sueyoshicho (Cha Tú CM)
 16g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Mizumaki, Fukuoka (Cha Thuyền CM, Cha Phương CM)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Trình)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Nhã SJ)
- 29/12 :** 18g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Akune, Kagoshima (Cha Minh Anh)
- 30/12 :** 17g00 : Thánh Lễ tạ ơn cuối năm tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Hiến)
- 31/12 :** 11g00 : Thánh Lễ tạ ơn cuối năm tại nhà thờ Kamata, Tokyo (Cha Hiến)
 20g00 : Thánh Lễ Giao Thừa tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trình)
- 01/01 :** 15g00 : Thánh Lễ Đầu Năm tại nhà thờ Yotsuya (Cha Hiến, Cha Nhã SJ, Cha Thê)
- 02/01 :** 10g00 : Thánh Lễ chia 1h nhớ tổ tiên, ông bà, cha mẹ tại nhà thờ Yotsuya (Cha Ân SJ)
- 03/01 :** 10g00 : Thánh Lễ thanh hóa công việc tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ)
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trình)
- 04/01 :** 11g00 : Thánh Lễ tại Nguyễn Xá Chofu, Tokyo (Cha Hiến)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Quốc Định)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Aizuwakamatsu, Fukushima-Ken (Cha Trí Sch.P.)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điểm SVD)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kokura, Fukuoka-Ken (Cha Trình)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kasukabe, Saitama-Ken (Cha Quốc Định)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusatsu, Kyoto (Cha Năng CMF)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kita 11 Jo (Cha Lam OFM)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Hiến, Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kurume (Cha Thuyền CM)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa, Kanagawa-Ken (Cha Sơn)
 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nakatsu, Oita-Ken (Cha Trình)